

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN 12**MỨC ĐỘ 1: NHẬN BIẾT**

Câu 1. Biển Đông ảnh hưởng đến tính chất nào sau đây của khí hậu?

- A. Mang lại cho nước ta nhiệt độ cao, nóng quanh năm
- B. Mang lại cho nước ta một lượng mưa và độ ẩm lớn
- C. Mang lại cho nước ta các loại gió hoạt động theo mùa
- D. Mang lại tài nguyên sinh vật phong phú

Câu 2. Ngoài gió mùa, nước ta còn chịu tác động của một loại gió hoạt động quanh năm là

- A. gió tín phong
- B. gió biển
- C. gió phơn tây nam
- D. gió tây ôn đới

Câu 3. Vùng nội thủy của nước ta được xác định là vùng

- A. ở phía ngoài đường cơ sở
- B. tiếp giáp với đất liền và ở phía trong đường cơ sở
- C. ở phía trong đường cơ sở
- D. tiếp giáp với đất liền

Câu 4. Biển Đông là cầu nối giữa hai đại dương

- A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương
- B. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương
- C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương
- D. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6-7, hãy cho biết trong số 9 cửa của sông Tiền, sông Hậu đổ ra biển không có cửa sông nào sau?

- A. Cửa Tiểu
- B. Cửa Đại
- C. Cửa Định An
- D. Cửa Soi Rạp

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết dãy núi Hoàng Sơn là ranh giới giữa hai tỉnh nào?

- A. Thừa Thiên Huế và Đà Nẵng
- B. Hà Tĩnh và Quảng Bình
- C. Nghệ An và Hà Tĩnh
- D. Quảng Bình và Quảng Trị

Câu 7. Cấu trúc địa hình nước ta gồm mấy hướng chính?

- A. Hai hướng chính: Hướng tây bắc - đông nam và hướng vòng cung
- B. Hai hướng chính: Hướng đông bắc - tây nam và hướng vòng cung
- C. Hai hướng chính: Hướng bắc - nam và hướng tây - đông
- D. Hai hướng chính: Hướng tây bắc - đông nam và thấp dần ra biển

Câu 8. Vùng núi có độ cao cao nhất nước ta là

- A. Tây Bắc
- B. Trường Sơn Nam
- C. Trường Sơn Bắc
- D. Đông Bắc

Câu 9. Địa hình đồng bằng và đồi núi thấp dưới 1000m ở nước ta chiếm

- A. 85% diện tích lãnh thổ
- B. 70% diện tích lãnh thổ
- C. 60% diện tích lãnh thổ
- D. 75% diện tích lãnh thổ

Câu 10. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 13, cho biết dãy núi nào sau đây không chạy theo hướng tây bắc- đông nam?

- A. Đông Triều
- B. Hoàng Liên Sơn
- C. Pu Sam Sao
- D. Pu Đen Đinh

Câu 11. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 13, liệt kê các đỉnh núi cao trên 2000m ở vùng núi Trường Sơn Bắc

- A. Pu xai Lai Leng, Rào Cỏ, Động Ngai
- B. Pu xai Lai Leng, Rào Cỏ
- C. Pu Hoạt, Pu xai Lai Leng, Rào Cỏ, Động Ngai
- D. Pu Hoạt, Pu xai Lai Leng, Rào Cỏ

Câu 12. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 4-5, cho biết những quốc gia nào có chung biển Đông với Việt Nam

- A. Mianma, Thái Lan
- B. Xingapo, Đông Timo
- C. Malaixia, Đông Timo
- D. Philippin, Thái Lan

Câu 13. Nhiệt độ trung bình năm ở nước ta:

- A. giảm dần từ Bắc vào Nam.
- B. tăng dần từ Bắc vào Nam.
- C. tăng giảm không theo quy luật.
- D. không có sự thay đổi trên phạm vi cả nước

Câu 14. Gió mùa đông bắc thổi vào nước ta có nguồn gốc từ

- A. áp cao Haoai.
- B. áp cao Xibia
- C. áp cao Nam Ấn Độ Dương.
- D. áp thấp Iran.

Câu 15. Loại gió nào hoạt động quanh năm ở nước ta?

- A. Gió phơn Tây Nam và gió mùa Tây Nam.
- B. Tín phong bán cầu Bắc và gió mùa Đông Bắc
- C. Tín phong bán cầu Bắc.
- D. Gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam.

Câu 16. Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam trang 23, hãy cho biết cửa khẩu nào sau đây nằm trên đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc?

- A. Hữu Nghị.
- B. Bờ Y.
- C. Tây Trang.
- D. Mộc Bài.

Câu 17. Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam trang 5, hãy cho biết Bán đảo Sơn Trà thuộc tỉnh, thành phố nào nước ta?

- A. Quảng Nam.
- B. Đà Nẵng.
- C. Hải Phòng.
- D. Thừa Thiên - Huế.

Câu 18. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với đặc điểm chung của địa hình Việt Nam?

- A. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa
- B. Địa hình đa dạng và phân chia thành các khu vực với các đặc trưng khác nhau.
- C. Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi trung bình.
- D. Hướng núi Tây Bắc - Đông Nam và hướng vòng cung chiếm ưu thế.

Câu 19. Việt Nam nằm ở rìa phía đông của bán đảo nào?

- A. Xômalì.
- B. Ibêrich.
- C. Đông Dương.
- D. Arập.

Câu 20. Biển Đông nằm trong vùng khí hậu

- A. cận nhiệt đới gió mùa
- B. nhiệt đới ẩm gió mùa
- C. Xích đạo và cận Xích đạo.
- D. ôn đới Hải Dương và cận nhiệt gió mùa

Câu 21. Nước ta có tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng là do vị trí địa lý nước ta

- A. nằm trong khu vực nội chí tuyến bán cầu Bắc
- B. nằm liền kề với vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và Địa Trung Hải.
- C. tiếp giáp Biển Đông.

D. nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa

Câu 22. Lượng mưa trung bình năm của nước ta

A. 2000 đến 3000mm.

B. 1500 đến 2000mm.

C. từ 500 đến 1000mm.

D. 3500 đến 4000mm.

Câu 23. Hướng vòng cung là hướng chính của địa hình vùng núi nào nước ta?

A. Hoàng Liên Sơn.

B. Đông Bắc.

C. Tây Bắc.

D. Trường Sơn Bắc

Câu 24. Trên đất liền, điểm cực Nam của nước ta ở vĩ độ

A. 8°36'B

B. 8°38'B

C. 8°34'B

D. 8°35'B

Câu 25. Hệ sinh thái nào sau đây là đặc trưng của vùng ven biển?

A. Rừng thưa nhiệt đới khô

B. Rừng kín thường xanh

C. Rừng ngập mặn.

D. Rừng cận xích đạo gió mùa

Câu 26. Địa hình cao nhất của nước ta được phân bố chủ yếu ở khu vực

A. Tây Nguyên

B. Tây Bắc

C. Đông Bắc

D. Bắc Trung Bộ

Câu 27. Đặc điểm khí hậu miền Bắc nước ta có đặc điểm.

A. mưa quanh năm.

B. mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng mưa nhiều.

C. mùa hạ nóng ít mưa, mùa đông lạnh mưa nhiều.

D. có 2 mùa mưa và khô.

Câu 28. Vùng đất của nước ta là

A. toàn bộ phần đất liền và các các hải đảo.

B. phần đất liền giáp biển.

C. các hải đảo và vùng đồng bằng ven biển.

D. phần được giới hạn bởi đường biên giới và đường bờ biển.

Câu 29. Vùng núi Tây Bắc nằm giữa hai hệ thống sông lớn là

A. Sông Đà và sông Lô

B. Sông Cả và sông Mã

C. Sông Hồng và sông Cả

D. Sông Hồng và sông Mã

Câu 30. Do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới nửa cầu Bắc, nên

A. khí hậu có bốn mùa rõ rệt

B. có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá

C. chịu ảnh hưởng sâu sắc của Biển

D. có nền nhiệt độ cao

Câu 31. Hướng vòng cung thể hiện ở

A. vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Đông Bắc

B. vùng núi Tây Bắc và khu vực Nam Trung Bộ.

C. vùng núi Đông Bắc và khu vực Nam Trung Bộ

D. vùng núi Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam.

Câu 32. Lãnh thổ Việt Nam là khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm

A. vùng đất, hải đảo, thềm lục địa

B. vùng đất, vùng biển, vùng trời

C. vùng đất liền, hải đảo, vùng trời

D. vùng đất, bờ biển, vùng núi

Câu 33. Hướng nghiêng chung của địa hình nước ta

- A.** Tây Bắc - Đông Nam **B.** Bắc - Nam
C. Đông Nam - Tây Bắc **D.** Đông - Tây

Câu 34. Từ sông Cả đến dãy Bạch Mã là giới hạn của vùng núi nào?

- A.** Đông Bắc **B.** Trường Sơn Bắc **C.** Trường Sơn Nam **D.** Tây Bắc

Câu 35. Đặc điểm nào sau đây **không** phải là của Biển Đông?

- A.** Tương đối kín **B.** Giàu tài nguyên **C.** Thuộc vùng ôn đới **D.** Vùng biển rộng

Câu 36. Lãnh hải là

- A.** Vùng có độ sâu khoảng 200m
B. vùng tiếp giáp với vùng biển quốc tế
C. Vùng biển rộng 200 hải lí
D. vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển

Câu 37. Nét nổi bật của địa hình vùng núi Tây Bắc là

- A.** các khối núi và cao nguyên **B.** địa hình thấp và hẹp ngang
C. bốn cánh cung lớn **D.** núi cao và đồ sộ nhất nước ta

Câu 38. Phạm vi giới hạn của vùng núi Tây Bắc là

- A.** Từ phía nam sông Cả đến dãy Bạch Mã.
B. Nằm giữa sông Hồng và sông Cả.
C. Nằm ở tả ngạn sông Hồng.
D. Nằm ở tả ngạn sông Cả.

Câu 39. Thời gian hoạt động của gió Tây Nam (gió mùa mùa hạ) là:

- A.** Từ tháng 5 - tháng 10.
- B.** Từ tháng 11 - 4 năm sau
- C.** Từ tháng 4 - tháng 10.
- D.** Từ tháng 4 - tháng 11 năm sau.

Câu 40. Điểm cực Bắc trên đất liền của nước ta nằm ở vĩ độ:

- A.** $23^0 27' \text{B}$ **B.** $22^0 27' \text{B}$ **C.** $23^0 23' \text{B}$ **D.** $22^0 23' \text{B}$

Câu 41. Về mặt lãnh thổ, Việt Nam gắn liền với lục địa

- A.** Trung Quốc - Nam Á **B.** Ấn - Âu
C. Á - Úc **D.** Á - Âu

Câu 42. Điểm cực Tây của nước ta thuộc tỉnh

- A.** Lai Châu **B.** Lào Cai **C.** Điện Biên **D.** Sơn La

Câu 43. Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với đặc điểm chung của địa hình nước ta?

- A.** Địa hình nước ta rất đa dạng và phân chia thành các khu vực với các đặc trưng khác nhau.
- B.** Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích, chủ yếu là núi trung bình và núi cao.
- C.** Hướng núi tây bắc - đông nam và hướng vòng cung chiếm ưu thế.
- D.** Địa hình nước ta là địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa

Câu 44. Vùng chịu ngập lụt nghiêm trọng nhất nước ta là vùng nào sau đây?

- A.** Đồng bằng sông Hồng
B. Các đồng bằng ở Bắc Trung Bộ
C. Đồng bằng sông Cửu Long
D. Các đồng bằng ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 45. Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc nên

- A. Khí hậu có hai mùa rõ rệt. B. có tài nguyên khoáng sản phong phú.
C. hình thành các vùng tự nhiên khác nhau. D. có nền nhiệt độ cao.

Câu 46. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 - 7, hãy cho biết dãy núi nào sau đây **không** chạy hướng tây bắc - đông nam?

- A. Pu Đen Đinh. B. Hoàng Liên Sơn C. Con Voi. D. Đông Triều.

Câu 47. Theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, vùng đặc quyền kinh tế là

- A. vùng nước tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở.
B. vùng biển rộng 12 hải lí tính từ đường cơ sở.
C. vùng biển liền với lãnh hải và hợp với lãnh hải một vùng biển rộng 200 hải lí tính từ đường cơ sở.
D. phần ngầm dưới biển và vùng đất dưới đáy biển thuộc phần lục địa kéo dài.

Câu 48. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, tỉnh có đường biên giới quốc gia trên đất liền với Campuchia và Lào của nước ta là

- A. Điện Biên. B. Quảng Ninh. C. Kon Tum. D. Lai Châu.

Câu 49. Hướng núi tây bắc - đông nam là hướng núi chủ yếu của vùng núi

- A. Trường Sơn Nam. B. Đông Bắc
C. Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam. D. Tây Bắc và Trường Sơn Bắc

Câu 50. Phần đất liền nước ta nằm trong hệ tọa độ địa lí

- A. $23^{\circ}23'N$ - $8^{\circ}34'N$ và $102^{\circ}09'E$ - $109^{\circ}20'E$. B. $23^{\circ}23'N$ - $8^{\circ}30'N$ và $102^{\circ}09'E$ - $109^{\circ}24'E$.
C. $23^{\circ}20'N$ - $8^{\circ}30'N$ và $102^{\circ}09'E$ - $109^{\circ}24'E$. D. $23^{\circ}23'N$ - $8^{\circ}34'N$ và $102^{\circ}09'E$ - $109^{\circ}24'E$.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. B	4. C	5. D	6. B	7. A	8. A	9. A	10. A
11. D	12. D	13. B	14. B	15. C	16. A	17. B	18. C	19. C	20. B
21. B	22. B	23. B	24. C	25. C	26. B	27. B	28. A	29. C	30. D
31. C	32. B	33. A	34. B	35. C	36. D	37. D	38. B	39. A	40. C
41. D	42. C	43. B	44. A	45. D	46. D	47. C	48. C	49. D	50. D

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Biển Đông là nguồn dự trữ ẩm dồi dào, làm tăng ẩm các khối khí qua biển, mang lại cho nước ta lượng mưa và độ ẩm lớn (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án B

Câu 2.

Ngoài gió mùa, nước ta còn chịu tác động của gió Tín phong bán cầu bắc thổi quanh năm (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án A

Câu 3.

Vùng nội thủy của nước ta được xác định là vùng tiếp giáp với đất liền và phía trong đường cơ sở. Vùng nội thủy được xem như bộ phận lãnh thổ trên đất liền (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án B

Câu 4.

Biển Đông là cầu nối giữa 2 đại dương Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương

=> Chọn đáp án C

Câu 5.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6-7, trong 9 cửa sông của sông Tiền, sông Hậu không có cửa Soi Rạp vì đây là cửa sông Sài Gòn

=> Chọn đáp án D

Câu 6.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, dãy núi Hoành Sơn là ranh giới của 2 tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình

=> Chọn đáp án B

Câu 7.

Cấu trúc địa hình nước ta gồm 2 hướng chính là hướng Tây Bắc - Đông Nam và hướng vòng cung (sgk Địa lí 12 trang 29 và atlas trang 6-7)

=> Chọn đáp án A

Câu 8.

Vùng núi có độ cao cao nhất nước ta là Tây Bắc với nhiều đỉnh cao trên 3000m như Phanxipang 3143m, Pusilung 3076m... (Atlas trang 6-7)

=> Chọn đáp án A

Câu 9.

Địa hình đồng bằng và đồi núi thấp dưới 1000m ở nước ta chiếm 85% diện tích lãnh thổ (sgk Địa lí 12 trang 29)

=> Chọn đáp án A

Câu 10.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, dãy núi không chạy theo hướng tây bắc- đông nam là dãy Đông Triều, dãy Đông Triều chạy theo hướng vòng cung (là 1 trong 4 cánh cung lớn ở vùng núi

Đông Bắc - Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án A

Câu 11.

Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 13, các đỉnh núi cao trên 2000m ở vùng núi Trường Sơn Bắc là Pu Hoạt (2452m), Pu xai Lai Leng (2711m), Rào Cỏ (2235m)

=> Chọn đáp án D

Câu 12.

Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 4-5, những quốc gia nào có chung biển Đông với Việt Nam là Philippin, Thái Lan

=> Chọn đáp án D

Câu 13.

Nhiệt độ trung bình năm ở nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam

=> Chọn đáp án B

Câu 14.

Gió mùa đông bắc thổi vào nước ta có nguồn gốc từ áp cao Xibia (hình 9.1 sgk Địa lý 12 trang 41)

=> Chọn đáp án B

Câu 15.

Loại gió hoạt động quanh năm ở nước ta là gió Tín phong bán cầu Bắc nhưng hầu như chỉ hoạt động xen kẽ với gió mùa và mạnh lên rõ rệt vào thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió

=> Chọn đáp án C

Câu 16.

Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam trang 23, cửa khẩu nằm trên đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc là cửa khẩu Hữu Nghị (Lạng Sơn)

=> Chọn đáp án A

Câu 17.

Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam trang 5 Bán đảo Sơn Trà thuộc thành phố Đà Nẵng

=> Chọn đáp án B

Câu 18.

Đặc điểm không đúng với đặc điểm chung của địa hình Việt Nam là Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi trung bình vì Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp mới đúng

=> Chọn đáp án C

Câu 19.

Việt Nam nằm ở rìa phía đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm Đông Nam Á

=> Chọn đáp án C

Câu 20.

Biển Đông nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa (sgk Địa lý 12 trang 36)

=> Chọn đáp án B

Câu 21.

Nước ta có tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng là do vị trí địa lí nước ta nằm liền kề với vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và Địa Trung Hải (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án B

Câu 22.

Lượng mưa trung bình năm của nước ta khoảng từ 1500 đến 2000mm (sgk Địa lí 2 trang 40)

=> Chọn đáp án B

Câu 23.

Hướng vòng cung là hướng chính của địa hình vùng núi Đông Bắc của nước ta (Atlas trang 6-7)

=> Chọn đáp án B

Câu 24.

Trên đất liền, điểm cực Nam của nước ta ở vĩ độ $8^{\circ}34'N$, xã Đất Mũi huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

=> Chọn đáp án C

Câu 25.

Hệ sinh thái nào sau đây là đặc trưng của vùng ven biển là rừng ngập mặn (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án C

Câu 26.

Địa hình cao nhất của nước ta được phân bố chủ yếu ở khu vực Tây Bắc với nhiều đỉnh núi cao >3000m (Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án B

Câu 27.

Đặc điểm khí hậu miền Bắc nước ta có đặc điểm mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng mưa nhiều.

=> Chọn đáp án B

Câu 28.

Vùng đất của nước ta là toàn bộ phần đất liền và các hải đảo (sgk Địa lí 12 trang 13)

=> Chọn đáp án A

Câu 29.

Vùng núi Tây Bắc nằm giữa hai hệ thống sông lớn là Sông Hồng và sông Cả (sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án C

Câu 30.

Do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới nửa cầu Bắc, nên có nền nhiệt độ cao (do có góc chiếu sáng, góc nhập xạ lớn, trong năm mặt trời lên Thiên đỉnh 2 lần..) (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án D

Câu 31.

Hướng vòng cung ở nước ta thể hiện rõ rệt ở vùng núi Đông Bắc và khu vực Nam Trung Bộ (Atlas trang 13-14)

=> Chọn đáp án C

Câu 32.

Lãnh thổ Việt Nam là khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm vùng đất, vùng biển, vùng trời.

=> Chọn đáp án B

Câu 33.

Hướng nghiêng chung của địa hình nước ta là hướng Tây Bắc - Đông Nam (Atlas trang 6-7 và sgk Địa lí 12 trang 29)

=> Chọn đáp án A

Câu 34.

Từ sông Cả đến dãy Bạch Mã là giới hạn của vùng núi Trường Sơn Bắc (Atlas trang 13 và sgk Địa lí 12 trang 30)

=> Chọn đáp án B

Câu 35.

Biển Đông là thuộc vùng nhiệt đới ẩm gió mùa => không thuộc vùng ôn đới

=> đặc điểm C không phải là đặc điểm của biển Đông

=> Chọn đáp án C

Câu 36.

Lãnh hải là vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển; lãnh hải Việt Nam có chiều rộng 12 hải lí (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án D

Câu 37.

Nét nổi bật của địa hình vùng núi Tây Bắc là núi cao và đồ sộ nhất nước ta với đỉnh Phanxipang cao 3143m (Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu 38.

Phạm vi giới hạn của vùng núi Tây Bắc là Nằm giữa sông Hồng và sông Cả (sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án B

**Câu
39.**

Thời gian hoạt động của gió Tây Nam (gió mùa mùa hạ) là Từ tháng 5 - tháng 10 (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án

A

**Câu
40.**

Điểm cực Bắc trên đất liền của nước ta nằm ở vĩ độ $23^{\circ}23'N$, xã Lũng Cú huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang

=> Chọn đáp án

C

Câu**41.**

Về mặt lãnh thổ, Việt Nam gắn liền với lục địa Á-Âu

=> Chọn đáp án

D

Câu**42.**

Điểm cực Tây của nước ta thuộc tỉnh Điện Biên: 102⁰09'Đ xã Sín Thầu huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên (sgk Địa lí 12 trang 13)

=> Chọn đáp án

C

Câu**43.**

Đặc điểm **không đúng** với đặc điểm chung của địa hình nước ta là Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích, chủ yếu là núi **trung bình và núi cao** vì đặc điểm chung của địa hình nước ta là Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích, chủ yếu là **núi trung bình và núi thấp** (sgk Địa lí 12 trang 29)

=> Chọn đáp án

B

Câu**44.**

Vùng chịu lụt úng nghiêm trọng nhất là vùng châu thổ sông Hồng do diện mưa bão rộng, lũ tập trung trong các hệ thống sông lớn, mặt đất thấp, xung quanh lại có đê sông, đê biển bao bọc. (xem sgk Địa lí lớp 12 trang 63)

=> Chọn đáp án

A

Câu**45.**

Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc nên có nền nhiệt độ cao. (xem sgk Địa lí lớp 12 trang 40)

=> Chọn đáp án

D

Câu**46.**

Dãy núi Đông Triều có hướng vòng cung (xem Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 và sgk Địa lí lớp 12 trang 30)

=> Chọn đáp án

D

Câu**47.**

Theo công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982, vùng đặc quyền kinh tế là vùng tiếp liền

với lãnh hải và khớp với lãnh hải thành một vùng biển rộng 200 hải lý tính từ đường cơ sở (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án

C

Câu 48.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, tỉnh có đường biên giới quốc gia trên đất liền với Campuchia và Lào của nước ta là Kon Tum

=> Chọn đáp án C

Câu 49.

Hướng núi tây bắc - đông nam là hướng núi chính của vùng núi Tây Bắc và Trường Sơn Bắc. (xem sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu 50.

Phần đất liền nước ta nằm trong hệ tọa độ địa lí $23^{\circ}23'N$ - $8^{\circ}34'N$ và $102^{\circ}09'E$ - $109^{\circ}24'E$ (sgk Địa lí 12 trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên - Mức độ nhận biết - đề số

2 Câu 1. Đi từ tây sang đông của miền Bắc nước ta lần lượt gặp các cánh cung

- A. Bắc Sơn, Sông Gâm, Ngân Sơn, Đông Triều
- B. Ngân Sơn, Đông Triều, Sông Gâm, Bắc Sơn.
- C. Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều
- D. Đông Triều, Bắc Sơn, Ngân Sơn, Sông Gâm.

Câu 2. Ranh giới tự nhiên của Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam là dãy

- A. Hoàng Sơn
- B. Bạch Mã
- C. Ngân Sơn
- D. Hoàng Liên Sơn

Câu 3. Quốc gia nào sau đây không có đường biên giới trên đất liền với Việt Nam.

- A. Campuchia.
- B. Thái Lan.
- C. Lào
- D. Trung Quốc

Câu 4. Đường bờ biển nước ta dài (km)

- A. 3460
- B. 2360.
- C. 3260.
- D. 3270

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây đúng về vùng nội thủy nước ta?

- A. Vùng nước tiếp giáp với đất liền phía trong đường cơ sở.
- B. Vùng nước tiếp giáp với đất liền phía ngoài đường cơ sở.
- C. Vùng nước tiếp giáp với đất liền nằm ven biển.
- D. Phần ngầm dưới biển thuộc phần lục địa kéo dài.

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, cho biết đường bờ biển Việt Nam kéo dài từ đâu đến đâu?

- A. Móng Cái - Hà Tiên
- B. Quảng Ninh - Cà Mau.
- C. Móng Cái - mũi Cà Mau.
- D. Hải Phòng - Kiên Giang.

Câu 7. Vùng biển mà nước ta có quyền thực hiện các biện pháp an ninh quốc phòng, kiểm soát thuế quan, các quy định về y tế, môi trường, nhập cư,... là vùng

- A. đặc quyền về kinh tế. B. lãnh hải.
C. thềm lục địa. D. tiếp giáp lãnh hải

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, cho biết dãy núi Tam Đảo có hướng nào sau đây?

- A. Đông - tây. B. Tây bắc - đông nam
C. Đông bắc - tây nam. D. Vòng cung.

Câu 9. Tác động của gió phơn Tây Nam đến khí hậu nước ta là

- A. gây ra mưa vào thu đông cho khu vực Đông Trường Sơn.
B. tạo sự đối lập về khí hậu giữa Đông Bắc và Tây Bắc
C. tạo thời tiết khô nóng cho ven biển Trung Bộ.
D. gây ra mùa khô cho Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, cho biết nước ta có đường biên giới cả trên đất liền và trên biển với những nước nào sau đây?

- A. Trung Quốc, Campuchia. B. Lào, Campuchia
C. Trung Quốc, Lào. D. Philippin, Trung Quốc

Câu 11. Thiên tai nào dưới đây **không** xảy ra ở vùng núi Tây Bắc nước ta?

- A. Rét hại. B. Lũ quét. C. Trượt lở đất. D. Triều cường.

Câu 12. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, hai tỉnh nào sau đây tiếp giáp với Trung Quốc?

- A. Quảng Ninh, Lạng Sơn. B. Lạng Sơn, Thái Nguyên.
C. Quảng Ninh, Bắc Kạn. D. Cao Bằng, Tuyên Quang.

Câu 13. Ở nước ta, theo 3 đai cao từ thấp lên cao có các loại đất lần lượt là

- A. phù sa, feralit có mùn, mùn thô. B. phù sa, mùn thô, feralit có mùn.
C. mùn thô, feralit có mùn, phù sa. D. feralit có mùn, mùn thô, phù sa

Câu 14. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 và trang 14, hãy cho biết dãy núi nào sau đây là ranh giới tự nhiên giữa miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Con Voi. B. Bạch Mã. C. Hoàng Sơn. D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết trạm khí hậu Hà Nội có mưa nhiều nhất vào tháng nào sau đây?

- A. Tháng 10. B. Tháng 8. C. Tháng 7. D. Tháng 9.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 - 14, hãy cho biết đỉnh núi nào sau đây thuộc vùng núi Trường Sơn Nam ở nước ta?

- A. Rào Cò. B. Pu Tha Ca. C. Phu Luông. D. Chư Yang Sin.

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5 hãy cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta vừa giáp Trung Quốc, vừa giáp Lào?

- A. Sơn La B. Hòa Bình C. Lai Châu D. Điện Biên

Câu 18. Vùng đất là

A. Toàn bộ phần đất liền tiếp giáp biển

B. Toàn bộ phần đất liền và các hải đảo

C. Các quần đảo xa bờ và phần đất liền

D. giới hạn bởi các đường biên giới

Câu 19. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, cho biết dãy núi nào sau đây có hướng vòng cung?

A. Ngân Sơn.

B. Hoàng Liên Sơn.

C. Pu Đen Đinh

D. Trường Sơn Bắc

Câu 20. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông nào sau đây không thuộc hệ thống sông Hồng?

A. Sông Gâm.

B. Sông Chảy.

C. Sông Mã.

D. Sông Lô.

Câu 21. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây không giáp Lào?

A. Đắk Lắk.

B. Điện Biên.

C. Nghệ An.

D. Thanh Hóa

Câu 22. Bộ phận nào sau đây của vùng biển nước ta ở phía trong đường cơ sở?

A. Lãnh hải

B. Nội thủy.

C. Vùng đặc quyền về kinh tế.

D. Vùng tiếp giáp lãnh hải.

Câu 23. Đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta là

A. đồng bằng sông Cửu Long.

B. đồng bằng sông Hồng.

C. đồng bằng sông Mã.

D. đồng bằng sông Cả.

Câu 24. Trên đất liền, điểm cực Nam của nước ta thuộc

A. xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

B. xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

C. xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.

D. xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Câu 25. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, cho biết nước ta có bao nhiêu tỉnh (thành phố) giáp với Lào?

A. 10.

B. 9.

C. 11.

D. 8.

Câu 26. Vào đầu mùa hạ, gió mùa Tây Nam gây mưa chủ yếu cho

A. Nam Bộ.

B. Tây Nguyên và Nam Bộ.

C. Nhiều loại động vật hoang dã, thủy hải sản.

D. miền Bắc, Tây Nguyên và Nam Bộ.

Câu 27. Do tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nên sông ngòi nước ta có đặc điểm là

A. lưu lượng nước lớn và hàm lượng phù sa cao.

B. chiều dài tương đối ngắn và diện tích lưu vực nhỏ.

C. chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ.

D. chảy theo hướng tây bắc- đông nam và đổ ra biển Đông.

Câu 28. Tác động của gió mùa Đông Bắc nước ta mạnh nhất ở

A. Đồng bằng Bắc Bộ.

B. Tây Bắc.

C. Bắc Trung Bộ.

D. Đông Bắc

Câu 29. Bộ phận nào sau đây của vùng biển nước ta được xem như phần lãnh thổ trên đất liền?

A. Nội thủy

B. Vùng tiếp giáp lãnh hải

C. Lãnh hải

D. Thềm lục địa

Câu 30. Căn cứ vào Atlas Địa Lí Việt Nam trang 4-5, cho biết tỉnh nào sau đây giáp với Campuchia

cả trên đất liền và trên biển?

- A. An Giang B. Kiên Giang C. Đồng Tháp D. Cà Mau

Câu 31. Mùa mưa nghiêng về thu - đông là nét đặc trưng của khu vực nào?

- A. Miền Trung B. Miền Nam C. Miền Bắc D. Tây Nguyên

Câu 32. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, trong 4 địa điểm có lượng mưa trung bình năm lớn nhất là

- A. Hà Nội. B. Huế. C. Nha Trang. D. Phan Thiết

Câu 33. Dựa vào yếu tố nào miền khí hậu phía Nam phân thành 2 mùa mưa, khô?

- A. Chế độ nhiệt. B. Chế độ mưa
C. Chế độ bức xạ Mặt Trời. D. Chuyển động biểu kiến của Mặt Trời

Câu 34. Các điểm cực Bắc, nam, đông, tây trên đất liền của nước ta lần lượt thuộc phạm vi lãnh thổ các tỉnh

- A. Hà Giang, Cà Mau, Điện Biên, Khánh Hòa
B. Điện Biên, Hà Giang, Cà Mau, Khánh Hòa
C. Hà Giang, Cà Mau, Khánh Hòa, Điện Biên
D. Điện Biên, Khánh Hòa, Cà Mau, Hà Giang

Câu 35. Ở nước ta, gió Tây khô nóng hoạt động mạnh nhất vào thời kỳ

- A. Mùa đông B. Mùa hạ C. Nửa sau mùa hạ D. Nửa đầu mùa hạ

Câu 36. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, cho biết dãy núi nào sau đây không thuộc vùng núi Tây Bắc ?

- A. Dãy Pu Đen Đinh B. Dãy Pu Sam Sao
C. Dãy PuXai Lai Leng D. Dãy Hoàng Liên Sơn

Câu 37. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết dãy núi nào sau đây không thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

- A. Hoàng Liên Sơn. B. Trường Sơn Bắc C. Pu Sam Sao. D. Con Voi.

Câu 38. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 -5, cho biết tỉnh nào sau đây không giáp biển?

- A. Bình Thuận. B. Ninh Bình. C. Kiên Giang. D. Hậu Giang.

Câu 39. “Gió mùa Đông Nam” hoạt động ở miền Bắc nước ta vào mùa nào trong năm?

- A. Mùa xuân. B. Mùa thu. C. Mùa đông. D. Mùa hạ.

Câu 40. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, cho biết cao nguyên Mộc Châu thuộc vùng nào sau đây?

- A. Duyên hải Nam Trung Bộ. B. Tây Nguyên.
C. Bắc Trung Bộ. D. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Câu 41. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, cho biết tỉnh nào sau đây **không giáp** Trung Quốc?

- A. Sơn La B. Lai Châu. C. Điện Biên. D. Hà Giang.

Câu 42. Hiện tượng cát bay cát chảy lấn chiếm ruộng vườn làng mạc làm hoang hóa đất đai phổ biến nhất ở

- A. Bắc Bộ B. Nam Bộ.
C. Tất cả các vùng ven biển. D. Ven biển miền Trung.

Câu 43. Đây **không** phải là ý nghĩa kinh tế - xã hội của vị trí địa lý nước ta?

- A. Thâm thực vật bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống.
- B. Tạo điều kiện thuận lợi để nước ta chung sống hòa bình hữu nghị với các nước láng giềng.
- C. Tạo thuận lợi phát triển các ngành kinh tế biển.
- D. Giao lưu thuận lợi với các nước trong khu vực và trên TG.

Câu 44. 85% diện tích nước ta là địa hình

- A. đồi núi có độ cao trung bình.
- B. núi cao.
- C. đồng bằng và đồi núi thấp.
- D. đồng bằng

Câu 45. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết đỉnh núi nào sau đây cao nhất miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

- A. Kiều Li Ti.
- B. Pu Tha Ca
- C. Tây Côn Lĩnh.
- D. Mẫu Sơn.

Câu 46. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết nước ta có bao nhiêu lưu vực hệ thống sông lớn?

- A. 6.
- B. 7.
- C. 2.
- D. 9.

**ĐÁP
ÁN**

1. C	2. B	3. B	4. C	5. A	6. A	7. D	8. B	9. C	10. A
11. D	12. A	13. A	14. B	15. B	16. D	17. D	18. B	19. A	20. C
21. A	22. B	23. A	24. D	25. A	26. B	27. A	28. D	29. A	30. B
31. A	32. B	33. B	34. C	35. D	36. C	37. D	38. D	39. D	40. D
41. A	42. D	43. A	44. C	45. C	46. D				

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Đi từ tây sang đông của miền Bắc nước ta lần lượt gặp các cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều (xem Atlat trang 13)

=> Chọn đáp án C

Câu 2.

Ranh giới tự nhiên của trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam là dãy Bạch Mã (sgk Địa lí 12 trang 30 hoặc Atlat trang 13-14)

=> Chọn đáp án B

Câu 3.

Thái Lan không có đường biên giới trên đất liền với Việt Nam (xem Atlat trang 4-5)

=> Chọn đáp án B

Câu 4.

Đường bờ biển nước ta dài 3260km (sgk Địa lí 12 trang 14)

=> Chọn đáp án C

Câu 5.

Nội thủy là vùng nước tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở. (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án A.

Câu 6.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, đường bờ biển Việt Nam kéo dài từ Móng Cái đến Hà Tiên => Chọn đáp án A

Câu 7.

Vùng biển mà nước ta có quyền thực hiện các biện pháp an ninh quốc phòng, kiểm soát thuế quan, các quy định về y tế, môi trường, nhập cư,... là vùng tiếp giáp lãnh hải (sgk Địa lí 12 trang 15)

5 => Chọn đáp án D

Câu 8.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, dãy núi Tam Đảo có hướng Tây Bắc - Đông Nam => Chọn đáp án B

Câu 9.

Tác động của gió phơn Tây Nam đến khí hậu nước ta chủ yếu là tạo thời tiết khô nóng cho ven biển Trung Bộ => Chọn đáp án C

Câu 10.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, nước ta có đường biên giới cả trên đất liền và trên biển với Trung Quốc, Campuchia => Chọn đáp án A

Câu 11.

Thiên tai **không** xảy ra ở vùng núi Tây Bắc nước ta là Triều cường vì vùng núi Tây Bắc không giáp biển => Chọn đáp án D

Câu 12.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, hai tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn tiếp giáp với Trung Quốc => Chọn đáp án A

Câu 13.

Ở nước ta, theo 3 đai cao từ thấp lên cao có các loại đất lần lượt là phù sa, feralit, feralit có mùn, đất mùn và đất mùn thô (sgk Địa lí 12 trang 51-52)

=> Chọn đáp án A

Câu 14.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 và trang 14, dãy núi là ranh giới tự nhiên giữa miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là dãy Bạch Mã => Chọn đáp án B

Câu 15.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, trạm khí hậu Hà Nội có mưa nhiều nhất vào tháng 8 (xem cột mưa tháng nào cao nhất)

=> Chọn đáp án B

Câu 16.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 - 14, đỉnh núi thuộc vùng núi Trường Sơn Nam ở nước ta là đỉnh Chư Yang Sin cao 2405m => Chọn đáp án D

Câu 17.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, tỉnh Điện Biên vừa giáp Trung Quốc vừa giáp Lào => Chọn đáp án D

Câu 18.

Vùng đất là Toàn bộ phần đất liền và các hải đảo (sgk Địa lí 12 trang 13)

6 => Chọn đáp án B

Câu 19.

Dãy núi Ngân Sơn thuộc vùng núi Đông Bắc có hướng vòng cung rõ rệt. (Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 và sgk Địa lí lớp 12 trang 30)

=> Chọn đáp án A

Câu 20.

Sông Mã không thuộc hệ thống sông Hồng mà thuộc hệ thống sông Mã. Sông Gâm, sông Chảy, sông Lô thuộc hệ thống sông Hồng. (Atlas Địa lí Việt Nam trang 10)

=> Chọn đáp án C

Câu 21.

Tỉnh Đắk Lắk không giáp Lào. Các tỉnh dọc từ Điện Biên đến Kon Tum có đường biên giới trên đất liền giữa Việt Nam-Lào. (Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5)

=> Chọn đáp án A

Câu 22.

Nội thủy là bộ phận của vùng biển Việt Nam tiếp giáp với đất liền, phía trong đường cơ sở. Ngày 12-11-1982, Chính phủ nước ta đã ra tuyên bố quy định đường cơ sở ven bờ biển để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam.

Vùng nội thủy cũng được xem như bộ phận lãnh thổ trên đất liền. (sgk Địa lí lớp 12 trang 15)

=> Chọn đáp án B.

Câu 23.

Đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta là đồng bằng sông Cửu Long => Chọn đáp án A

Câu 24.

Trên đất liền, điểm cực Nam của nước ta thuộc xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (sgk Địa lí 12 trang 13 và Atlas trang 4-5)

=> Chọn đáp án D

Câu 25.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, nước ta có 10 tỉnh giáp với Lào bao gồm Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Kon Tum => Chọn đáp án A

Câu 26.

Vào đầu mùa hạ, gió mùa Tây Nam gây mưa chủ yếu cho Tây Nguyên và Nam Bộ (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án B

Câu 27.

Do tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nên sông ngòi nước ta có đặc điểm là lưu lượng nước lớn và hàm lượng phù sa cao, mạng lưới sông ngòi dày đặc và chế độ nước phân hóa theo mùa (sgk Địa lí 12 trang 45-46) => Chọn đáp án A

Câu 28.

Tác động của gió mùa Đông Bắc tới nước ta mạnh nhất ở Đông Bắc

7 => Chọn đáp án D

Câu 29.

Bộ phận nội thủy của vùng biển nước ta được xem như phần lãnh thổ trên đất liền (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án A

Câu 30.

Căn cứ vào Atlas Địa Lí Việt Nam trang 4-5, giáp với Campuchia cả trên đất liền và trên biển là Kiên Giang => Chọn đáp án B

**Câu
31.**

Mùa mưa nghiêng về thu - đông là nét đặc trưng của khu vực Đông Trường Sơn, có thể gọi chung là miền Trung

=> Chọn đáp án

A

**Câu
32.**

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, trong 4 địa điểm có lượng mưa trung bình năm lớn nhất là

Huế, mưa trung bình năm >2800mm => Chọn đáp án B

**Câu
33.**

Dựa vào Chế độ mưa để phân mùa miền khí hậu phía Nam thành 2 mùa mưa, khô => Chọn đáp án B

**Câu
34.**

Các điểm cực ở nước ta: cực Bắc - Đồng Văn Hà Giang

Cực Nam: Ngọc Hiển - Cà Mau Cực Đông: Vạn Ninh - Khánh Hòa Cực Tây: Mường Nhé - Điện Biên => Chọn đáp án C

**Câu
35.**

Ở nước ta gió Tây khô nóng hoạt động mạnh nhất vào thời kì nửa đầu mùa hạ gây ra hiệu ứng phơn cho vùng đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ và phần nam của khu vực Tây Bắc (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án D

**Câu
36.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, dãy Pu Xai Lai Leng thuộc vùng núi Trường Sơn Bắc, không thuộc

vùng núi Tây Bắc => Chọn đáp án C

**Câu
37.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, dãy núi không thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là dãy Con Voi (dãy Con Voi thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ)

=> Chọn đáp án D

**Câu
38.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 -5, tỉnh Hậu Giang **không** giáp biển

=> Chọn đáp án D

**Câu
39.**

“Gió mùa Đông Nam” hoạt động ở miền Bắc nước ta vào mùa hạ (sgk Địa lí 12 trang 42)

=> Chọn đáp án D

Câu**40.**

Mộc Châu thuộc Sơn La, thuộc TDMNBB => Chọn đáp án

D

Câu**41.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, tỉnh **không giáp** Trung Quốc là Sơn La (Atlas trang 4-5)

=> Chọn đáp án A

Câu 42.

Hiện tượng cát bay cát chảy lấn chiếm ruộng vườn làng mạc làm hoang hóa đất đai phổ biến nhất ở Ven biển miền Trung, vì thế ven biển miền Trung có các cánh rừng chắn cát bay => Chọn đáp án D

Câu 43.

Ý nghĩa kinh tế - xã hội của vị trí địa lý nước ta không bao gồm Thảm thực vật bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống vì đây là ý nghĩa về mặt tự nhiên => Chọn đáp án A

Câu 44.

85% diện tích nước ta là địa hình đồng bằng và đồi núi thấp (sgk Địa lí 12 trang 29)

=> Chọn đáp án C

Câu 45.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, đỉnh núi cao nhất miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là Tây Côn Lĩnh (2419 m)

=> Chọn đáp án C

Câu 46.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, nước ta có 9 hệ thống sông lớn

=> Chọn đáp án D

MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU – Đề số 1 (Có lời giải chi tiết)

Câu 1. Biểu hiện rõ nhất của địa hình xâm thực ở miền núi nước ta là

- A.** bồi tụ **B.** ngập úng **C.** đất trượt **D.** lũ quét

Câu 2. Đặc điểm nào sau đây **không phải** của vùng núi Trường Sơn Nam?

- A.** Cao và đồ sộ nhất nước ta **B.** Gồm các khối núi cổ và các cao nguyên
C. Địa hình tương phản giữa Tây và Đông **D.** Phía Tây là các cao nguyên badan xếp tầng

Câu 3. Thế mạnh quan trọng về tự nhiên để phát triển công nghiệp ở khu vực đồi núi của nước ta là?

- A.** tập trung khá nhiều khoáng sản **B.** Diện tích rừng lớn, nhiều đồng cỏ
C. Khí hậu thuận lợi, đất đai rộng lớn **D.** Nhiều khoáng sản, tiềm năng thủy điện lớn

Câu 4. Hạn chế chủ yếu về tự nhiên của khu vực đồng bằng nước ta là

- A.** nhiều sông suối, ao hồ, kênh rạch **B.** thiên tai (bão, lụt, hạn hán...) thường xảy ra
C. diện tích đất đai chật hẹp **D.** nơi tập trung ít tài nguyên khoáng sản

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết hướng gió mùa hạ thổi vào khu vực Đồng bằng Bắc Bộ là hướng nào?

- A.** Hướng Đông Nam **B.** Hướng Tây Bắc **C.** Hướng Đông Bắc **D.** Hướng Tây Nam

Câu 6. Đặc điểm hoạt động của gió Tín phong ở nước ta là:

- A.** gây ra thời tiết lạnh khô ở nước ta
- B.** thổi xen kẽ với gió mùa
- C.** gây mưa cho vùng ven biển Trung Bộ
- D.** gây ra hiện tượng mưa ngâu ở đồng bằng Bắc bộ

Câu 7. Về mặt tự nhiên, vị trí địa lí nước ta có ý nghĩa quan trọng nhất là

- A.** mang lại cho nước ta nguồn tài nguyên sinh vật và khoáng sản phong phú
- B.** chịu tác động của nhiều thiên tai
- C.** tạo nên sự phân hóa đa dạng của tự nhiên
- D.** quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta

Câu 8. Gió Lào thường xuất hiện vào thời gian nào trong năm ở nước ta?

- A.** Đầu và cuối mùa hạ **B.** Nửa đầu mùa đông
C. Đầu mùa ha **D.** Cuối mùa ha

Câu 9. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết trong các địa điểm sau, địa điểm nào có mùa mưa vào thu đông?

- A.** Hà Nội **B.** Sa Pa **C.** Đồng Hới **D.** Đà Lạt

Câu 10. Hướng vòng cung của vùng núi Đông Bắc ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu của vùng

- A.** Khí hậu có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh.
- B.** Khí hậu có tính chất cận xích đạo gió mùa, có 2 mùa rõ rệt
- C.** Khí hậu có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh nhất nước ta
- D.** Khí hậu có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, nóng nhất về mùa hạ

Câu 11. Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là do

- A.** chịu tác động thường xuyên của gió mùa
B. nằm gần Xích đạo, mưa nhiều
C. địa hình chủ yếu là đồi núi thấp
D. tiếp giáp với biển Đông

Câu 12. Dọc ven biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, lại chỉ có một số sông nhỏ đổ ra biển thuận lợi cho nghề

- A.** đánh bắt thủy hải sản **B.** chế biến thủy sản
C. nuôi trồng thủy hải sản **D.** làm muối

Câu 13. Thiên tai nào dưới đây rất hiếm khi xảy ra ở khu vực đồng bằng nước ta

- A.** Hạn hán **B.** Bão **C.** Ngập lụt **D.** Động đất

Câu 14. Biên giới giữa Việt Nam với Lào và Campuchia đi qua

- A.** 17 tỉnh **B.** 18 tỉnh **C.** 19 tỉnh **D.** 20 tỉnh

Câu 15. Đường biên giới quốc gia trên biên nước ta là ranh giới bên ngoài vùng

- A.** tiếp giáp lãnh hải **B.** nội thủy **C.** độc quyền kinh tế **D.** lãnh hải

Câu 16. Các dãy núi hướng Tây Bắc - Đông Nam của nước ta có ở các vùng núi

- A.** Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc.
B. Tây Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam
C. Đông Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam

D. Tây Bắc, Trường Sơn Bắc

Câu 17. Khu vực địa hình bán bình nguyên thể hiện rõ nhất ở

A. Đông Nam Bộ

B. Trung du và miền núi Bắc Bộ

C. Nam Trung Bộ

D. Bắc Trung Bộ

Câu 18. Theo chiều Tây - Đông, vùng biển nước ta nằm trong khoảng kinh tuyến

A. 102°09'Đ-117°20'Đ trên biển Đông

B. 101°00'Đ-117°20'Đ trên biển Đông

C. 102°09'Đ-109°24'Đ trên biển Đông

D. 101°00'Đ-109°24'Đ trên biển Đông

Câu 19. Điem nào sau đây **không** đúng với hệ sinh thái rừng ngập mặn nước ta?

A. Phân bố ở ven biển

B. Đa dạng sinh học

C. Năng suất sinh học cao

D. có nhiều loài cây gỗ quý

Câu 20. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi nước ta gặp nhiều khó khăn do

A. thiên tai (lũ quét, xói mòn, trượt lở đất)

B. địa hình bị chia cắt mạnh, sườn dốc

C. khan hiếm nước

D. động đất

Câu 21. Đồng bằng sông Hồng khác đồng bằng sông Cửu Long ở điểm

A. có diện tích rộng lớn

B. địa hình thấp và tương đối bằng phẳng

C. được hình thành trên vùng sụt lún ở hạ lưu sông

D. có hệ thống đê sông ngăn lũ

Câu 22. Đất đai ở đồng bằng ven biển miền Trung có đặc tính nghèo, nhiều cát ít phù sa là do

A. bị xói mòn, rửa trôi mạnh trong điều kiện mưa nhiều

B. Trong quá trình hình thành đồng bằng, biển đóng vai trò chủ yếu

C. Đồng bằng nằm ở chân núi nhận được nhiều sỏi, cát trôi xuống

D. Các sông miền trung ngắn hẹp và rất nghèo phù sa

Câu 23. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 6-7, hãy cho biết các vịnh biển nào sau đây được xếp theo thứ tự từ Bắc vào Nam?

A. Vịnh Hạ Long, vịnh Đà Nẵng, Vịnh Cam Ranh, vịnh Vân Phong

B. Vịnh Đà Nẵng, vịnh Hạ Long, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh

C. Vịnh Hạ Long, vịnh Đà Nẵng, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh

D. Vịnh Đà Nẵng, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh, vịnh Hạ Long

Câu 24. Nước ta có thể giao lưu thuận lợi với các nước trên thế giới là do vị trí

A. nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế quan trọng

B. nằm ở khu vực đặc biệt quan trọng về chính trị và quân sự

C. nằm ở khu vực kinh tế năng động nhất thế giới

D. nằm ở nơi tiếp giáp giữa lục địa và đại dương

Câu 25. Đặc điểm khí hậu với hai mùa mưa và khô rõ rệt nhất được thể hiện ở:

A. trên cả khu vực từ dãy Bạch Mã trở vào Nam.

B. khu vực từ Quy Nhơn trở vào.

C. chỉ có ở Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

D. chỉ có ở Nam Bộ.

Câu 26. Loại rừng phổ biến ở nước ta hiện nay là:

- A. rừng gió mùa thường xanh.
- B. rừng gió mùa nửa rụng lá.
- C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.
- D. rừng thứ sinh các loại.

Câu 27. Để hạn chế xói mòn đất ở miền núi, biện pháp **không** thích hợp là:

- A. phủ xanh đất trống đồi trọc, định canh định cư cho người dân tộc
- B. làm ruộng bậc thang
- C. xây dựng nhiều nhà máy thủy điện với hồ chứa nước lớn.
- D. bảo vệ rừng đầu nguồn.

Câu 28. Dãy Hoàng Liên Sơn nằm giữa hai con sông là:

- A. sông Đà và sông Mã.
- B. sông Đà và sông Lô.
- C. sông Hồng và sông Chảy.
- D. sông Hồng và sông Đà.

Câu 29. Đồng bằng duyên hải miền Trung hẹp ngang và bị chia cắt là do:

- A. đồi núi ở cách xa biển.
- B. đồi núi ăn ra sát biển.
- C. bờ biển bị mài mòn mạnh mẽ.
- D. nhiều sông.

Câu 30. Nguyên nhân nào gây ra hiệu ứng phơn khô nóng cho đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta vào đầu mùa hạ?

- A. Ảnh hưởng của Bão ở Biển Đông và dải hội tụ nhiệt đới.
- B. Áp thấp Bắc Bộ hoạt động mạnh hút gió mùa Tây Nam.
- C. Tín phong Đông Bắc vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt - Lào.
- D. Gió mùa Tây Nam đầu mùa hạ vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt - Lào.

Câu 31. Đồng bằng sông Hồng chủ yếu do phù sa của các hệ thống sông nào bồi tụ?

- A. Hệ thống sông Hồng và hệ thống sông Thái Bình.
- B. Sông Tiền, sông Hậu và hệ thống sông Đồng Nai.
- C. Hệ thống sông Hồng và hệ thống sông Kì Cùng - Bằng Giang.
- D. Hệ thống sông Mã và hệ thống sông Thái Bình.

Câu 32. Đất trong đê của đồng bằng sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Đất phù sa cổ có diện tích lớn và đất ba dan.
- B. Đất nghèo dinh dưỡng, lẫn nhiều cát, ít phù sa sông.
- C. Diện tích đất mặn, đất phèn chiếm tỉ lệ lớn.
- D. Đất bị bạc màu, nhiều ô trũng ngập nước

Câu 33. Điểm nào sau đây biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta?

- A. Trong năm, Mặt Trời luôn đứng cao trên đường chân trời.
- B. Trong năm, Mặt Trời lên thiên đỉnh hai lần.
- C. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm.
- D. Hàng năm, nước ta nhận được lượng nhiệt Mặt Trời lớn.

Câu 34. Gió đông bắc hoạt động phía nam dãy Bạch Mã nước ta vào mùa đông thực chất là

- A. Tín phong bán cầu Nam.
- B. gió mùa Đông Bắc nhưng đã biến tính khi vượt qua dãy Bạch Mã.

C. gió đất và gió biển.

D. Tín phong ở bán cầu Bắc

Câu 35. Với vị trí địa lí nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế tạo điều kiện cho nước ta

A. có tài nguyên sinh vật và khoáng sản phong phú.

B. chung sống hòa bình với các nước trong khu vực Đông Nam Á.

C. có vị trí địa chính trị quan trọng nhất trên thế giới.

D. giao lưu phát triển kinh tế với các nước.

Câu 36. Ý nào sau đây **không** phải là thuận lợi của thiên nhiên khu vực đồi núi nước ta?

A. Là điều kiện thuận lợi để tập trung các khu công nghiệp, thành phố.

B. Địa bàn thuận lợi để phát triển tập trung cây công nghiệp dài ngày.

C. Giàu tài nguyên khoáng sản, là nguyên liệu, nhiên liệu phát triển công nghiệp.

D. Có tiềm năng lớn về thủy điện và du lịch sinh thái.

Câu 37. Xét về góc độ kinh tế, vị trí địa lí của nước ta

A. thuận lợi cho việc trao đổi, hợp tác, giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới.

B. thuận lợi trong việc hợp tác sử dụng tổng hợp các nguồn lợi của Biển Đông, thềm lục địa và sông Mê Công với các nước có liên quan.

C. thuận lợi cho việc hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kĩ thuật với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

D. thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ; tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước và thu hút đầu tư của nước ngoài.

Câu 38. Biển Đông ảnh hưởng đến các yếu tố tự nhiên nào ở Việt Nam?

A. Khoáng sản, thủy sản, muối, giao thông vận tải biển

B. Tài nguyên, thiên tai, địa hình bờ biển, khí hậu, sinh vật

C. Thiên tai, khí hậu, sinh vật, muối, cát

D. Cát, Muối, dầu mỏ, khí hậu, địa hình bờ biển.

Câu 39. Ý nào sau đây **không phải** là ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu của nước ta?

A. Làm giảm tính chất lạnh khô vào mùa đông và dịu bớt thời tiết nóng bức vào mùa hè.

B. Mang lại lượng mưa và độ ẩm lớn.

C. Làm tăng tính chất nóng và khô của khí hậu nước ta

D. Làm tăng độ ẩm của các khối khí qua biển.

Câu 40. Đồng Bằng Sông Hồng được bồi tụ do phù sa của hệ thống sông

A. Sông Hồng - Sông Thái Bình

B. Sông Hồng và Sông Đà

C. Sông Đà và Sông Lô

D. Sông Tiền - Sông Hậu

Câu 41. Dọc ven biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, có vài sông nhỏ đổ ra biển, là nơi thuận lợi cho nghề

A. nuôi trồng thủy sản.

B. khai thác thủy hải sản.

C. chế biến thủy sản.

D. làm muối.

Câu 42. Nhận định nào sau đây **không đúng** về thế mạnh tự nhiên của khu vực đồng bằng đối với

phát triển KT- XH?

- A. Phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sông
- B. Nguồn thủy năng dồi dào, khoáng sản phong phú, đa dạng
- C. Là cơ sở phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng nông sản
- D. Cung cấp các nguồn lợi thiên nhiên khác như: khoáng sản, thủy sản, lâm sản

Câu 43. Loại thiên tai ít xảy ra ở vùng biển nước ta là:

- A. Cát bay, cát chảy.
- B. Động đất.
- C. Sạt lở bờ biển.
- D. Bão.

Câu 44. Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là nhờ

- A. nằm gần Xích đạo, mưa nhiều.
- B. địa hình 85% là đồi núi thấp.
- C. chịu tác động thường xuyên của gió mùa
- D. tiếp giáp với Biển Đông.

Câu 45. Ở nhiều đồng bằng ven biển miền Trung có sự phân chia làm ba dải, giáp biển là

- A. các đồi, núi
- B. các đồng bằng
- C. vùng thấp trũng
- D. cồn cát, đầm phá.

Câu 46. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ rõ rệt địa hình núi Việt Nam đa dạng?

- A. Bên cạnh các dãy núi cao đồ sộ, ở miền núi có nhiều núi thấp.
- B. Bên cạnh núi, miền núi còn có đồi.
- C. Miền núi có các cao nguyên badan xếp tầng và cao nguyên đá vôi.
- D. Miền núi có núi cao, núi trung bình, núi thấp, đồi, cao nguyên.

Câu 47. Chịu ảnh hưởng trực tiếp của sự phân mùa khí hậu, chế độ nước của sông ngòi là

- A. sự phát triển các ngành công nghiệp, nông nghiệp.
- B. các hoạt động khai thác khoáng sản, nông nghiệp.
- C. nền nông nghiệp lúa nước, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng vật nuôi.
- D. các hoạt động giao thông vận tải, du lịch, công nghiệp khai thác,...

Câu 48. Thuận lợi nào sau đây **không phải** là thế mạnh của khu vực đồi núi?

- A. Tiềm năng thủy điện và tiềm năng du lịch
- B. Rừng và đất trồng
- C. Phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sông.
- D. Khoáng sản

Câu 49. Quá trình xâm thực ở khu vực đồi núi nước ta **không** dẫn đến kết quả nào sau đây?

- A. Xảy ra hiện tượng đá lở, đất trượt.
- B. Tạo thành các dãy núi ở phía Tây.
- C. Bề mặt địa hình bị cắt xẻ mạnh.
- D. Hình thành hang động ở vùng núi đá vôi.

Câu 50. Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, trong khu vực ảnh hưởng của chế độ gió Mậu dịch và gió mùa châu Á nên

- A. khí hậu có hai mùa rõ rệt
- B. có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá
- C. thảm thực vật bốn mùa xanh tốt
- D. có nhiều tài nguyên khoáng sản

ĐÁP ÁN

1. C	2. A	3. D	4. B	5. A	6. B	7. D	8. C	9. C	10. C
11. D	12. D	13. D	14. C	15. D	16. A	17. A	18. B	19. D	20. B
21. D	22. B	23. C	24. A	25. B	26. D	27. C	28. D	29. B	30. D

31. A	32. D	33. C	34. D	35. D	36. A	37. D	38. B	39. C	40. A
41. D	42. B	43. B	44. D	45. D	46. D	47. D	48. C	49. B	50. A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1. Biểu hiện rõ nhất của địa hình xâm thực ở nước ta những hiện tượng đất trượt, đá lở (sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án C

Câu 2. Đặc điểm không phải của vùng núi Trường Sơn Nam là “cao và đồ sộ nhất nước ta”, đây là đặc điểm của vùng núi Tây Bắc

=> Chọn đáp án A

Câu 3. Thế mạnh quan trọng về tự nhiên để **phát triển công nghiệp** ở khu vực đồi núi của nước ta là tập trung nhiều khoáng sản, tiềm năng thủy điện lớn

=> Chọn đáp án D

Câu 4. Hạn chế chủ yếu về mặt tự nhiên của khu vực đồng bằng là nhiều thiên tai như bão, lụt, hạn hán thường xảy ra, gây thiệt hại lớn về người và tài sản (sgk Địa lí 12 trang 35)

=> Chọn đáp án B

Câu 5. Căn cứ vào Atlas trang 9, hướng gió mùa hạ thổi vào Đồng bằng Bắc Bộ là hướng Đông Nam

=> Chọn đáp án A

Câu 6. Đặc điểm hoạt động của gió Tín phong là thổi xen kẽ với gió mùa, chỉ mạnh lên rõ rệt vào các thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án B

Câu 7. về mặt tự nhiên, vị trí địa lí có ý nghĩa quan trọng nhất là quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta là mang lại tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án D

Câu 8. Gió Lào hay gió Tây khô nóng thường xuất hiện vào đầu mùa hạ ở nước ta, khi khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương hoạt động và gây mưa cho Tây Trường Sơn, Tây Nguyên và Nam Bộ, gió vượt dãy Trường Sơn xuống sườn Đông gây hiện tượng phơn khô nóng cho Đông Trường Sơn

=> Chọn đáp án C

Câu 9. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, Đồng Hới thuộc Bắc Trung Bộ có mưa vào thu đông (tháng 9 đến tháng 12)

=> Chọn đáp án C

Câu 10. Hướng vòng cung của vùng núi Đông Bắc chụm lại ở Tam Đảo, mở ra về phía Bắc và phía Đông tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào lãnh thổ, làm cho Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất nước ta

=> Chọn đáp án C

Câu 11. Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là do tiếp giáp với biển Đông, nguồn dự trữ nhiệt ẩm dồi dào, làm biến tính các khối khí qua biển. Mùa hè biển Đông cung cấp ẩm cho các khối khí, tạo nên mùa mưa, các cơn mưa mùa hạ làm dịu bớt thời tiết nóng bức. Mùa đông, gió mùa mùa đông qua biển trở nên ẩm, ẩm hơn, gây mưa phùn cho đồng bằng Bắc Bộ, gây mưa cho duyên hải miền Trung...

=> Chọn đáp án D

Câu 12. Dọc ven biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, lại chỉ có một số sông nhỏ đổ ra biển thuận lợi cho nghề làm muối (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án D

Câu 13. Thiên tai rất hiếm khi xảy ra ở khu vực đồng bằng nước ta là Động đất (sgk Địa lí 12 trang 64)

=> Chọn đáp án D

Câu 14. Biên giới giữa Việt Nam với Lào và Campuchia đi qua 19 tỉnh từ Điện Biên đến Kiên Giang (Atlas trang 4-5)

=> Chọn đáp án C

Câu 15. Đường biên giới quốc gia trên biển nước ta là ranh giới bên ngoài vùng lãnh hải (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án D

Câu 16. Các dãy núi hướng Tây Bắc - Đông Nam của nước ta có ở cả 4 vùng núi, điển hình hơn ở 3 vùng núi Tây Bắc: dãy Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao..., Trường Sơn Bắc (các dãy núi chạy song song thuộc dãy Trường Sơn Bắc), Đông Bắc (dãy Con Voi, Tam Đảo.)

=> Chọn đáp án A

Câu 17. Khu vực địa hình bán bình nguyên thể hiện rõ nhất ở Đông Nam Bộ (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án A

Câu 18. Theo chiều Tây - Đông, vùng biển nước ta nằm trong khoảng kinh tuyến 101

00'Đ- 117°20'Đ trên biển Đông (sgk Địa lí 12 trang 13)

=> Chọn đáp án B

Câu 19. Hệ sinh thái rừng ngập mặn nước ta phân bố ở ven biển, đa dạng sinh học và năng suất sinh học cao, trong rừng ngập mặn chủ yếu là sù, vẹt, bần, đước... không phải là các cây gỗ quý có giá trị cao => Chọn đáp án D

Câu 20. Việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi nước ta gặp nhiều khó khăn chủ yếu do

địa hình bị chia cắt mạnh, sườn dốc, nhiều sông suối hẻm vực gây trở ngại cho giao thông, giao lưu giữa các vùng (sgk Địa lí 12 trang 34)

=> Chọn đáp án

B.

Câu 21. Đồng bằng sông Hồng khác đồng bằng sông Cửu Long ở điểm có hệ thống đê sông ngăn lũ

=> Chọn đáp án

D

Câu 22. Đất đai ở đồng bằng ven biển miền Trung có đặc tính nghèo, nhiều cát ít phù sa là do trong quá trình hình thành đồng bằng, biển đóng vai trò chủ yếu (sgk Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án

B

Câu 23. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 6-7, các vịnh biển được xếp theo thứ tự từ Bắc vào Nam là Vịnh Hạ Long, vịnh Đà Nẵng, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh

=> Chọn đáp án

C

Câu 24. Nước ta có thể giao lưu thuận lợi với các nước trên thế giới là do vị trí nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế quan trọng (sgk Địa lí 12 trang 16-17)

=> Chọn đáp án

A

Câu 25. Phần lãnh thổ phía Nam, khí hậu gió mùa thể hiện ở sự phân chia thành hai mùa mưa và khô, đặc biệt từ vĩ độ 14^0B trở vào (từ Quy Nhơn trở vào)

=> Chọn đáp án

B

(nêu không biết 14^0B là khu vực nào có thể sử dụng Atlas trang 14)

Câu 26. Loại rừng phổ biến ở nước ta hiện nay là rừng thứ sinh các loại: rừng gió mùa thường xanh, rừng gió mùa nửa rụng lá, rừng thưa khô rụng lá tứ xa van, bụi gai hạn nhiệt đới (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án

D

Câu 27. Để hạn chế xói mòn đất ở miền núi, biện pháp không thích hợp là xây dựng nhiều nhà máy thủy điện với hồ chứa nước lớn vì muốn hạn chế xói mòn đất ở miền núi phải áp dụng các biện pháp thủy lợi, canh tác hợp lí, phù hợp với từng khu vực; không phải khu vực nào cũng có thể xây dựng hồ chứa nước lớn nhất là những nơi có nền địa chất yếu...

=> Chọn đáp án

C

Câu 28. Dãy Hoàng Liên Sơn nằm giữa hai con sông là sông Hồng và sông Đà (Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án

D

Câu 29. Đồng bằng duyên hải miền Trung hẹp ngang và bị chia cắt là do đồi núi ăn lan ra sát biển (Atlas trang 13-14)

=> Chọn đáp án

B

Câu 30. Nguyên nhân gây ra hiệu ứng phơn khô nóng cho đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta vào đầu mùa hạ là do ảnh hưởng của Gió mùa Tây Nam đầu mùa hạ vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt - Lào (gió Tây Nam từ khối khí Bắc Ấn Độ Dương)

=> Chọn đáp án

D

Câu 31. Đồng bằng sông Hồng chủ yếu do phù sa của hệ thống sông Hồng và hệ thống sông Thái Bình bồi tụ

=> Chọn đáp án

A

Câu 32. Đất trong đê của đồng bằng sông Hồng có đặc điểm đất bị bạc màu, nhiều ô trũng ngập nước (sgk Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án

D

Câu 33. Biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ (hay cán cân bức xạ) dương quanh năm (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án

C

Câu 34. Gió đông bắc hoạt động phía nam dãy Bạch Mã nước ta vào mùa đông thực chất là gió Tín phong ở bán cầu Bắc. (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án

D

Câu 35. Với vị trí địa lí nằm trên ngã tư đường hàng hải và hàng không quốc tế tạo điều kiện cho nước ta giao lưu phát triển kinh tế với các nước (sgk Địa lí 12 trang 16-17)

=> Chọn đáp án

D

Câu 36. Thiên nhiên khu vực đồi núi nước ta không phải là nơi thích hợp để tập trung các khu công nghiệp, thành phố. Các khu công nghiệp, thành phố thích hợp phân bố ở nơi có mặt bằng xây dựng lớn như khu vực đồng bằng => Chọn đáp án A

Câu 37. Xét về góc độ kinh tế, vị trí địa lí của nước ta thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ; tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước và thu hút đầu tư của nước ngoài. (sgk Địa lí 12 trang 16-17). Đáp án D bao quát nhất

=> Chọn đáp án

D

Câu 38. Biển Đông ảnh hưởng đến các yếu tố tự nhiên ở Việt Nam: Tài nguyên, thiên tai, địa hình bờ biển, khí hậu, sinh vật (sgk Địa lí 12 trang 36-39). Đáp án B bao quát nhất

=> Chọn đáp án

B

Câu 39. Ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu của nước ta không bao gồm “Làm tăng tính chất nóng và khô của khí hậu nước ta.” Mà ngược lại biển Đông làm giảm tính chất lạnh khô vào mùa đông và dịu bớt thời tiết nóng bức vào mùa hè, mang lại lượng mưa và độ ẩm lớn cho nước ta

=> Chọn đáp án

C

Câu 40. Đồng Bằng Sông Hồng được bồi tụ do phù sa của hệ thống sông Sông Hồng - Sông Thái Bình (sgk Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án

A

Câu 41. Dọc ven biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, có vài sông nhỏ đổ ra biển, là nơi thuận lợi cho nghề làm muối (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án

D

Câu 42. Nhận định **không đúng** về thế mạnh tự nhiên của khu vực đồng bằng đối với phát triển KT- XH là Nguồn thủy năng dồi dào, khoáng sản phong phú, đa dạng vì đây là thế mạnh về tự nhiên của khu vực đồi núi với phát triển kinh tế xã hội

=> Chọn đáp án

B

Câu 43. Loại thiên tai ít xảy ra ở vùng biển nước ta là Động đất. Tại vùng biển, động đất tập trung ở ven biển Nam Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 64)

=> Chọn đáp án B

Câu 44. Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là nhờ tiếp giáp với Biển Đông, các khối khí qua biển được tăng độ ẩm (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án D

Câu 45. Ở nhiều đồng bằng ven biển miền Trung có sự phân chia làm ba dải giáp biển là cồn cát, đầm phá (sgk Địa lí 12 trang 34)

=> Chọn đáp án D

Câu 46. Biểu hiện chứng tỏ rõ rệt địa hình núi Việt Nam đa dạng: Miền núi có núi cao, núi trung bình, núi thấp, đồi, cao nguyên.

=> Chọn đáp án D

Câu 47. Các hoạt động giao thông vận tải, du lịch, công nghiệp khai thác,... chịu ảnh hưởng trực tiếp của sự phân mùa khí hậu, chế độ nước của sông ngòi (sgk Địa lí 12 trang 47)

=> Chọn đáp án D

Câu 48. Thuận lợi **không phải** là thế mạnh của khu vực đồi núi Phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sông vì khu vực đồi núi địa hình chia cắt, lắm sông suối, hẻm vực, khó khăn cho giao thông đi lại

=> Chọn đáp án C

Câu 49. Quá trình xâm thực ở khu vực đồi núi nước ta **không** dẫn đến kết quả Tạo thành các dãy núi ở phía Tây. Việc tạo núi là do nhân tố nội sinh, do các vận động tạo núi trong lịch sử hình thành lãnh thổ chứ không phải do quá trình ngoại sinh như xâm thực

=> Chọn đáp án B

Câu 50. Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc nên có nhiệt độ cao, trong khu vực ảnh hưởng của chế độ gió Mậu dịch và gió mùa châu Á nên khí hậu có hai mùa rõ rệt (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án A

MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU – Đề số 2 (Có lời giải chi tiết)

Câu 1. Phần ngầm dưới biển và lòng đất dưới đáy biển thuộc phần lục địa kéo dài, mở rộng ra ngoài lãnh hải cho đến bờ ngoài của rìa lục địa, có độ sâu khoảng 200m và hơn nữa, được gọi là

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải.
- B. Lãnh hải.
- C. Vùng đặc quyền kinh tế.
- D. Thềm lục địa.

Câu 2. Trong vùng đặc quyền kinh tế của nước ta theo công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 nước ta có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế , nhưng các nước khác

- A. được tổ chức khảo sát, thăm dò các nguồn tài nguyên.
- B. được tự do hàng hải, hàng không, đặt ống dẫn dầu và cáp quang biển.
- C. được thiết lập các công trình và các đảo nhân tạo.
- D. khai thác các tài nguyên vùng biển của Việt Nam.

Câu 3. Điểm khác chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng so với Đồng bằng sông Cửu Long là ở Đồng bằng sông Hồng có

- A. hệ thống kênh rạch chằng chịt
- B. địa hình thấp và bằng phẳng hơn.
- C. bề mặt đồng bằng bị chia cắt do hệ thống đê
- D. diện tích rộng hơn Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 4. Địa hình nước ta có cấu trúc cổ được vận động tân kiến tạo làm trẻ lại, tạo nên sự phân bậc rõ rệt theo độ cao, thấp dần từ

- A. tây sang đông và phân hóa đa dạng.
- B. tây nam xuống đông bắc và phân hóa đa dạng.
- C. tây bắc xuống đông nam và phân hóa đa dạng.
- D. bắc xuống nam và phân hóa đa dạng.

Câu 5. Gây trở ngại cho giao thông, cho việc khai thác tài nguyên và giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi là do

- A. động đất, khan hiếm nước
- B. các thiên tai như lũ nguồn, lũ quét, xói mòn, trượt lở đất
- C. địa hình bị chia cắt mạnh, lắm sông suối, hẻm vực, sườn dốc
- D. khan hiếm nước, nhiều thiên tai

Câu 6. Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là

A. rừng gió mùa thường xanh.

B. Rừng ngập mặn ven biển

C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.

D. Rừng gió mùa nửa rụng lá

Câu 7. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và tính chất khép kín của Biển Đông được thể hiện qua các yếu tố

A. hải văn và sinh vật biển.

B. là vùng biển tương đối kín

C. là vùng biển rộng

D. nhiệt độ nước biển cao

Câu 8. Đặc điểm sinh vật nhiệt đới của vùng biển Đông là

A. năng suất sinh học cao.

B. ít loài quý hiếm.

C. nhiều loài đang cạn kiệt.

D. tập trung theo mùa

Câu 9. Địa danh nào sau đây đúng với tên gọi của vùng núi có các bộ phận: phía đông là dãy núi cao, đồ sộ; phía tây là các dãy núi trung bình; ở giữa là các dãy núi thấp xen với các sơn nguyên và cao nguyên đá vôi?

A. Vùng núi Trường Sơn Nam

B. Vùng núi Đông Bắc

C. Vùng núi Tây Bắc

D. Vùng núi Trường Sơn Bắc

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây đúng với địa hình của Đồng bằng sông Hồng?

A. Thấp trũng ở phía tây, cao ở phía đông.

B. Cao ở phía bắc, thấp dần về phía tây.

C. Cao ở phía tây, nhiều ô trũng ở phía đông.

D. Cao ở phía tây và tây bắc, thấp dần ra biển.

Câu 11. Đối với vùng đặc quyền kinh tế, Việt Nam có nghĩa vụ và quyền lợi nào dưới đây?

A. Có chủ quyền hoàn toàn về thăm dò, khai thác, bảo vệ, quản lý tất cả các nguồn tài nguyên.

B. Cho phép các nước tự do hàng hải, hàng không, khai thác dầu, đặt cáp quang ngầm.

C. Cho phép các nước được phép thiết lập các công trình nhân tạo phục vụ cho thăm dò, khảo sát biển.

D. Cho phép các nước được khai thác các nguồn tài nguyên.

Câu 12. Hạn chế lớn nhất của Biển Đông là

A. tác động của cơn bão nhiệt đới và gió mùa đông bắc

B. thường xuyên hình thành các cơn bão nhiệt đới.

C. tài nguyên sinh vật biển đang bị suy giảm nghiêm trọng.

D. hiện tượng sóng thần do hoạt động của động đất núi lửa

Câu 13. Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam, trang 25, cho biết đi từ bắc vào nam theo biên giới Việt - Lào, ta đi qua lượt các cửa khẩu

A. Lao Bảo, Cầu Treo, Tây Trang, Bờ Y.

B. Cầu Treo, Tân Thanh, Lao Bảo, Bờ Y.

C. Bờ Y, Lao Bảo, Cầu Treo, Tây Trang.

D. Tây Trang, Cầu Treo, Lao Bảo, Bờ Y.

Câu 14. Nét nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là

A. có địa hình cao nhất nước ta

B. gồm các dãy núi liền kề với các cao nguyên

C. địa hình đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích

D. có ba mạch núi lớn hướng tây bắc – đông nam

Câu 15. Địa hình thấp, hẹp ngang, cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là đặc điểm của vùng núi

- A.** Trường Sơn Nam **B.** Đông Bắc **C.** Tây Bắc **D.** Trường Sơn Bắc

Câu 16. Thiên nhiên nước ta bốn mùa xanh tươi khác với các nước có cùng độ vĩ ở Tây Á, Bắc Phi là do

- A.** nước ta nằm ở vị trí tiếp giáp của nhiều hệ thống tự nhiên.
B. nước ta nằm ở trung tâm vùng Đông Nam Á.
C. nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.
D. nước ta nằm tiếp giáp Biển Đông với chiều dài bờ biển trên 3260km.

Câu 17. Nước ta có nhiều tài nguyên khoáng sản là do vị trí địa lí

- A.** trên đường di lưu và di cư của nhiều loài động, thực vật.
B. tiếp giáp với biển Đông rộng lớn, vùng biển rộng, giàu tài nguyên.
C. nằm liền kề vành đai sinh khoáng châu Á - Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải.
D. ở khu vực gió mùa điển hình nhất thế giới, có các khối khí hoạt động theo mùa

Câu 18. Thời tiết rất nóng và khô ở ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta do loại gió nào sau đây gây ra

- A.** gió phơn Tây Nam. **B.** gió Mậu dịch Nam bán cầu.
C. gió mùa Tây Nam. **D.** gió Mậu dịch Bắc bán cầu.

Câu 19. Theo giờ GMT, lãnh thổ phần đất liền của nước ta chủ yếu nằm trong

- A.** Múi giờ số 9. **B.** Múi giờ số 7. **C.** múi giờ số 8. **D.** múi giờ số 6.

Câu 20. Vai trò chính của biển Đông đối với khí hậu miền Bắc nước ta trong mùa đông là

- A.** Tăng độ ẩm cho các khối khí đi qua biển.
B. Làm giảm nền nhiệt độ.
C. Mang mưa đến cho khu vực ven biển và đồng bằng Bắc Bộ.
D. Làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh khô.

Câu 21. Đất feralit nước ta thường bị chua vì

- A.** Quá trình phong hóa diễn ra mạnh. **B.** Có chứa nhiều Fe_2O_3 và Al_2O_3
C. Đất quá chặt, thiếu nguyên tố vi lượng. **D.** Mưa nhiều làm rửa trôi các chất bazơ dễ tan.

Câu 22. Nước ta nhận được lượng bức xạ Mặt Trời lớn vì:

- A.** Nằm trong vùng nội chí tuyến, có hai lần mặt trời lên thiên đỉnh.
B. Nằm trong khu vực gió mùa châu Á, có các khối khí hoạt động theo mùa
C. Nằm gần biển Đông, có lượng mưa và độ ẩm lớn.
D. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang.

Câu 23. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết hệ thống sông nào có diện tích lưu vực lớn nhất nước ta?

- A.** Sông Mê Công (Việt Nam). **B.** Sông Hồng.
C. Sông Đà Rằng. **D.** Sông Đồng Nai.

Câu 24. Tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa tới vùng núi đá vôi được thể hiện:

- A.** làm bề mặt địa hình bị cắt xẻ mạnh.

B. bào mòn lớp đất trên mặt tạo nên đất xám bạc màu.

C. tạo nên hẻm vực, khe sâu, sườn dốc

D. tạo nên các hang động ngầm, suối cạn, thung khô.

Câu 25. Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với địa hình vùng núi Đông Bắc?

A. Hướng núi vòng cung chiếm ưu thế với các cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều chụm đầu ở Tam Đảo.

B. Các sông trong vùng cũng có hướng vòng cung.

C. Hướng nghiêng chung của khu vực là hướng tây bắc - đông nam.

D. Địa hình núi cao chiếm phần lớn diện tích.

Câu 26. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết tần suất bão lớn nhất ở nước ta vào tháng nào sau đây?

A. Tháng IX.

B. Tháng XI.

C. Tháng VIII.

D. Tháng X.

Câu 27. Xét về góc độ kinh tế, vị trí địa lí của nước ta:

A. Thuận lợi cho việc giao lưu văn hóa, xã hội với các nước

B. Thuận lợi cho việc hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học kĩ thuật với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

C. Thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ; tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước và thu hút đầu tư của nước ngoài.

D. Thuận lợi trong việc hợp tác sử dụng tổng hợp các nguồn lợi của Biển Đông, thềm lục địa và sông Mê Công với các nước có liên quan.

Câu 28. Biển Đông là biển chung của

A. 10 nước.

B. 7 nước.

C. 8 nước.

D. 9 nước

Câu 29. Khó khăn lớn nhất về mặt tự nhiên đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi là:

A. địa hình bị chia cắt mạnh, nhiều sông suối hẻm vực, trở ngại cho giao thông.

B. khoáng sản có nhiều mỏ trữ lượng nhỏ, phân tán trong không gian.

C. khí hậu có sự phân hóa phức tạp.

D. đất trồng cây lương thực bị hạn chế.

Câu 30. Hệ sinh thái rừng ngập mặn điển hình nhất của nước ta tập trung chủ yếu ở:

A. Nam Trung Bộ

B. Bắc Trung Bộ

C. Bắc Bộ

D. Nam Bộ

Câu 31. Ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu nước ta là

A. làm khí hậu mang tính dải dương điều hòa hơn.

B. làm tăng nhiệt độ vào mùa hè.

C. làm phức tạp thêm thời tiết khí hậu.

D. làm giảm nhiệt độ vào mùa đông.

Câu 32. Địa hình cao ở rìa phía Tây, tây Bắc, thấp dần ra biển và bị chia cắt thành nhiều ô là đặc điểm địa hình của:

A. Đồng bằng sông Hồng.

B. Đồng bằng sông Cửu Long

C. Đồng bằng Thanh - Nghệ - Tĩnh.

D. Đồng bằng ven biển miền Trung

Câu 33. Khó khăn lớn nhất của thiên nhiên khu vực đồng bằng là:

- A. Các thiên tai như bão, lũ, hạn hán.
- B. Hạn chế đất trồng cây lương thực
- C. Địa hình chia cắt mạnh
- D. Ít tài nguyên khoáng sản

Câu 34. Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với vùng núi Trường Sơn Bắc?

- A. Hướng núi chủ yếu là tây bắc - đông nam.
- B. Địa hình thấp và hẹp ngang.
- C. Địa hình thấp ở hai đầu, nhô cao ở giữa
- D. Giới hạn từ phía nam sông Cả đến dãy Bạch Mã.

Câu 35. Bộ phận lãnh thổ có diện tích lớn nhất thuộc vùng biển nước ta là:

- A. Đặc quyền kinh tế
- B. nội thủy
- C. tiếp giáp lãnh hải
- D. lãnh hải

Câu 36. Đặc điểm **không đúng** với vị trí địa lí nước ta là:

- A. Nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến
- B. Nằm trong khu vực phát triển kinh tế sôi động của thế giới
- C. Nhiều thiên tai: bão, lũ, trượt lở đất.
- D. Sự bất thường của nhịp điệu mùa khí hậu.

Câu 37. Do biển đóng vai trò chủ yếu trong sự hình thành của dải đồng bằng duyên hải miền Trung nên:

- A. đất nghèo dinh dưỡng, nhiều cát, ít phù sa sông.
- B. bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ.
- C. có một số đồng bằng mở rộng ở các cửa sông lớn.
- D. các đồng bằng kéo dài và hẹp ngang.

Câu 38. Khó khăn lớn nhất của khu vực đồi núi nước ta đối với việc phát triển kinh tế - xã hội là

- A. địa hình bị chia cắt mạnh
- B. các hiện tượng thời tiết cực đoan
- C. dễ xảy ra các thiên tai
- D. có nguy cơ phát sinh động đất

Câu 39. Khó khăn lớn nhất trong sử dụng tự nhiên của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là gì?

- A. Thiếu nước nghiêm trọng vào mùa khô
- B. Chế độ nước của sông ngòi thất thường
- C. Nhiều thiên tai: bão, lũ, trượt lở đất
- D. Sự bất thường của nhịp điệu mùa khí hậu

Câu 40. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết đỉnh lũ trên sông Mê Công vào tháng nào sau đây?

- A. Tháng 10
- B. Tháng 9
- C. Tháng 1
- D. Tháng 12.

Câu 41. Đặc điểm nào sau đây là của vùng núi Trường Sơn Nam?

- A. Có 4 cánh cung lớn.
- B. Gồm các khối núi và cao nguyên.
- C. Có 3 dải địa hình cùng hướng tây bắc- đông nam.
- D. Gồm các dãy núi song song và so le nhau.

Câu 42. Đại cận nhiệt đới gió mùa trên núi nước ta không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có các loài thú có lông dày.
- B. Đất chủ yếu là đất mùn thô.
- C. Không có tháng nào nhiệt độ trên 25°C.

D. Hình thành hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới lá rộng và lá kim.

Câu 43. Gió mùa Tây Nam thổi vào nước ta có nguồn gốc từ khối khí nào sau đây?

A. Cực lục địa phương Bắc.

B. Nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.

C. Chí tuyến bán cầu Bắc

D. Chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 44. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết đất feralit trên đá badan phân bố chủ yếu ở vùng nào?

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

B. Bắc Trung Bộ.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ.

D. Tây Nguyên.

Câu 45. Vào nửa sau mùa đông, miền Bắc nước ta có thời tiết lạnh ẩm và mưa phùn là do

A. khối khí lạnh di chuyển về phía đông qua biển vào nước ta

B. khối khí lạnh di chuyển qua lục địa Trung Hoa

C. địa hình nước ta 3/4 là đồi núi.

D. địa hình ở Trung du - miền núi Bắc Bộ.

Câu 46. Đây là một đặc điểm của sông ngòi nước ta do chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

A. Phần lớn sông đều ngắn dốc, dễ bị lũ lụt.

B. Sông ngòi nhiều nước, giàu phù sa

C. Phần lớn sông chảy theo hướng tây bắc - đông nam.

D. Lượng nước phân bố không đều giữa các hệ thống sông.

Câu 47. Nguyên nhân gây mưa lớn và kéo dài cho các vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên vào giữa và cuối mùa hạ là do hoạt động của

A. gió Đông Bắc xuất phát từ áp cao Xibia

B. gió mùa Tây Nam xuất phát từ áp cao cận chí tuyến nửa cầu Nam

C. gió mùa Tây Nam xuất phát từ vịnh Ben gan

D. gió tín phong xuất phát từ áp cao cận chí tuyến nửa cầu Bắc

Câu 48. Địa hình vùng đồi trung du và bán bình nguyên của nước ta thể hiện rõ nhất ở:

A. Trên các cao nguyên xếp tầng ở sườn phía tây của Tây Nguyên.

B. Vùng đồi trung du thuộc dãy Trường Sơn Nam và Đông Nam Bộ

C. Vùng đồi trung du thuộc dãy Trường Sơn Bắc và vùng thấp ở Tây Nguyên.

D. Rìa đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ.

Câu 49. Đặc điểm của Biển Đông có ảnh hưởng nhiều nhất đến thiên nhiên nước ta là

A. có thềm lục địa mở rộng hai đầu thu hẹp ở giữa

B. có diện tích lớn gần 3,5 triệu km².

C. biển kín với các hải lưu chạy khép kín.

D. nóng, ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa

Câu 50. Thiên nhiên nước ta khác hẳn với các nước có cùng độ vĩ ở Tây Á, Bắc Phi nhờ

A. Việt Nam nằm ở vị trí tiếp giáp của nhiều hệ thống tự nhiên.

B. Việt Nam nằm ở trung tâm vùng Đông Nam Á.

C. Việt Nam nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến

D. Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa.

**ĐÁP
ÁN**

1. D	2. B	3. C	4. C	5. C	6. C	7. A	8. A	9. C	10. D
11. A	12. A	13. D	14. C	15. D	16. D	17. C	18. A	19. B	20. D
21. D	22. A	23. B	24. D	25. D	26. A	27. C	28. D	29. A	30. D
31. A	32. A	33. A	34. C	35. A	36. C	37. A	38. A	39. A	40. A
41. B	42. B	43. D	44. D	45. A	46. B	47. B	48. D	49. D	50. D

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Phần ngầm dưới biển và lòng đất dưới đáy biển thuộc phần lục địa kéo dài, mở rộng ra ngoài lãnh hải cho đến bờ ngoài của rìa lục địa, có độ sâu khoảng 200m và hơn nữa, được gọi là thềm lục địa (sgk Địa lí 12 trang 15) => Chọn đáp án D

Câu

2.

Trong vùng đặc quyền kinh tế của nước ta theo công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 nước ta

có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế, nhưng các nước khác được tự do hàng hải, hàng không, đặt ống dẫn dầu và

cáp quang biển (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án B

Câu

3.

Điểm khác chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng so với Đồng bằng sông Cửu Long là ở Đồng bằng sông Hồng có bề mặt đồng bằng bị chia cắt do hệ thống đê => Chọn đáp án C

Câu

4.

Địa hình nước ta có cấu trúc cổ được vận động tân kiến tạo làm trẻ lại, tạo nên sự phân bậc rõ rệt theo độ cao,

thấp dần từ tây bắc xuống đông nam và phân hóa đa dạng (sgk Địa lí 12 trang 29)

=> Chọn đáp án C

Câu

5.

Nguyên nhân chính gây trở ngại cho giao thông, cho việc khai thác tài nguyên và giao lưu kinh tế giữa các vùng ở miền núi là do địa hình bị chia cắt mạnh, lắm sông suối, hẻm vực, sườn dốc (sgk Địa lí 12 trang 34)

=> Chọn đáp án C

Câu

6.

Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án C

Câu 7.

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và tính chất khép kín của Biển Đông được thể hiện qua các yếu tố

hải văn (nhiệt độ, độ muối, sóng, thủy triều, hải lưu) và sinh vật biển => Chọn đáp án A

Câu 8.

Đặc điểm sinh vật nhiệt đới của vùng biển Đông là sinh vật phong phú, năng suất sinh học cao
=> Chọn đáp án A

Câu 9.

Địa danh đúng với tên gọi của vùng núi có các bộ phận: phía đông là dãy núi cao, đồ sộ; phía tây là các dãy núi trung bình; ở giữa là các dãy núi thấp xen với các sơn nguyên và cao nguyên đá vôi là vùng núi Tây Bắc (Atlas trang 13 và sgk Địa lí 12 trang 30)

=> chọn đáp án C

Câu 10.

Đặc điểm đúng với địa hình của Đồng bằng sông Hồng là Cao ở rìa phía tây và tây bắc, thấp dần ra biển (sgk

Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án D

Câu 11.

Đối với vùng đặc quyền kinh tế, Việt Nam có nghĩa vụ và quyền lợi là Có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế, trong đó có thăm dò, khai thác, bảo vệ, quản lí tất cả các nguồn tài nguyên.

=> Chọn đáp án A

Câu 12.

Hạn chế lớn nhất của Biển Đông là tác động của cơn bão nhiệt đới và gió mùa đông bắc làm cho sóng to, gió lớn ảnh hưởng cực đoan tới thời tiết đất liền, hạn chế ngày ra khơi của ngư dân =>

Chọn đáp án A

Câu 13.

Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam, trang 25, cho biết đi từ bắc vào nam theo biên giới Việt - Lào, ta đi qua lượt các cửa khẩu Tây Trang, Cầu Treo, Lao Bảo, Bờ Y.

=> Chọn đáp án D

Câu 14.

Nét nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là địa hình đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích của vùng (sgk Địa lí 12 trang 30)

=> Chọn đáp án C

Câu 15.

Địa hình thấp, hẹp ngang, cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa là đặc điểm của vùng núi Trường Sơn Bắc (sgk trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu 16.

Thiên nhiên nước ta bốn mùa xanh tươi khác với các nước có cùng độ vĩ ở Tây Á, Bắc Phi là do nước ta nằm

9 tiếp giáp Biển Đông nguồn dự trữ nhiệt ẩm dồi dào với chiều dài bờ biển trên 3260km, các khối

khí qua biển được cung cấp nhiệt ẩm, làm cho thiên nhiên nước ta bốn mùa xanh tốt giàu sức sống (sgk Địa lí 12 trang 16) => Chọn đáp án D

Câu 17.

Nước ta có nhiều tài nguyên khoáng sản là do vị trí địa lí liền kề vành đai sinh khoáng châu Á - Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án C

Câu 18.

Thời tiết rất nóng và khô ở ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta do loại gió phơn Tây Nam gây ra (sgk Địa lí 12 trang 42)

=> Chọn đáp án A

Câu 19.

Theo giờ GMT, lãnh thổ phần đất liền của nước ta chủ yếu nằm trong múi giờ số 7 => Chọn đáp án B

Câu 20.

Vai trò chính của biển Đông đối với khí hậu nước ta trong mùa đông là làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh khô thông qua việc tăng nhiệt, ẩm cho các khối khí qua biển, gây mưa phùn cho ven biển và đồng bằng bắc bộ cuối mùa đông (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án D

Câu 21.

Đất feralit nước ta thường bị chua vì Mưa nhiều làm rửa trôi các chất bazơ dễ tan (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án D

Câu 22.

Nước ta nhận được lượng bức xạ Mặt Trời lớn vì Nằm trong vùng nội chí tuyến, góc nhập xạ lớn, một năm có hai lần mặt trời lên thiên đỉnh (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án A

Câu 23.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hệ thống sông có diện tích lưu vực lớn nhất nước ta là hệ thống sông Hồng, chiếm 21,91% tổng diện tích lưu vực sông ở nước ta => Chọn đáp án B

Câu 24.

Tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa tới vùng núi đá vôi được thể hiện ở chỗ hình thành địa hình cacxtơ với các hang động ngầm, suối cạn, thung khô (sgk Địa lí 12 trang 45)

10 => Chọn đáp án D

Câu 25.

Đặc điểm **không đúng** với địa hình vùng núi Đông Bắc là địa hình núi cao chiếm phần lớn diện tích vì vùng núi Đông Bắc chủ yếu là đồi núi thấp (sgk Địa lí 12 trang 3 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu 26.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, tần suất bão lớn nhất ở nước ta vào tháng 9 : từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng

=> Chọn đáp án A

Câu 27.

Xét về góc độ kinh tế, vị trí địa lí của nước ta:

Thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ; tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước và thu hút đầu tư của nước ngoài (sgk Địa lí 12 trang 17)

=> chọn đáp án C

Câu 28.

Biển Đông là biển chung của 9 nước.: Trung Quốc, Việt Nam, Campuchia, Thái Lan, Malaixia, Xingapo, Indonexia, Philippin, Brunei. (Atlas trang 4)

=> Chọn đáp án D

Câu 29.

Khó khăn lớn nhất về mặt tự nhiên đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồi núi là địa hình bị chia cắt mạnh, nhiều sông suối hẻm vực, trở ngại cho giao thông (sgk Địa lí 12 trang 34)

=> Chọn đáp án A

Câu 30.

Hệ sinh thái rừng ngập mặn điển hình nhất của nước ta tập trung chủ yếu ở Nam bộ, riêng Nam Bộ chiếm 300 nghìn ha rừng ngập mặn trong tổng số 450 nghìn ha rừng ngập mặn cả nước (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án D

Câu 31.

Ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu nước ta là làm khí hậu mang tính hải dương, điều hòa hơn, vì thế thảm thực vật bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống, khác hẳn với thiên nhiên một số nước cùng vĩ độ ở Tây Nam Á và Bắc Phi (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án A

Câu 32.

Địa hình cao ở phía Tây, tây Bắc, thấp dần ra biển và bị chia cắt thành nhiều ô là đặc điểm địa hình của Đồng bằng sông Hồng (sgk Địa lí 12 trang 33 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án A

Câu 33.

Khó khăn lớn nhất của thiên nhiên khu vực đồng bằng là chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai như bão, lũ, hạn hán...(sgk Địa lí 12 trang 35)

=> Chọn đáp án A

Đặc điểm **không đúng** với vùng núi Trường Sơn Bắc là Địa hình thấp ở hai đầu, nhô cao ở giữa. Vì Trường Sơn Bắc có địa hình cao ở hai đầu, thấp trũng ở giữa (sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án C

Câu 35.

Bộ phận lãnh thổ có diện tích lớn nhất thuộc vùng biển nước ta là vùng đặc quyền kinh tế, rộng 200 hải lí tính từ đường cơ sở (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án A

Câu 36.

Đặc điểm **không đúng** với vị trí địa lí nước ta là Nằm ở trung tâm các vành đai động đất và sóng thần trên thế giới vì nước ta nằm trong vùng có nhiều thiên tai như bão, lũ lụt, hạn hán (sgk Địa lí 12 trang 16)... còn động đất ít xảy ra hơn và hầu như không chịu ảnh hưởng của sóng thần

=> Chọn đáp án C

Câu 37.

Do biển đóng vai trò chủ yếu trong sự hình thành của dải đồng bằng duyên hải miền Trung nên đất nghèo dinh dưỡng, nhiều cát, ít phù sa sông (sgk Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án A

Câu 38.

Khó khăn lớn nhất của khu vực đồi núi nước ta là địa hình chia cắt mạnh, lắm sông suối, hẻm vực, sườn dốc gây cản trở giao thông, cho khai thác tài nguyên và giao lưu kinh tế

=> Chọn đáp án A

Câu 39.

Khó khăn lớn nhất trong sử dụng tự nhiên của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là thiếu nước nghiêm trọng vào mùa khô và Xói mòn, rửa trôi đất ở đồi núi, ngập lụt trên diện rộng ở đồng bằng Nam Bộ và hạ lưu các sông lớn vào mùa mưa (sgk Địa lí 12 trang 55)

=> Chọn đáp án A

Câu 40.

Đỉnh lũ sông Mê Công rơi vào tháng 10 ($29000 \text{ m}^3/\text{s}$) (xem Atlas Địa lí Việt Nam trang 10)

=> Chọn đáp án A

Câu 41.

Đặc điểm vùng núi Trường Sơn Nam là gồm các khối núi và cao nguyên (sgk Địa lí 12 trang 32 và Atlas trang 14)

=> Chọn đáp án B

Câu 42.

Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở nước ta không có đặc điểm “đất chủ yếu là đất mùn thô” vì đất mùn thô là đặc trưng của đai ôn đới gió mùa trên núi; còn đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi chủ yếu là đất feralit có mùn và đất mùn => Chọn đáp án B

Câu 43.

Gió mùa Tây Nam thổi vào nước ta có nguồn gốc từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam (sgk Địa lí 12 trang 42) => Chọn đáp án D

Câu 44.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, đất feralit trên đá badan phân bố chủ yếu ở Tây Nguyên

=> Chọn đáp án D

Câu 45.

Vào nửa sau mùa đông, miền Bắc nước ta có thời tiết lạnh ẩm và mưa phùn là do khối khí lạnh di chuyển về phía đông qua biển (được cung cấp thêm ẩm) vào nước ta => Chọn đáp án A

Câu 46.

Đặc điểm của sông ngòi nước ta do chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa là Sông ngòi nhiều nước, giàu phù sa (sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án B

Câu 47.

Nguyên nhân gây mưa lớn và kéo dài cho các vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên vào giữa và cuối mùa hạ là do hoạt động của gió mùa Tây Nam xuất phát từ áp cao cận chí tuyến Bán cầu nam (sgk Địa lí 12 trang 42) => Chọn đáp án B

Câu 48.

Địa hình vùng đồi trung du và bán bình nguyên của nước ta thể hiện rõ nhất ở Rìa đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ. Trong đó, bán bình nguyên thể hiện rõ nhất ở Đông Nam Bộ còn đồi trung du rộng nhất ở rìa phía bắc và phía tây đồng bằng sông Hồng (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án D

Câu 49.

Đặc điểm của Biển Đông có ảnh hưởng nhiều nhất đến thiên nhiên nước ta là nóng, ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa. Chính vì thế, biển Đông là kho dự trữ nhiệt ẩm khổng lồ, làm cho các khối khí di chuyển qua biển trở nên ẩm, ẩm hơn, cung cấp lượng ẩm dồi dào cho đất liền

=> Chọn đáp án D

Câu 50.

Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới nhiệt đới ẩm gió mùa, đặc biệt là do tác động của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với vai trò của biển Đông - nguồn dự trữ nhiệt, ẩm dồi dào, đã làm cho thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. Vì thế, thảm thực vật ở nước ta bốn mùa xanh tốt, rất giàu sức sống, khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ ở Tây Nam Á và Bắc Phi (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án D

MỨC ĐỘ THÔNG HIỂU – Đề số 3 (Có lời giải chi tiết)

Câu 1. Khó khăn phổ biến của vùng đồi núi ở nước ta là

- A. Trở ngại trong phát triển vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm.
- B. Đất đai kém màu mỡ.
- C. Nghèo khoáng sản.
- D. Địa hình cao, chia cắt, lũ ống, lũ quét, xói mòn đất vào mùa mưa, thiếu nước vào mùa khô.

Câu 2. Nước ta có nguồn tài nguyên sinh vật phong phú do

- A. Nằm hoàn toàn trong miền nhiệt đới.
- B. Lãnh thổ kéo dài 15 vĩ độ.
- C. Vị trí tiếp giáp giữa các vành đai sinh khoáng của thế giới.
- D. Vị trí nằm trên đường di lưu của các loài sinh vật.

Câu 3. Vùng ven biển nước ta không có hệ sinh thái nào dưới đây:

- A. Hệ sinh thái rừng ngập mặn.
- B. Hệ sinh thái trên đất phèn.
- C. Hệ sinh thái rừng lá rộng thường xanh.
- D. Hệ sinh thái rừng trên đảo và rạn san hô.

Câu 4. Dựa vào Atlát Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết vùng khí hậu nào sau đây không thuộc miền khí hậu phía Nam?

- A. Bắc Trung Bộ.
- B. Nam Trung Bộ.
- C. Tây Nguyên.
- D. Nam Bộ.

Câu 5. Pơ mu là loài thực vật phát triển ở vành đai khí hậu nào sau đây ở nước ta?

- A. Ôn đới gió mùa trên núi.
- B. Cận nhiệt đới gió mùa trên núi.
- C. Cận xích đạo gió mùa.
- D. Nhiệt đới gió mùa

Câu 6. Khí hậu đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Không có tháng nào trên 20°C.
- B. Lượng mưa giảm khi lên cao.
- C. Không có tháng nào trên 25°C.
- D. Độ ẩm giảm nhiều so với chân núi.

Câu 7. Nội dung chủ yếu của chiến lược quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường là nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Đảm bảo chất lượng môi trường phù hợp với yêu cầu đời sống con người.
- B. Phòng và khắc phục sự suy giảm môi trường, đảm bảo cho sự phát triển bền vững.
- C. Đảm bảo việc bảo vệ tài nguyên môi trường đi đôi với sự phát triển bền vững.
- D. Cân bằng giữa phát triển dân số với khả năng sử dụng hợp lí các nguồn tài nguyên.

Câu 8. Vị trí tiếp giáp biển Đông rộng lớn đã mang lại cho nước ta thuận lợi nào sau đây về tự nhiên?

- A. Thiên nhiên xanh tốt, giàu sức sống.
- B. Khí hậu có 2 mùa mưa, khô rõ rệt.
- C. Tài nguyên đất phong phú, đa dạng.
- D. Nền nhiệt độ cao, chan hòa ánh nắng.

Câu 9. Nhận định nào sau đây đúng nhất về tài nguyên rừng của nước ta hiện nay?

- A. Đang được phục hồi cả về số lượng và chất lượng.
- B. Tổng diện tích đang được phục hồi nhưng chất lượng vẫn suy giảm.
- C. Đang tiếp tục bị suy giảm cả về số lượng và chất lượng.
- D. Chất lượng đã được phục hồi nhưng diện tích giảm sút nhanh.

Câu 10. Điểm giống nhau chủ yếu nhất giữa địa hình bán bình nguyên và đồi là

- A. có hỗn hợp cả đất phù sa cổ và đất đỏ badan.
- B. được nâng cao trong vận động Tân Kiến Tạo.
- C. được hình thành do tác động của dòng chảy.
- D. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

Câu 11. Vùng ven biển nước ta **không** có hệ sinh thái nào sau đây?

- A. Hệ sinh thái trên đất phèn.
- B. Hệ sinh thái rừng trên các đảo.
- C. Hệ sinh thái rừng ngập mặn.
- D. Hệ sinh thái rừng nửa rụng lá.

Câu 12. Nguyên nhân nào sau đây làm cho khí hậu nước ta có lượng mưa lớn trong mùa hạ?

- A. Hoạt động của Tín phong bán cầu Bắc
- B. Hoạt động của gió mùa mùa hạ.

C. Gió mùa mùa đông qua biển.

D. Hoạt động của gió đất- gió biển.

Câu 13. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6-7, cho biết đỉnh núi nào sau đây của nước ta có độ cao 2051m?

A. Kon Ka Kinh.

B. Vọng Phu.

C. Phu Hoạt.

D. Phu Luông. **Câu**

14. Căn cứ vào trang 10 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết đỉnh lũ trên sông Hồng vào tháng nào sau đây?

A. VI

B. VII

C. VIII

D. IX

Câu 15. Căn cứ vào trang 9 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng với thời gian hoạt động của bão ở Việt Nam?

A. Thời gian mùa bão nhanh dần từ Bắc vào Nam.

B. Thời gian mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam.

C. Thời gian mùa bão sớm nhất ở Bắc Trung Bộ.

D. Thời gian mùa bão chậm nhất ở Nam Trung Bộ.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, hãy cho biết ven biển và đảo, quần đảo nước ta có những khu dự trữ sinh quyển thế giới nào sau đây

A. Cát Bà, Cù Lao Chàm, Côn Đảo

B. Cát Bà, Cù Lao Chàm, Rạch Giá.

C. Cát Bà, Cù Lao Chàm, Núi Chúa

D. Cát Bà, Cù Lao Chàm, Phú Quốc

Câu 17. Sự hình thành ba đai cao trước hết là do sự thay đổi theo độ cao của

A. đất đai

B. sinh vật

C. khí hậu

D. sông ngòi.

Câu 18. Biểu hiện nào sau đây chứng tỏ địa hình nước ta phân hóa đa dạng?

A. Có núi, đồi, cao nguyên, sơn nguyên, thung lũng.

B. Có vịnh, vụng biển, đầm phá, mũi đất.

C. Có nhiều vùng núi, đồi và các đồng bằng.

D. Có đồng bằng châu thổ và đồng bằng duyên hải.

Câu 19. Nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào tháng IX cho Trung Bộ là

A. gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới.

B. gió mùa Tây Nam và gió tây nam.

C. gió Tây Nam và gió mùa Đông Bắc

D. gió Tây Nam và Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 20. Nước ta không có khí hậu nhiệt đới khô hạn như một số nước có cùng vĩ độ là nhờ

A. nằm ở phía Đông Nam lục địa Á- Âu

B. nằm kề biển Đông rộng lớn

C. chịu tác động của các khối khí qua biển Đông.

D. ở trong khu vực gió mùa châu Á

Câu 21. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào

A. biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa

B. biển rộng, nhiệt độ cao và có hải lưu.

C. biển rộng, nhiệt độ cao và chế độ triều phức tạp.

D. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.

Câu 22. Trở ngại lớn nhất trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

A. nhịp điệu mùa khí hậu thất thường, thời tiết không ổn định.

B. nhịp điệu dòng chảy sông ngòi thất thường, nhiều thiên tai.

C. nhiều thiên tai, nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan.

D. biển rộng, nhiệt độ cao và tương đối kín.

Câu 23. Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn do

A. góc nhập xạ lớn và hai lần Mặt Trời qua thiên đỉnh.

B. góc nhập xạ lớn và thời gian chiếu sáng dài.

C. góc nhập xạ lớn và liền kề biển Đông rộng lớn.

D. góc nhập xạ lớn và hoạt động của gió mùa

Câu 24. Vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là tình trạng

A. mất cân bằng sinh thái và cạn kiệt tài nguyên.

B. cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường.

C. ô nhiễm môi trường và mất cân bằng sinh thái.

D. mất cân bằng sinh thái và sự biến đổi khí hậu.

Câu 25. Nguyên nhân chủ yếu làm cho thiên nhiên nước ta phân hóa theo chiều Bắc - Nam là do

A. lãnh thổ nước ta kéo dài theo chiều bắc nam.

B. vị trí địa lí nước ta nằm kề Biển Đông.

C. hoạt động của gió mùa khác nhau ở các miền.

D. nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc

Câu 26. Các hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa trong đai nhiệt đới gió mùa gồm

A. rừng thường xanh, rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng nửa rụng lá.

B. rừng nửa rụng lá, rừng cận nhiệt đới lá kim, rừng thưa nhiệt đới khô.

C. rừng thường xanh, rừng nửa rụng lá, rừng thưa nhiệt đới khô.

D. rừng thưa nhiệt đới khô, rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng nửa rụng lá.

Câu 27. Căn cứ vào trang 9 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết gió mùa mùa hạ khi thổi đến Bắc Bộ có hướng nào sau đây?

A. Đông Nam

B. Đông Bắc

C. Tây Nam

D. Tây Bắc

Câu 28. Về kinh tế, vị trí địa lí không mang lại cho nước ta thuận lợi gì?

A. Cơ cấu kinh tế thay đổi hợp lí hơn.

B. Thực hiện chính sách mở cửa, thu hút đầu tư.

C. Phát triển các ngành kinh tế, các vùng lãnh thổ.

D. Giao lưu hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Câu 29. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10 và trang 13,14, hãy cho biết hệ thống sông nào sau đây của nước ta thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ?

A. Sông Thu Bồn

B. Sông Mã

C. Sông Đà Rằng

D. Sông Đồng Nai

Câu 30. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, cho biết tỉnh nào của nước ta nằm ở “ngã ba Đông Dương”?

A. Kom Tum

B. Quảng Nam

C. Điện Biên

D. Gia Lai

Câu 31. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 và 7, cho biết nước ta có sơn nguyên nào sau đây?

A. Mộc Châu

B. Đồng Văn

C. Sơn La

D. Lâm Viên

Câu 32. Vì sao chế độ nước của sông ngòi nước có tính mùa rõ rệt?

A. Nguồn cung cấp nước chính cho sông (nước mưa) phân hóa theo mùa

B. Sông ngòi bị khai thác quá mức cho hoạt động nông nghiệp.

C. Đa số sông lớn ở nước ta bắt nguồn từ lãnh thổ bên ngoài.

D. Nước ta nhiều sông nhưng đa số là sông nhỏ.

Câu 33. Cảnh quan tiêu biểu cho thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa nước ta là

A. xa van, ruộng trên nền đất khô cằn.

B. rừng nhiệt đới trên đá vôi.

C. rừng ngập mặn với sinh khối và năng suất sinh học cao.

D. rừng nhiệt đới ẩm gió mùa phát triển trên đất feralit.

Câu 34. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây không đúng với chế độ nhiệt của nước ta?

A. Nhiệt độ trung bình tháng VII trên cả nước đều cao

B. Nhiệt độ trung bình tháng VII ở Bắc Trung Bộ và đồng bằng Bắc Bộ cao hơn cả nước

C. Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ Nam ra Bắc

D. Nhiệt độ trung bình tháng I ở miền Bắc thấp hơn nhiều so với miền Nam.

Câu 35. Vấn đề chủ quyền biên giới quốc gia trên đất liền, Việt Nam cần tiếp tục đàm phán với

A. Trung Quốc và Lào.

B. Lào và Campuchia

C. Trung Quốc, Lào và Campuchia

D. Campuchia và Trung Quốc

Câu 36. Chỉ ra đặc điểm địa hình **không đúng** của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ của nước ta?

A. Hướng núi chính là Tây Bắc - Đông Nam.

B. Đồng bằng mở rộng.

C. Nhiều đá vôi

D. Đồi núi thấp chiếm ưu thế.

Câu 37. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết diện tích đất phèn lớn nhất ở nơi nào sau đây của nước ta?

A. Đồng bằng sông Hồng.

B. Các đồng bằng ở duyên hải Nam Trung Bộ.

C. Các đồng bằng ở Bắc Trung Bộ.

D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 38. Biểu hiện nào **không phải** đặc trưng của địa hình vùng nhiệt đới ẩm gió mùa?

A. Quá trình cacxtơ diễn ra mạnh.

B. Quá trình phong hóa diễn ra yếu.

C. Ở miền núi, địa hình có độ dốc lớn.

D. Quá trình bào mòn sườn diễn ra mạnh.

Câu 39. Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông - Tây của nước ta thể hiện ở

A. khí hậu ở phía Đông ôn hòa hơn.

B. địa hình thấp dần từ Tây - Đông.

C. từ Đông sang Tây có 3 dải: vùng biển, đồng bằng, đồi núi.

D. các quá trình địa chất khác nhau.

Câu 40. Điểm nào sau đây không đúng với khí hậu của phần lãnh thổ ở phía Nam của nước ta?

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 25°C

B. Nóng quanh năm.

C. Không có tháng nào nhiệt độ dưới 20°C.

D. Biên độ nhiệt năm lớn.

Câu 41. Hướng thổi chiếm ưu thế của Tín phong nửa cầu Bắc từ khu vực dãy Bạch Mã trở vào nam

từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là

- A. đông nam. B. tây nam. C. tây bắc. D. đông bắc

Câu 42. Do nằm trong khu vực nóng ẩm, gió mùa, nên thiên nhiên nước ta có:

- A. Khí hậu ôn hòa, mát mẻ. B. Khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
C. Sinh vật nhiệt đới đa dạng. D. Đất đai rộng và phì nhiêu

Câu 43. Vào mùa hạ, ở nước ta khu vực có thời tiết khô nóng kéo dài nhất là

- A. Bắc Bộ. B. Trung Bộ. C. Đông Bắc Bộ. D. Nam Bộ

Câu 44. Hình dạng lãnh thổ kéo dài có tác động đến đặc điểm tự nhiên nước ta thể hiện rõ nhất ở:

- A. góp phần tạo nên sự phân hoá tự nhiên theo chiều bắc-nam.
B. sự phân hoá theo chiều đông-tây của nước ta không thật rõ rệt.
C. nước ta chịu ảnh hưởng của nhiều thiên tai
D. tạo điều kiện cho tính biển xâm nhập sâu vào trong đất liền.

Câu 45. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông nước ta thể hiện rõ nhất qua yếu tố hải văn nào ?

- A. Nhiệt độ nước biển. B. Địa hình ven biển
C. Rừng ngập mặn D. Các loài sinh vật.

Câu 46. Biên độ nhiệt độ trung bình năm ở phần lãnh thổ phía Bắc nước ta lớn là do

- A. gần xích đạo, không có mùa đông lạnh. B. gần chí tuyến, có một mùa đông lạnh.
C. gần chí tuyến, khí hậu ôn hòa. D. gần xích đạo, khí hậu nóng quanh năm.

Câu 47. Vùng núi nào của nước ta có cấu trúc địa hình như sau: Phía đông là dãy núi cao, đồ sộ; phía tây là địa hình núi trung bình; ở giữa thấp hơn là các dãy núi xen các cao nguyên đá vôi?

- A. Trường Sơn Nam. B. Trường Sơn Bắc. C. Tây Bắc. D. Đông Bắc

Câu 48. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào dưới đây không đúng về nhiệt độ trung bình năm ở nước ta?

- A. Có sự phân hóa theo không gian. B. Tăng dần từ Bắc vào Nam.
C. Cao trên 20°C (trừ: các vùng núi cao). D. Giảm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 49. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là đới rừng

- A. ôn đới gió mùa. B. cận nhiệt đới gió mùa
C. cận xích đạo gió mùa. D. nhiệt đới gió mùa

Câu 50. Tại sao gió Tín phong chỉ có tác động rõ rệt ở nước ta vào các thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió?

- A. Hoạt động mạnh mẽ của các khối khí theo mùa.
B. Địa hình hẹp ngang và bị chia cắt.
C. Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.
D. Gió mùa tây nam hoạt động thường xuyên.

ĐÁP ÁN

1. D	2. D	3. C	4. A	5. A	6. C	7. C	8. A	9. B	10. D
------	------	------	------	------	------	------	------	------	-------

11. D	12. B	13. B	14. C	15. B	16. B	17. C	18. C	19. A	20. C
21. A	22. A	23. A	24. C	25. A	26. C	27. A	28. A	29. B	30. A
31. B	32. A	33. D	34. C	35. C	36. A	37. D	38. B	39. C	40. D
41. D	42. C	43. B	44. A	45. A	46. B	47. C	48. D	49. D	50. A

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1. Khó khăn phổ biến của vùng đồi núi ở nước ta là Địa hình cao, chia cắt, lũ ống, lũ quét, xói mòn đất vào mùa mưa, thiếu nước vào mùa khô (sgk Địa lí 12 trang 34-35)

=> Chọn đáp án D

Câu 2. Nước ta có nguồn tài nguyên sinh vật phong phú do nước ta nằm trên đường di lưu, di cư của nhiều loài động thực vật (ý nghĩa vị trí địa lí - sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án D

Câu 3. Các hệ sinh thái ven biển ở nước ta gồm hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rừng trên đất phèn và hệ sinh thái rừng trên các đảo (sgk Địa lí 12 trang 38). Vùng ven biển nước ta không có hệ sinh thái rừng lá rộng thường xanh, đây là hệ sinh thái trên cạn, sâu trong đất liền

=> Chọn đáp án C

Câu 4. Dựa vào Atlát Địa lí Việt Nam trang 9, vùng khí hậu Bắc Trung Bộ không thuộc miền khí hậu phía Nam => Chọn đáp án A

Câu 5. Pơ mu là loài cây ôn đới nên cũng là thực vật phát triển ở vành đai khí hậu ôn đới gió mùa trên núi (sgk Địa lí 12 trang 48)

=> Chọn đáp án A.

Câu 6. Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi có độ cao từ 600-700m (ở miền Bắc) và từ 900-1000m (ở miền Nam) lên đến 2600m có khí hậu mát mẻ, không có tháng nào nhiệt độ trên 25 °C, mưa nhiều hơn, độ ẩm tăng (sgk Địa lí 12 trang 52)

7 => Chọn đáp án C.

Câu 7. Chiến lược quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường nhằm đảm bảo sự bảo vệ tài nguyên và môi trường đi đôi với phát triển bền vững. (sgk Địa lí 12 trang 65)

=> Chọn đáp án C.

Câu 8. Vị trí giáp biển Đông rộng lớn đã đem lại cho nước ta có thiên nhiên xanh tốt, giàu sức sống, khác hẳn với thiên nhiên một số nước có cùng vĩ độ ở Tây Nam Á và Bắc Phi. (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án A.

Câu 9. Tài nguyên rừng nước ta hiện nay có tổng diện tích rừng đang tăng lên nhưng tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái vì chất lượng rừng chưa thể phục hồi. (sgk Địa lí 12 trang 58)

=> Chọn đáp án B.

Câu 10. Bán bình nguyên và đồi có điểm giống nhau chủ yếu nhất là đều nằm chuyển tiếp giữa

miền núi và đồng bằng. (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án D.

Câu 11. Vùng ven biển nước ta không có hệ sinh thái rừng nửa rụng lá mà có các hệ sinh thái như rừng ngập mặn, hệ sinh thái trên đất phèn, hệ sinh thái trên các đảo.. (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án D

Câu 12. Nguyên nhân làm cho khí hậu nước ta có lượng mưa lớn trong mùa hạ là do gió mùa mùa hạ với tính chất nóng, ẩm (sgk Địa lí 12 trang 41-42)

=> Chọn đáp án B

Câu 13. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 6-7, núi có độ cao 2051m là núi Vọng Phu => Chọn đáp án B

Câu 14. Căn cứ vào trang 10 của Atlas Địa lí Việt Nam, đỉnh lũ trên sông Hồng vào tháng VIII => Chọn đáp án C

Câu 15. Căn cứ vào trang 9 của Atlas Địa lí Việt Nam, nhận xét đúng với thời gian hoạt động của bão ở Việt Nam là Thời gian mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam (mùa bão đến miền bắc trước và thời gian hoạt động lùi dần về miền Nam)

=> Chọn đáp án B

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, ven biển và đảo, quần đảo nước ta có những khu dự trữ sinh quyển thế giới là Cát Bà, Cù Lao Chàm, Rạch Giá => Chọn đáp án B

Câu 17. Sự hình thành ba đai cao trước hết là do sự thay đổi theo độ cao của khí hậu mà trước tiên là nhiệt độ => Chọn đáp án C

Câu 18. Biểu hiện chứng tỏ địa hình nước ta phân hóa đa dạng là địa hình có cả đồi, núi, đồng bằng, với các kiểu địa hình như núi cao, núi trung bình, núi thấp, đồi trung du, bán bình nguyên, cao nguyên, sơn nguyên, đồng bằng duyên hải, đồng bằng châu thổ, các dạng địa hình ven biển... => các phương án đều đúng nhưng C bao quát nhất => Chọn phương án C

Câu 19. Hoạt động của gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới lag nguyên nhân chủ yếu gây mưa mùa hạ cho hai miền Nam Bắc và mưa vào tháng IX cho Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 42) => Chọn đáp án A

Câu 20. Nước ta không có khí hậu nhiệt đới khô hạn như một số nước có cùng vĩ độ là nhờ Tác động của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với vai trò của biển Đông (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án C

Câu 21. Biển Đông làm cho khí hậu nước ta mang nhiều đặc tính của khí hậu hải dương là nhờ vào biển rộng, nhiệt độ cao và biến động theo mùa (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án A

Câu 22. Trở ngại lớn nhất trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là sự thất thường nhịp điệu mùa của khí hậu, của dòng chảy sông ngòi và tính không ổn định của thời tiết (sgk Địa lí 12 trang 54)

=> Chọn đáp án

A

Câu 23. Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn do góc nhập xạ lớn và mọi nơi trong năm đều có hai lần Mặt Trời qua thiên đỉnh (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án

A

Câu 24. Vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường và ô nhiễm môi trường (Sgk Địa lí 12 trang 62)

=> Chọn đáp án

C

Câu 25. Nguyên nhân chủ yếu làm cho thiên nhiên nước ta phân hóa theo chiều Bắc - Nam là do lãnh thổ nước ta kéo dài theo chiều bắc nam, góc nhập xạ và ảnh hưởng của gió mùa cũng bị phân hóa theo chiều Bắc - Nam

=> Chọn đáp án

A

Câu 28. Về kinh tế, vị trí địa lí không mang lại cho nước ta thuận lợi là Cơ cấu kinh tế thay đổi hợp lí hơn (xem các ý nghĩa của vị trí địa lí nước ta về kinh tế tại sgk Địa lí 12 trang 16-17). Cơ cấu kinh tế thay đổi chủ yếu do đường lối, chính sách về kinh tế của Nhà nước => Chọn đáp án A

Câu 29. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10 và trang 13,14, hệ thống sông Mã của nước ta thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ => Chọn đáp án B

Câu 30. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và 5, tỉnh Kon Tum của nước ta nằm ở “ngã ba Đông Dương” vì giáp với cả Lào và Campuchia => Chọn đáp án A

Câu 31. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 và 7, nước ta có sơn nguyên Đồng Văn => Chọn đáp án B

Câu 32. Chế độ nước của sông ngòi nước có tính mùa rõ rệt do Nguồn cung cấp nước chính cho sông (nước mưa) phân hóa theo mùa, các khu vực cung cấp nước cho sông ngòi nước ta đều có lượng mưa phân hóa theo mùa => Chọn đáp án A

Câu 33. Cảnh quan tiêu biểu cho thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa nước ta là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa phát triển trên đất feralit (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án

D

Câu 34. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét thấy nhiệt độ trung bình năm nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam => nhận xét không đúng với chế độ nhiệt của nước ta là Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ Nam ra Bắc => Chọn đáp án C

Câu 35. Vấn đề chủ quyền biên giới quốc gia trên đất liền, Việt Nam cần tiếp tục đàm phán với Trung Quốc, Lào và Campuchia, do đây là 3 quốc gia có chung biên giới, khi có các vấn đề liên quan nảy sinh, các nước hữu quan tiếp tục giải quyết thông qua đàm phán (sgk Địa lí 12 nâng cao trang 13)

=> Chọn đáp án

C

Câu 36. Địa hình của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có hướng núi chính là hướng vòng cung => Đặc điểm địa hình không đúng của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ của nước ta là Hướng núi chính

là Tây Bắc - Đông Nam.

=> Chọn đáp án

A

Câu 37. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, diện tích đất phèn lớn nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long.

=> Chọn đáp án D

Câu 38. Biểu hiện không phải đặc trưng của địa hình vùng nhiệt đới ẩm gió mùa Quá trình phong hóa diễn ra yếu vì quá trình phong hóa của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa diễn ra với cường độ mạnh (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án B

Câu 39. Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông - Tây của nước ta thể hiện ở từ Đông sang Tây có 3 dải: vùng biển, đồng bằng, đồi núi (sgk Địa lí 12 trang 49)

=> Chọn đáp án C

Câu 40. Điểm không đúng với khí hậu của phần lãnh thổ ở phía Nam của nước ta Biên độ nhiệt năm lớn, vì phần lãnh thổ phía Nam nóng quanh năm, biên độ nhiệt năm nhỏ => Chọn đáp án D

Câu 41. Hướng thổi chiếm ưu thế của Tín phong nửa cầu Bắc từ khu vực dãy Bạch Mã trở vào nam từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là hướng đông bắc (gió Tín phong Bắc Bán cầu có hướng Đông Bắc) (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án D

Câu 42. Do nằm trong khu vực nóng ẩm, gió mùa thuận lợi cho sinh vật nhiệt đới sinh trưởng và phát triển nhanh với sự đa dạng về thành phần loài

=> Chọn đáp án C

Câu 43. Vào mùa hạ, ở nước ta khu vực có thời tiết khô nóng kéo dài nhất là Trung Bộ khi phải chịu ảnh hưởng của hiện tượng phơn khô nóng do gió mùa Tây Nam kết hợp với địa hình dãy Trường Sơn gây ra

=> Chọn đáp án B

Câu 44. Hình dạng lãnh thổ kéo dài có tác động đến đặc điểm tự nhiên nước ta thể hiện rõ nhất ở sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Bắc - Nam; do lãnh thổ kéo dài trên nhiều vĩ tuyến nên góc chiếu sáng, khả năng ảnh hưởng của các loại gió theo mùa tới từng bộ phận lãnh thổ.. cũng khác nhau gây nên sự phân hóa Bắc Nam

=> Chọn đáp án A

Câu 45. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông nước ta thể hiện rõ nhất qua yếu tố hải văn là nhiệt độ nước biển, độ muối, sóng, thủy triều, hải lưu (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án A

Câu 46. Biên độ nhiệt độ trung bình năm ở phần lãnh thổ phía Bắc nước ta lớn là do gần chí tuyến, có một mùa đông lạnh. Vì miền Bắc nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến, lại gần chí tuyến nên có nhiệt độ trung bình năm, nhất là nhiệt độ mùa hè cao => nhiệt Max lớn, >250C; mùa đông lạnh => nhiệt Min nhỏ, có tháng >180C => biên độ nhiệt trung bình năm cao => Chọn đáp án B

Câu 47. Vùng núi của nước ta có cấu trúc địa hình: Phía đông là dãy núi cao, đồ sộ; phía tây là địa hình núi trung bình; ở giữa thấp hơn là các dãy núi xen các cao nguyên đá vôi là đặc điểm của vùng núi Tây Bắc (sgk Địa lí 12 trang 30)

=> Chọn đáp án

C

Câu 48. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét không đúng về nhiệt độ trung bình năm ở nước ta là nhiệt độ giảm dần từ Bắc vào Nam vì Nhiệt độ trung bình nước ta có xu hướng tăng dần từ Bắc vào Nam => Chọn đáp án D

Câu 49. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là đới rừng nhiệt đới gió mùa (sgk Địa lí 12 trang 48)

=> Chọn đáp án

D

**Câu
50.**

Gió mùa đã lấn át gió Tín phong, vì thế Tín phong hoạt động xen kẽ gió mùa và chỉ mạnh lên rõ rệt vào thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án

A.

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên - Mức độ thông hiểu - đề số 4

Câu 1. Sự phân hóa thiên nhiên giữa miền Bắc và miền Nam ở nước ta chủ yếu do yếu tố nào sau đây

- A. Sự khác nhau về mạng lưới sông ngòi của 2 miền.
- B. Sự khác nhau về đất đai và độ dốc của địa hình
- C. Sự khác nhau về độ cao địa hình và bề mặt đệm.
- D. Sự khác nhau về nền nhiệt độ và biên độ nhiệt độ.

Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho diện tích rừng tự nhiên ngày càng giảm?

- A. Hậu quả của chiến tranh.
- B. Tác động của con người.
- C. Do cháy rừng vào mùa khô.
- D. Chính sách của nhà nước

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây không thể hiện thiên nhiên của đai nhiệt đới gió mùa?

- A. Sinh vật gồm các hệ sinh thái nhiệt đới.
- B. Đất feralit chủ yếu ở đồi núi thấp.
- C. Khí hậu mát mẻ, mưa nhiều, độ ẩm cao.
- D. Nền nhiệt độ cao, mùa hạ nóng.

Câu 4. Tính chất đối xứng giữa hai sườn Đông - Tây là đặc điểm nổi bật của vùng núi

- A. Tây Bắc
- B. Trường Sơn Nam.
- C. Trường Sơn Bắc
- D. Đông Bắc

Câu 5. Nhận định nào sau đây không chính xác: Do giáp biển Đông nên nước ta

- A. có nhiều lợi thế trong hội nhập kinh tế thế giới.
- B. có điều kiện phát triển nhiều loại hình du lịch.
- C. có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú đa dạng.
- D. có điều kiện khí hậu thuận lợi hơn so với các nước cùng vĩ độ.

Câu 6. Hiện tượng sạt lở bờ biển phổ biến ở khu vực nào của ven biển nước ta?

A. Bờ biển Bắc Trung Bộ.

B. Bờ biển Trung Bộ.

C. Bờ biển Nam Bộ.

D. Bờ biển Bắc Bộ.

Câu 7. Địa hình của vùng núi Đông Bắc có ảnh hưởng lớn đến hình thành khí hậu của vùng. Mùa đông ở đây đến sớm và kết thúc muộn hơn những vùng khác, chủ yếu là do

A. có hướng nghiêng từ Tây bắc xuống Đông nam.

B. các dãy núi có hướng vòng cung, đầu mở rộng về phía Bắc, quy tụ ở phía Nam.

C. phần lớn diện tích là đồi núi thấp.

D. Có nhiều đỉnh núi cao và sơn nguyên giáp biên giới Việt - Trung

Câu 8. Tài nguyên quý giá ven các đảo, nhất là hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là

A. hơn 100 loài tôm.

B. có trên 2000 loài cá.

C. nhiều loài sinh vật phù du.

D. các rạn san hô.

Câu 9. Nhận định nào sau đây không đúng về thế mạnh tự nhiên của khu vực đồng bằng đồi với phát triển Kinh tế - xã hội?

A. Nguồn thủy năng dồi dào, khoáng sản phong phú, đa dạng.

B. Phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sông.

C. Cung cấp các nguồn lợi thiên nhiên khác như: khoáng sản, thủy sản,...

D. Là cơ sở phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng nông sản.

Câu 10. Nơi có thủy triều lên cao và lặn sâu vào đất liền nhất là

A. Đồng bằng sông Cửu Long.

B. Đồng bằng sông Hồng.

C. Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng sông Hồng.

D. Đồng bằng ven biển miền Trung.

Câu 11. Đối với vùng đặc quyền kinh tế, Việt Nam có nghĩa vụ và quyền lợi nào dưới đây?

A. Cho phép các nước tự do hàng hải, hàng không, đặt ống dẫn dầu, cáp quang ngầm.

B. Có chủ quyền hoàn toàn về thăm dò, khai thác, bảo vệ, quản lí tất cả các nguồn tài nguyên.

C. Có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế.

D. Cho phép các nước được phép thiết lập các công trình nhân tạo phục vụ cho thăm dò, khảo sát biển.

Câu 12. Thành phần thực vật nào sau đây không thuộc các loài cây nhiệt đới ở nước ta?

A. Dâu tằm.

B. Dầu.

C. Đỗ quyên.

D. Đậu.

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12 và trang 13, thảm thực vật rừng ôn đới núi cao chỉ xuất hiện ở dãy núi

A. Hoàng Liên Sơn.

B. Hoàng Sơn.

C. Bạch Mã.

D. Tam Đảo.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, cho biết đỉnh núi nào có độ cao lớn nhất ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

A. Chư Pha.

B. Kon Ka Kinh.

C. Lang Bian.

D. Ngọc Linh.

Câu 15. Gió mùa Đông Nam thường hoạt động ở miền Bắc nước ta vào thời kì

A. đầu mùa đông.

B. đầu mùa hạ.

C. cuối mùa đông.

D. giữa và cuối mùa hạ.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12 và trang 18, vườn quốc gia nào sau đây không thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Xuân Thủy. B. Ba Bể. C. Ba Vì. D. Cát Bà.

Câu 17. Thiên tai gây thiệt hại lớn nhất cho dân cư vùng ven biển nước ta là

- A. sạt lở bờ biển. B. động đất. C. bão. D. cát bay.

Câu 18. Nguyên nhân quan trọng nhất làm cho gió mùa Tây Nam có thể ảnh hưởng tới đồng bằng Bắc Bộ là do

- A. áp thấp Bắc Bộ khơi sâu tạo sức hút mạnh.
B. gió mùa Tây Nam vượt qua dãy Trường Sơn.
C. gió mùa Đông Nam hoạt động mạnh.
D. ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới đầu mùa hạ.

Câu 19. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết đặc điểm nào sau đây không đúng với hoạt động của bão ở nước ta?

- A. Nơi chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là ven biển miền Trung.
B. Mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam.
C. Tần suất bão tháng 6 là từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng.
D. Tần suất hoạt động nhiều nhất vào tháng 9.

Câu 20. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, hãy cho biết tỉnh nào có diện tích lớn nhất nước ta?

- A. Gia Lai. B. Bắc Ninh C. Nghệ An. D. Quảng Nam.

Câu 21. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhiệt độ trung bình năm ở Hà Nội là khoảng bao nhiêu?

- A. Từ 20°C đến 24°C. B. Từ 18°C đến 20°C.
C. Trên 24°C. D. Dưới 18°C.

Câu 22. Giới hạn của dãy Hoàng Liên Sơn là từ

- A. Phong Thổ tới cao nguyên Mộc Châu
B. Khoan La San đến phía nam sông Cả
C. thượng nguồn sông Chảy đến Tam Đảo
D. biên giới Việt – Trung tới khuỷu sông Đà

Câu 23. Loại đất chủ yếu của đai ôn đới gió mùa trên núi của nước ta là đất

- A. xám bạc màu B. mùn thô C. feralit có mùn D. feralit đỏ vàng

Câu 24. Nhiệt độ trung bình năm của TP. Hồ Chí Minh cao chủ yếu là do địa điểm này

- A. nằm gần xích đạo, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc
B. nằm ở vĩ độ thấp, không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc
C. nằm gần biển, không chịu ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam
D. nằm gần chí tuyến, không chịu ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam

Câu 25. Vào mùa đông ở miền Bắc nước ta, giữa những ngày lạnh giá lại có những ngày nắng ấm là do

- A. gió mùa Đông Bắc thay đổi hướng thổi và tính chất

- B. Tín phong bị gió mùa Đông Bắc lấn át
- C. Tín phong hoạt động xen kẽ với gió mùa Đông Bắc
- D. frông lạnh hoạt động thường xuyên và liên tục

Câu 26. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng với chế độ nhiệt của nước ta?

- A. Nhiệt độ trung bình tháng 7 cao hơn trung bình tháng 1.
- B. Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20°C (trừ vùng núi cao).
- C. Nhiệt độ trung bình tháng 7 chênh lệch giữa các vùng ít.
- D. Nhiệt độ trung bình tháng 1 giảm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 27. Nhiệt độ trung bình tháng VII của miền Trung cao hơn miền Bắc và miền Nam là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Trùng với thời kì hoạt động của bão
- B. Trùng với thời kì mùa khô sâu sắc.
- C. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh.
- D. Ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam.

Câu 28. Nước ta có lượng mưa lớn do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Địa hình hẹp ngang.
- B. Nhiều tỉnh giáp biển.
- C. Địa hình cao.
- D. Các khối khí di chuyển qua biển.

Câu 29. Thiên nhiên nước ta **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

- A. Thiên nhiên phân hóa đa dạng.
- B. Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.
- C. Thiên nhiên cận nhiệt đới ẩm gió mùa
- D. Đất nước nhiều đồi núi.

Câu 30. Nhận xét nào sau đây **không** đúng với đặc điểm thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta?

- A. Các họ cây nhiệt đới phổ biến là Đậu, Dâu, Dẻ
- B. Feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng
- C. Các đồng bằng châu thổ sông đang lan ra biển
- D. Dòng chảy sông ngòi theo sát nhịp mưa

Câu 31. Ở nước ta, vùng nào thường xảy ra ngập lụt mạnh ở các tháng IX-X?

- A. Trung Bộ
- B. Nam Bộ
- C. Bắc Bộ
- D. Tây Nguyên

Câu 32. Nhận xét nào sau đây **không** đúng với đặc điểm của các đồng bằng nước ta?

- A. Đồng bằng sông Hồng được bồi phù sa hằng năm
- B. Phần lớn các đồng bằng ven biển chia thành 3 dải
- C. Đồng bằng Sông Cửu Long có diện tích lớn nhất
- D. Đê ven sông chủ yếu có ở đồng bằng sông Hồng

Câu 33. Ở độ cao từ 1600-1700 đến 2600m có :

- A. Nhiều thú có lông dày như gấu, sóc...
- B. nhiều chim thú cận nhiệt phương Bắc
- C. rừng cận nhiệt rộng và lá kim
- D. rêu, địa y phủ kín thân, cành cây

Câu 34. Phát biểu nào sau đây **không đúng** với biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta

- A. Mặt trời lên thiên đỉnh 2 lần
- B. Có gió Tín Phong hoạt động

C. Cân bằng bức xạ luôn dương

D. Tổng lượng bức xạ năm lớn

Câu 35. Nhận xét nào sau đây đúng với ảnh hưởng của biển Đông đến với thiên nhiên Việt Nam

A. Chỉ làm biến tính khối khí trong mùa đông

B. Muối là tài nguyên khoáng sản quý giá nhất

C. Các dạng địa hình ven biển nước ta đa dạng

D. Nam Bộ diện tích rừng ngập mặn lớn nhất

Câu 36. Nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho 2 miền Nam, Bắc và mưa vào tháng IX cho Trung Bộ là hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới với

A. Gió mùa Tây Nam

B. Gió đông nam vịnh Bắc Bộ

C. Gió tây nam vịnh Bengan

D. Gió Tín Phong bán cầu Bắc

Câu 37. Phát biểu nào sau đây **không đúng** với đặc điểm đồi núi chiếm phần lớn diện tích địa hình nước ta?

A. Các đồng bằng vẫn có đồi núi sót

B. Đồi núi chiếm tới % diện tích

C. Có nhiều dãy núi lan ra sát biển

D. Đồi núi trải dài trên khắp lãnh thổ

Câu 38. Ý nào sau đây **không đúng** với đặc điểm các bộ phận vùng biển nước ta ?

A. Vùng nội thủy được xem như một bộ phận lãnh thổ trên đất liền

B. Lãnh hải là vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển

C. Vùng tiếp giáp lãnh hải rộng 12 hải lí tính từ đường cơ sở

D. Thềm lục địa có độ sâu khoảng 200m hoặc sâu hơn nữa

Câu 39. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không đúng** với chế độ nhiệt của nước ta

A. Nhiệt độ trung bình năm có xu hướng tăng từ Bắc vào Nam

B. Nhiệt độ trung bình tháng VII cao nhất ở vùng ven biển Trung Bộ

C. Nhiệt độ trung bình tháng VII có sự chênh lệch (trừ vùng núi cao)

D. Biến trình nhiệt của Nam Bộ có dạng hai cực đại và hai cực tiểu

Câu 40. Nhận xét nào sau đây **không đúng** với đặc điểm của các vùng núi nước ta?

A. Tây Bắc có các cao nguyên chạy khác hướng núi

B. Đông Bắc có hướng nghiêng tây bắc- đông nam

C. Trường Sơn Bắc có các dãy núi đâm ngang ra biển

D. Trường Sơn Nam nâng cao hai đầu thấp ở giữa

Câu 41. Kiểu hệ sinh thái nào sau đây bị suy giảm nhanh chóng chủ yếu do chuyển đổi mục đích sử dụng đất và do cháy rừng?

A. Rừng tràm trên đất phèn

B. Rừng gió mùa nửa rụng lá

C. Rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh

D. Rừng ngập mặn

Câu 42. Ý nào sau đây là khác nhau cơ bản về địa hình giữa miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ so với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ

A. Gồm các khối núi cổ, các sơn nguyên bóc mòn,cao nguyên badan

B. Bờ biển khúc khuỷu, có nhiều vịnh biển sâu được che chắn bởi các đảo ven bờ

C. Đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung

D. Là miền duy nhất của nước ta có đầy đủ 3 đai cao

Câu 43. Nguyên nhân chủ yếu nhất làm cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long chịu ngập lụt là

- A.** Địa hình thấp và có đê sông đê biển
- B.** Mặt đất thấp, xung quanh không có đê bao bọc
- C.** Mưa lớn kết hợp triều cường
- D.** Mật độ xây dựng cao

Câu 44. Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ nước ta?

- A.** Gió mùa Đông Bắc
- B.** Tín phong bán cầu Bắc
- C.** Gió phơn Tây Nam.
- D.** Gió mùa Tây Nam.

Câu 45. Ở nước ta, thiên nhiên vùng núi Đông Bắc khác vùng núi Tây Bắc chủ yếu do

- A.** hướng của gió mùa Đông Bắc với hướng của địa hình.
- B.** hướng núi khác nhau giữa hai vùng.
- C.** ảnh hưởng của biển khác nhau.
- D.** vùng núi Tây Bắc cao hơn Đông Bắc

Câu 46. Nhận xét nào sau đây **không đúng** với sự thay đổi nhiệt độ theo Bắc-Nam ở nước ta?

- A.** Tổng nhiệt độ trong năm càng về phía Nam càng tăng
- B.** Nhiệt độ về mùa hạ ít có sự khác nhau giữa hai miền.
- C.** Biên độ nhiệt trung bình năm càng về phía Nam càng tăng.
- D.** Nhiệt độ trung bình năm tăng dần theo Bắc-Nam.

Câu 47. Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn?

- A.** Lượng mưa lớn và địa hình chủ yếu là đồi núi thấp.
- B.** Diện tích rừng tăng lên và lượng mưa lớn.
- C.** Lượng mưa lớn và nguồn nước từ ngoài lãnh thổ chảy vào.
- D.** Nhiều nơi lớp phủ thực vật ít, lượng mưa lớn.

Câu 48. Nhận định nào sau đây đúng về tài nguyên rừng nước ta hiện nay?

- A.** Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ nhỏ.
- B.** Chất lượng rừng đã được phục hồi hoàn toàn.
- C.** Diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi chiếm tỉ lệ nhỏ.
- D.** Diện tích rừng liên tục giảm.

Câu 49. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết địa điểm nào sau đây có lượng mưa trung bình năm lớn nhất?

- A.** Hà Nội.
- B.** Huế.
- C.** Tp. Hồ Chí Minh.
- D.** Hà Tiên.

Câu 50. Thuận lợi nào sau đây không phải là chủ yếu của khu vực đồng bằng ở nước ta?

- A.** Là cơ sở để phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng hóa cây trồng.
- B.** Cung cấp các nguồn lợi về thủy sản, lâm sản, khoáng sản.
- C.** Phát triển mạnh cây công nghiệp dài ngày.
- D.** Tập trung các khu công nghiệp, thành phố, trung tâm thương mại.

**ĐÁP
ÁN**

1. D	2. B	3. C	4. B	5. C	6. B	7. B	8. D	9. A	10. A
11. C	12. C	13. A	14. D	15. D	16. B	17. C	18. A	19. C	20. C
21. A	22. D	23. B	24. B	25. C	26. D	27. D	28. D	29. C	30. A
31. A	32. A	33. D	34. B	35. C	36. A	37. C	38. C	39. D	40. A
41. D	42. C	43. C	44. B	45. A	46. C	47. C	48. A	49. B	50. C

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Sự phân hóa thiên nhiên giữa miền Bắc và miền Nam ở nước ta chủ yếu do yếu tố: Sự khác nhau về nền nhiệt độ và biên độ nhiệt độ. Càng vào Nam nhiệt độ trung bình càng tăng, biên độ nhiệt càng giảm => Chọn đáp án D

Câu 2.

Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng tự nhiên ngày càng giảm là do tác động của con người nhất là hoạt động khai thác quá mức

=> Chọn đáp án B

Câu 3.

Đai nhiệt đới gió mùa có khí hậu nhiệt đới biểu hiện rõ rệt, nhiệt độ trung bình năm cao, mùa hạ nóng, độ ẩm thay đổi tùy nơi (sgk Địa lí 12 trang 51) Đặc điểm không thể hiện thiên nhiên của đai nhiệt đới gió mùa là Khí hậu mát mẻ, mưa nhiều, độ ẩm cao.

=> Chọn đáp án C

Câu 4.

Tính chất đối xứng giữa hai sườn Đông - Tây là đặc điểm nổi bật của vùng núi Trường Sơn Nam (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án B

Câu 5.

Nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú đa dạng không phải do vị trí giáp biển Đông mà do vị trí nằm liền kề vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và Địa Trung Hải (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> nhận định không chính xác là C => Chọn đáp án C

Câu 6.

Hiện tượng sạt lở bờ biển phổ biến ở khu vực ven biển Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 39), do đây là vùng chịu ảnh hưởng của bão nặng nề nhất; biển sâu, sóng lớn, sông ngòi ngắn, dốc, ít phù sa... => thiếu hụt bồi tích.. => sạt lở bờ biển => Chọn đáp án B

Câu 7.

Địa hình của vùng núi Đông Bắc có ảnh hưởng lớn đến hình thành khí hậu của vùng. Mùa đông ở đây đến sớm và kết thúc muộn hơn những vùng khác, chủ yếu là do các dãy núi có hướng vòng cung, đầu mở rộng về phía Bắc, quy tụ ở phía Nam, hút gió mùa Đông Bắc xâm nhập vào sâu trong nội vùng

=> Chọn đáp án B

Câu 8.

Tài nguyên quý giá ven các đảo, nhất là hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là các rạn san hô (sgk Địa lí 12 trang 38)

=> Chọn đáp án D

Câu 9.

Nhận định không đúng về thế mạnh tự nhiên của khu vực đồng bằng đối với phát triển Kinh tế - xã

hội là Nguồn thủy năng dồi dào, khoáng sản phong phú, đa dạng vì đây là thể mạnh tự nhiên của khu vực đồi núi 9 (sgk Địa lí 12 trang 34)

=> Chọn đáp án A

Câu 10.

Nơi có thủy triều lên cao và lặn sâu vào đất liền nhất là Đồng bằng sông Cửu Long, đây là Đồng bằng thường xuyên bị xâm nhập mặn sâu vào đất liền nhất là mùa khô => Chọn đáp án A

Câu 11.

Đối với vùng đặc quyền kinh tế, Việt Nam có chủ quyền hoàn toàn về kinh tế nhưng các nước được đặt ống dẫn dầu, dây cáp quang ngầm và tàu thuyền, máy bay nước ngoài được tự do hàng hải, hàng không theo Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án C

Câu 12.

Thành phần thực vật không thuộc các loài cây nhiệt đới ở nước ta là đỗ quyên, cây đỗ quyên là cây ôn đới (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án C

Câu 13.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12 và trang 13, thảm thực vật rừng ôn đới núi cao chỉ xuất hiện ở dãy núi Hoàng Liên Sơn, do chỉ ở Hoàng Liên Sơn mới có đai cao trên 2600m => Chọn đáp án A

Câu 14.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, đỉnh núi có độ cao lớn nhất ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là đỉnh núi Ngọc Linh cao 2598m => Chọn đáp án D

Câu 15.

Gió mùa Đông Nam thường hoạt động ở miền Bắc nước ta vào thời kì giữa và cuối mùa hạ (sgk Địa lí 11 trang 42)

=> Chọn đáp án D

Câu 16.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12 và trang 18, vườn quốc gia Ba Bể không thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng mà thuộc Trung du miền núi Bắc Bộ => Chọn đáp án B

Câu 17.

Thiên tai gây thiệt hại lớn nhất cho dân cư vùng ven biển nước ta là bão, bão xảy ra hằng năm với diễn biến ngày càng phức tạp, gây nhiều thiệt hại về người và của

=> Chọn đáp án C

Câu 18.

Nguyên nhân quan trọng nhất làm cho gió mùa Tây Nam có thể ảnh hưởng tới đồng bằng Bắc Bộ là do áp thấp Bắc Bộ khơi sâu tạo sức hút mạnh, làm gió đổi hướng từ Tây Nam thành Đông Nam vào Bắc Bộ, tạo thành gió mùa Đông Nam vào mùa hạ ở miền Bắc nước ta

=> Chọn đáp án A

Câu 19.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, đặc điểm không đúng với hoạt động của bão ở nước ta là Tần suất bão tháng 6 là từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng vì tháng 6, tần suất bão từ 0,3 đến 1 cơn bão/tháng => Chọn đáp án C

Câu 20.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 và trang 5, tỉnh có diện tích lớn nhất nước ta là Nghệ An: 16493,7 km²

=> Chọn đáp án C

Câu 21.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhiệt độ trung bình năm ở Hà Nội là khoảng Từ 20 °C đến 24°C (xác định dựa vào thang màu ở bản đồ Nhiệt độ trung bình năm)

=> Chọn đáp án A

Câu 22.

Giới hạn của dãy Hoàng Liên Sơn là từ biên giới Việt - Trung tới khuỷu sông Đà (sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13)

=> Chọn đáp án D

Câu 23.

Loại đất chủ yếu của đai ôn đới gió mùa trên núi của nước ta là đất mùn thô (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án B

Câu 24.

Nhiệt độ trung bình năm của TP. Hồ Chí Minh cao chủ yếu là do địa điểm này nằm ở vĩ độ thấp (gần xích đạo), không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc => Chọn đáp án B

Câu 25.

Vào mùa đông ở miền Bắc nước ta, giữa những ngày lạnh giá lại có những ngày nắng ấm là do gió Tín phong hoạt động xen kẽ với gió mùa Đông Bắc => Chọn đáp án C

Câu 26.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét không đúng về chế độ nhiệt của nước ta là: Nhiệt độ trung bình tháng 1 giảm dần từ Bắc vào Nam vì nhận xét đúng phải là nhiệt độ trung bình tháng 1 tăng dần từ Bắc vào Nam

=> Chọn đáp án D

Câu 27.

Nhiệt độ trung bình tháng VII của miền Trung cao hơn miền Bắc và miền Nam là do nguyên nhân chủ yếu là ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam khô nóng (sgk Địa lí 12 trang 41-42)

=> Chọn đáp án D

Câu 28.

Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu là do chịu ảnh hưởng của các khối khí qua biển, được cung cấp nguồn ẩm dồi dào (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án D

Câu 29.

Thiên nhiên nước ta là thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa, không phải thiên nhiên **cận** nhiệt đới ẩm gió mùa => Chọn đáp án C

Câu 30.

Nhận xét **không** đúng với đặc điểm thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta là Các họ cây nhiệt đới phổ biến là Đậu, Dâu, Dẻ vì Dẻ là cây có nguồn gốc ôn đới, chịu lạnh => Chọn đáp án A

Câu 31.

Ở nước ta, vùng thường xảy ra ngập lụt mạnh ở các tháng IX-X là Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 63) do hầu hết Trung Bộ mưa Thu Đông => Chọn đáp án A

Câu 32.

Nhận xét **không** đúng với đặc điểm của các đồng bằng nước ta là Đồng bằng sông Hồng được bồi phù sa hằng năm vì Đồng bằng sông Hồng có đê sông nên hầu hết đồng bằng không được bồi đắp hằng năm trừ vùng ngoài đê

=> nhận xét A không đúng => Chọn đáp án A

Câu 33.

Ở độ cao từ 1600-1700 đến 2600m có rêu, địa y phủ kín thân, cành cây (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án D

Câu 34.

Phát biểu b với biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta là Có gió Tín Phong hoạt động. Các biểu hiện của tính chất nhiệt đới của khí hậu là mọi nơi trên cả nước đều có mặt trời lên thiên đỉnh 2 lần trong năm ; tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm (sgk Địa lí 12 trang 40)

=> Chọn đáp án B

Câu 35.

Nhận xét đúng với ảnh hưởng của biển Đông đến với thiên nhiên Việt Nam là Các dạng địa hình ven biển nước ta đa dạng (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án C

Câu 36.

Nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho 2 miền Nam, Bắc và mưa vào tháng IX cho Trung Bộ là hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới với gió mùa Tây Nam (sgk Địa lí 12 trang 42)

=> Chọn đáp án A

Câu 37.

Phát biểu **không đúng** với đặc điểm đồi núi chiếm phần lớn diện tích địa hình nước ta là Có nhiều dãy núi lan ra sát biển vì đây là đặc điểm thể hiện sự đa dạng của địa hình đồi núi, không thể hiện đặc điểm đồi núi chiếm phần lớn diện tích => Chọn đáp án C

Câu 38.

Đặc điểm các bộ phận vùng biển nước ta không bao gồm: Vùng tiếp giáp lãnh hải rộng 12 hải lí tính từ đường cơ sở vì vùng tiếp giáp lãnh hải rộng 12 hải lí tính từ ranh giới ngoài của Lãnh hải (sgk

Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án C

Câu 39.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét **không** đúng với chế độ nhiệt của nước ta là
Biến trình nhiệt của Nam Bộ có dạng hai cực đại và hai cực tiểu vì nhiều biểu đồ khí hậu của Nam Bộ như TP Hồ Chí Minh, Cà Mau chỉ có 1 đỉnh nhiệt là tháng 4 và 1 cực tiểu là tháng 1 => nhận xét D không đúng => Chọn đáp án D

Câu 40.

Nhận xét không đúng với đặc điểm của các vùng núi nước ta là Tây Bắc có các cao nguyên chạy khác hướng núi vì Tây Bắc có các cao nguyên chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam song song với hướng các dãy núi trong khu vực như Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao...

=> Chọn đáp án A

Câu 41.

Kiểu hệ sinh thái rừng ngập mặn bị suy giảm nhanh chóng chủ yếu do chuyển đổi mục đích sử dụng đất (chuyển đổi thành diện tích nuôi tôm, cá.) và do cháy rừng (sgk trang 38)

=> Chọn đáp án D

Câu 42.

Sự khác nhau cơ bản về địa hình giữa miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ so với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng vòng cung chủ đạo

=> Chọn đáp án C

Câu 43.

Nguyên nhân chủ yếu nhất làm cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long chịu ngập lụt là Mưa lớn kết hợp triều cường (sgk Địa lí 12 trang 63)

=> Chọn đáp án C

Câu 44.

Kiến thức bài: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa. Vào mùa khô, gió Tín phong bán cầu Bắc thổi theo hướng Đông Bắc gây mùa khô cho Nam Bộ và Tây Nguyên, tạo nên mùa mưa cho ven biển Nam Trung Bộ (Sách giáo khoa 12 trang 41)

=> Chọn đáp án B

Câu 45.

Ở nước ta, thiên nhiên vùng núi Đông Bắc khác vùng núi Tây Bắc chủ yếu do hướng của gió mùa Đông Bắc với hướng của địa hình. Đông Bắc có các cánh cung chụm lại ở Tam Đảo, mở ra về phía Bắc và phía Đông, hút gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào nội vùng tạo nên mùa đông lạnh và sâu sắc nhất nước ta. Trong khi đó, Tây Bắc do ảnh hưởng của bức chắn địa hình Hoàng Liên Sơn cao đồ sộ, chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam vuông góc với hướng gió Đông Bắc nên có mùa đông đến muộn kết thúc sớm...

=> Chọn đáp án A

Câu 46.

Vì miền Bắc có mùa đông lạnh nên biên độ nhiệt cao, miền Nam không có mùa đông lạnh mà nóng quanh năm nên biên độ nhiệt thấp => biên độ nhiệt giảm dần từ Bắc vào Nam

=> Nhận xét **không đúng** với sự thay đổi nhiệt độ theo Bắc-Nam ở nước ta là “Biên độ nhiệt trung bình năm càng về phía Nam càng tăng”

=> Chọn đáp án C

Câu 47.

Nguồn cung cấp nước chính cho sông ngòi nước ta là nước mưa và phần nước từ lưu vực nằm ngoài lãnh thổ. Vì thế, nguyên nhân chủ yếu làm cho sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn là Lượng mưa lớn và nguồn nước từ ngoài lãnh thổ chảy vào (60% lượng nước là từ phần lưu vực nằm ngoài lãnh thổ) (sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án C

Câu 48.

Nhận định đúng về tài nguyên rừng nước ta hiện nay là Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ nhỏ, 70% diện tích rừng là rừng nghèo và rừng mới phục hồi (sgk Địa lí 12 trang 58)

=> Chọn đáp án A

Câu 49.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, địa điểm có lượng mưa trung bình năm lớn nhất là Huế, lượng mưa trung bình năm >2800mm => Chọn đáp án B

Câu 50.

Thuận lợi không phải là của khu vực đồng bằng ở nước ta là “Phát triển mạnh cây công nghiệp dài ngày” vì đồng bằng thích hợp với cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp ngắn ngày hơn; cây công nghiệp dài ngày thích hợp với vùng trung du, miền núi hơn => Chọn đáp án C

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên - Mức độ thông hiểu - đề số 5

Câu 1. Nơi có thềm lục địa hẹp nhất nước ta thuộc vùng biển của khu vực

- A.** Bắc Bộ. **B.** Bắc Trung Bộ. **C.** Nam Trung Bộ. **D.** Nam Bộ.

Câu 2. Biện pháp phòng tránh bão có hiệu quả nhất hiện nay là

- A.** củng cố đê chắn sóng vùng ven biển.
B. huy động sức dân phòng tránh bão.
C. tăng cường các thiết bị nhằm dự báo chính xác về quá trình hình thành và hướng di chuyển của bão.
D. có các biện pháp phòng tránh hợp lý khi bão đang hoạt động.

Câu 3. Điểm khác nhau rõ nét giữa vùng núi Trường Sơn Bắc với vùng núi Trường Sơn Nam nước ta là

- A.** gồm các mạch núi song song và so le có hướng tây bắc- đông nam.
B. vùng núi gồm các khối núi và cao nguyên.
C. hướng núi vòng cung.
D. địa hình cao hơn.

Câu 4. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết Hà Nội thuộc vùng khí hậu nào sau đây?

A. Trung và Nam Bắc Bộ.

B. Bắc Trung Bộ.

C. Tây Bắc Bộ.

D. Đông Bắc Bộ.

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, cho biết các vùng nào sau đây có diện tích đất feralit trên đá badan lớn nhất nước ta?

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên.

B. Đông Nam Bộ, Tây Nguyên.

C. Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ.

D. Đông Nam Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 6. Nước ta không nằm ở

A. phía Đông bán đảo Đông Dương.

B. trung tâm khu vực châu Á gió mùa

C. gần đường giao thông hàng hải từ Ấn Độ Dương qua Thái Bình Dương.

D. trên bán đảo Trung An.

Câu 7. Ở nước ta, chống bão phải luôn kết hợp với chống lụt, úng ở đồng bằng và chống lũ, xói mòn ở vùng núi do

A. trên biển, bão gây sóng to.

B. lượng mưa trong bão thường lớn.

C. bão là thiên tai bất thường.

D. bão thường có gió mạnh.

Câu 8. Lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc không nhiều như ở miền Nam là do

A. có hiện tượng mưa phùn vào cuối mùa đông.

B. được sự điều tiết của các hồ nước

C. nguồn nước ngầm phong phú.

D. mạng lưới sông ngòi dày đặc

Câu 9. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào dưới đây không đúng về nhiệt độ trung bình năm ở nước ta?

A. Cao trên 20°C (trừ các vùng núi cao).

B. Tăng dần từ Bắc vào Nam.

C. Giảm dần từ Bắc vào Nam.

D. Có sự phân hóa theo không gian.

Câu 10. Đặc điểm **không đúng** với vùng núi Tây Bắc là

A. có các sơn nguyên và cao nguyên đá vôi từ Phong Thổ đến Mộc Châu, tiếp nối là những đồi núi đá vôi ở Ninh Bình- Thanh Hóa

B. địa hình cao nhất nước ta với các dãy núi hướng đông bắc- tây nam

C. xen giữa các dãy núi là các thung lũng sông như: sông Đà, sông Mã, sông Chu.

D. nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

Câu 11. Biện pháp có ý nghĩa hàng đầu để bảo vệ sự đa dạng sinh học của nước ta là

A. thực hiện các dự án trồng rừng theo kế hoạch.

B. duy trì, phát triển diện tích và chất lượng rừng.

C. xây dựng hệ thống vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên.

D. giao đất, giao rừng cho người dân tránh tình trạng du canh du cư.

Câu 12. Nguyên nhân chủ yếu tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc có thể lấn sâu vào miền Bắc nước ta là

- A. hướng các dãy núi ở Đông Bắc có dạng hình cánh cung đón gió.
- B. địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp.
- C. vị trí địa lí nằm trong vành đai nội chí tuyến.
- D. vị trí địa lí nằm gần trung tâm của gió mùa mùa đông.

Câu 13. Căn cứ và Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết khu vực nào ở nước ta chịu tác động của bão với tần suất lớn nhất

- A. Ven biển Nam Trung Bộ
- B. Ven biển các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng.
- C. Ven biển các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình
- D. Ven biển các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết Đà Lạt thuộc vùng khí hậu nào sau đây?

- A. Nam Trung Bộ B. Nam Bộ C. Tây Nguyên D. Bắc Trung Bộ

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông nào sau đây không thuộc hệ thống sông Hồng?

- A. Sông Gâm B. Sông Chảy C. Sông Mã D. Sông Lô

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết trong các hệ thống sông sau đây, hệ thống sông nào có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất?

- A. Sông Đồng Nai B. Sông Hồng C. Sông Cả D. Sông Mã

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết lượng mưa cao nhất ở Đồng Hới vào tháng nào?

- A. Tháng 6 B. Tháng 10 C. Tháng 11 D. Tháng 8

Câu 18. Ở Đồng bằng sông Hồng, vùng đất không được phù sa bồi đắp hàng năm là

- A. vùng đất ở rìa phía Tây và Tây Bắc B. vùng đất ngoài đê
- C. vùng đất ven biển D. vùng đất trong đê

Câu 19. Ở nước cảnh quan rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh thay thế cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc của vùng nhiệt đới là do nguyên nhân chủ yếu nào?

- A. Có lượng bức xạ dồi dào, nền nhiệt độ cao quanh năm
- B. Lượng mưa, ẩm lớn do biển Đông và gió mùa đem lại
- C. 3/4 diện tích là đồi núi
- D. Gió mùa Tây Nam mang mưa lớn cho cả nước trong mùa hạ

Câu 20. Giải pháp hữu hiệu để cải tạo đất trồng, đồi trọc ở vùng đồi núi của nước ta là

- A. đẩy mạnh trồng cây lương thực
- B. đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế trang trại
- C. áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi
- D. áp dụng tổng thể các biện pháp nông – lâm kết hợp

Câu 21. Nguyên nhân gây ngập lụt ở Trung Bộ là do

- A. đê sông, đê biển bao bọc, mật độ xây dựng cao
- B. triều cường, nhiều sông lớn

C. mưa lớn, triều cường, nhiều sông lớn

D. mưa bão lớn, triều cường, lũ nguồn về

Câu 22. Các nhánh núi lan sát ra biển vì vậy có nhiều đoạn bờ biển khúc khuỷu, nhiều mũi đất và đèo là đặc điểm của vùng

A. Ven biển miền Trung

B. Tây Bắc

C. Trường Sơn Bắc

D. Đông Bắc

Câu 23. Khu vực nào lượng mưa lớn nhất nước ta?

A. Đồng bằng sông Hồng

B. Huế - Đà Nẵng

C. Đồng bằng sông Cửu Long

D. Hoàng Liên Sơn

Câu 24. Quá trình nào sau đây đã tạo cho đất feralit có màu đỏ vàng?

A. Do phong hóa mạnh các loại đá mẹ

B. Do rửa trôi mạnh các chất bazơ

C. Khai thác và sử dụng đất quá mức của con người

D. Tích tụ mạnh các chất oxit sắt và oxit nhôm

Câu 25. Biểu hiện nổi bật của địa hình xâm thực ở vùng thềm phù sa cổ là

A. hình thành các thung khô, suối cạn.

B. hình thành dạng địa hình caxtơ.

C. hiện tượng đất lở, đá trượt.

D. hiện tượng chia cắt thành các đồi thấp xen thung lũng rộng.

Câu 26. Quá trình chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình Việt Nam hiện tại là

A. quá trình phân bậc địa hình.

B. quá trình xâm thực- bồi tụ.

C. quá trình tác động của con người.

D. quá trình phong hóa hóa học

Câu 27. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhiệt độ trung bình năm của phần lãnh thổ nước ta từ Huế trở ra Bắc chủ yếu là

A. dưới 18°C

B. từ 18°C đến 20°C

C. trên 20°C

D. trên 24°C

Câu 28. Cao nguyên nào sau đây không thuộc nhóm cao nguyên badan?

A. Đắk Lắk.

B. Di Linh.

C. Mơ Nông.

D. Tà Phình.

Câu 29. Nguyên nhân nào dẫn đến độ cao đai nhiệt đới gió mùa ở miền Bắc thấp hơn ở miền Nam?

A. Miền Bắc có nhiều núi cao hơn và có vĩ độ cao hơn miền Nam.

B. Miền Bắc chịu ảnh hưởng của bão, frông cực và dòng biển lạnh.

C. Miền Bắc gần chí tuyến và chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc

D. Miền Bắc gần chí tuyến hơn và địa hình cao hơn so với miền Nam.

Câu 30. Vùng trời của một quốc gia có chủ quyền được quy định như thế nào?

A. Bao gồm toàn bộ không gian trên đất liền ra đến hết ranh giới ngoài của thềm lục địa

B. Bao gồm toàn bộ không gian trên đất liền ra đến hết ranh giới của vùng đặc quyền kinh tế và không gian trên các đảo.

C. Bao gồm toàn bộ không gian trên đất liền và không gian trên các đảo.

D. Bao gồm toàn bộ không gian trên đất liền ra đến hết ranh giới ngoài của lãnh hải và không gian trên các đảo.

Câu 31. Dãy núi nào ở nước ta có thiên nhiên phân hoá đủ ba đai cao?

- A. Cánh cung Ngân Sơn.
- B. Hoàng Liên Sơn.
- C. Phanxipăng.
- D. Trường Sơn.

Câu 32. Ba đỉnh núi cao nhất của nước ta được sắp xếp theo thứ tự độ cao giảm dần là

- A. Pusilung, Phanxipăng, Puxailaileng.
- B. Phanxipăng, Puxailaileng, Pusilung.
- C. Phanxipăng, Pusilung, Puxailaileng.
- D. Puxailaileng, Pusilung, Phanxipăng.

Câu 33. Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9 và kiến thức đã học cho biết vùng có lượng mưa thấp nhất nước ta là vùng nào và cho biết nguyên nhân tại sao?

- A. Thung lũng thượng nguồn sông Mã (nam Tây Bắc) , do khuất gió, xa biển và phơn tây nam.
- B. Ninh Thuận- Bình Thuận, do địa hình song song với hướng gió và ảnh hưởng của dòng biển lạnh hoạt động mạnh.
- C. Mường Xén (Nghệ An) do khuất gió, xa biển và chịu tác động của phơn tây nam khô nóng.
- D. Thung lũng sông Ba (sông Đà Rằng), do khuất gió và xa biển

Câu 34. Nhận định nào sau đây **không đúng** với thiên nhiên nước ta?

- A. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu ở phần lãnh thổ phía Bắc là đới rừng nhiệt đới gió mùa
- B. Mỗi năm các đồng bằng nước ta lấn ra biển hàng trăm mét.
- C. Đất chủ yếu ở đai ôn đới gió mùa trên núi là đất mùn thô.
- D. Đất phù sa chiếm gần 24% diện tích cả nước.

Câu 35. Thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa nước ta không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Vùng biển lớn gấp 3 lần diện tích đất liền.
- B. Thềm lục địa phía bắc và phía nam nông, mở rộng.
- C. Đường bờ biển Nam Trung Bộ bằng phẳng.
- D. Thềm lục địa ở miền Trung thu hẹp, tiếp giáp vùng biển nước sâu.

Câu 36. Đặc điểm không phải của địa hình bán bình nguyên là

- A. thể hiện rõ ở Đông Nam Bộ
- B. phần nhiều là của thềm phù sa cổ bị chia cắt do tác động của dòng chảy
- C. nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng
- D. bề mặt phủ ba dan

Câu 37. Ở độ cao 2400 - 2600 nước ta có kiểu khí hậu nào dưới đây?

- A. Nhiệt đới gió mùa.
- B. Ôn đới gió mùa trên núi.
- C. Xích đạo.
- D. Cận nhiệt đới gió mùa trên núi.

Câu 38. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy sắp xếp độ cao của các dãy núi giảm dần?

- A. Tây Côn Lĩnh, Yên Tử, Kiều Liêu Ti, Pu Tha Ca
- B. Tây Côn Lĩnh, Kiều Liêu Ti, Pu Tha Ca, Yên Tử.
- C. Tây Côn Lĩnh, Yên Tử, Pu Tha Ca, Kiều Liêu Ti.
- D. Tây Côn Lĩnh, Kiều Liêu Ti, Yên Tử, Pu Tha Ca

Câu 39. Đặc điểm nào sau đây không đúng với khí hậu phần lãnh thổ phía Nam nước ta?

- A. Tính chất cận xích đạo gió mùa.
- B. Nóng quanh năm.
- C. Có hai mùa mưa và khô rõ rệt.
- D. Rừng cận xích đạo gió mùa

Câu 40. Sông ngòi nước ta có thủy chế theo mùa là hệ quả của chế độ

- A. mưa mùa. B. sinh vật. C. gió mùa. D. đất đai

Câu 41. Rêu và địa y phủ kín thân cây, cành cây là đặc điểm sinh vật ở độ cao nào ở vùng núi nước ta?

- A. 1000m- 1600m. B. trên 2600m.
C. 900- 1000m. D. 1600m- 1700m đến 2600m.

Câu 42. Ngập lụt nghiêm trọng nhất ở Đồng bằng sông Hồng là do

- A. do mưa lũ và triều cường.
B. mức độ đô thị hóa cao, diện mưa bão rộng, lũ tập trung trong các hệ thống sông lớn.
C. mưa bão lớn, nước biển dâng và lũ nguồn về.
D. mức độ đô thị hóa cao, diện mưa bão rộng, triều cường.

Câu 43. Khu vực từ Đà Nẵng trở vào, về mùa đông có thời tiết đặc trưng là

- A. lạnh lắm. B. nóng, khô. C. lạnh, khô. D. nóng, ẩm.

Câu 44. Địa điểm nào sau đây có mùa đông tương đối ẩm, mùa hạ nóng, mưa vào thu - đông?

- A. Lạng Sơn B. Huế. C. Hà Nội. D. TP. Hồ Chí Minh.

Câu 45. Đây là phát biểu chưa đúng khi nói về thiên tai ở nước ta?

- A. Chỉ diễn ra ở miền Bắc. B. Hoạt động ngày càng phức tạp.
C. Hậu quả mang lại ngày càng lớn. D. Bão gây thiệt hại nặng nề nhất.

Câu 46. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết khu vực nào sau đây của nước ta có nhiệt độ trung bình năm từ 24°C trở lên?

- A. Đồng bằng sông Hồng. B. Bắc Trung Bộ.
C. Nam Trung Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 47. Gió Tây khô nóng (gió Lào) tác động mạnh nhất đến khu vực nào của nước ta?

- A. Vùng núi Tây Bắc. B. Đồng bằng sông Hồng.
C. Ven biển Bắc Trung Bộ. D. Ven biển Nam Trung Bộ.

Câu 48. Ngoài khơi, các đảo của nước ta còn kéo dài và mở rộng đến khoảng kinh, vĩ độ bao nhiêu?

- A. 06°50'B và 117°20'Đ B. 08°34'B và 117°20'Đ
C. 06°50'B và 109°20'Đ D. 23°23'B và 117°20'Đ

Câu 49. Nguyên nhân gây ngập lụt ở Đồng bằng sông Hồng không phải là do ?

- A. Mức độ đô thị hóa cao B. Có đê bao bọc
C. Triều cường D. Diện mưa bão rộng

Câu 50. Ba dải địa hình cùng chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam ở vùng núi Tây Bắc là:

- A. Hoàng Liên Sơn, các cao nguyên đá vôi, các dãy núi dọc biên giới Việt - Lào.
B. Các dãy núi dọc biên giới Việt - Lào, Phanxipăng, các cao nguyên đá vôi.
C. Các cao nguyên đá vôi, Hoàng Liên Sơn, Phanxipăng.
D. Hoàng Liên Sơn, Phanxipăng, các dãy núi dọc biên giới Việt Lào.

**ĐÁP
ÁN**

1. C	2. C	3. A	4. A	5. B	6. B	7. B	8. A	9. C	10. B
------	------	------	------	------	------	------	------	------	-------

11. C	12. A	13. C	14. C	15. C	16. D	17. B	18. D	19. B	20. D
21. D	22. A	23. B	24. D	25. D	26. B	27. C	28. D	29. C	30. D
31. B	32. C	33. B	34. B	35. C	36. B	37. D	38. B	39. D	40. A
41. D	42. B	43. B	44. B	45. A	46. D	47. C	48. A	49. C	50. A

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Nơi có thềm lục địa hẹp nhất nước ta thuộc vùng biển của khu vực Nam Trung Bộ. Quan sát Atlat trang 6 -7 dễ nhận thấy khu vực vùng biển Nam Trung Bộ, các đường đẳng sâu xếp xít nhau, thềm lục địa hẹp, biển sâu, dốc mau xuống độ sâu 2000m)

=> Chọn đáp án C

Câu 2.

Biện pháp phòng tránh bão có hiệu quả nhất hiện nay là tăng cường các thiết bị nhằm dự báo chính xác về quá trình hình thành và hướng di chuyển của bão, từ đó có các biện pháp phòng tránh bão kịp thời

=> Chọn đáp án C

Câu 3.

Điểm khác nhau rõ nét giữa vùng núi Trường Sơn Bắc với vùng núi Trường Sơn Nam nước ta là Trường Sơn Bắc có các mạch núi song song và so le có hướng tây bắc- đông nam => Chọn đáp án A

Câu 4.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết Hà Nội thuộc vùng khí hậu Trung và Nam Bắc Bộ => Chọn đáp án A

Câu 5.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 11, các vùng có diện tích đất feralit trên đá badan lớn nhất nước ta Đông Nam Bộ, Tây Nguyên (chú ý xem kĩ bảng chú giải để xác định màu biểu thị đất feralit trên đá badan)

=> Chọn đáp án B

Câu 6.

Đặc điểm vị trí địa lí của nước ta không phải là nằm ở trung tâm khu vực chận Á gió mùa mà nước ta nằm trong khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió mùa chận Á, khu vực gió mùa điển hình nhất trên thế giới (sgk Địa lí 12 trang 16-40)

=> Chọn đáp án B

Câu 7.

Ở nước ta, chống bão phải luôn kết hợp với chống lụt, úng ở đồng bằng và chống lũ, xói mòn ở vùng núi do bão thường kèm theo mưa lớn, dễ gây lụt úng, lũ ống, lũ quét, xói mòn...

=> Chọn đáp án B

Câu 8.

Lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc không nhiều như ở miền Nam là do ở miền Bắc có hiện tượng mưa phùn vào cuối mùa đông nên mùa khô không sâu sắc bằng miền Nam => Chọn đáp án A

Câu 9.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét thấy nhiệt độ trung bình năm ở nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam => Nhận xét C không đúng => Chọn đáp án C

Câu 10.

Đặc điểm không đúng với vùng núi Tây Bắc là địa hình cao nhất nước ta với các dãy núi hướng đông bắc- tây nam. Vì vùng núi Tây Bắc có các dãy núi chủ yếu chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam chứ không phải đông bắc- tây nam (xem các đặc điểm vùng núi Tây Bắc sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlat trang 13)

=> Chọn đáp án B

Câu 11.

Biện pháp có ý nghĩa hàng đầu để bảo vệ sự đa dạng sinh học của nước ta là xây dựng hệ thống vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên, ban hàng Sách đỏ Việt Nam (sgk Địa lí 12 trang 60)

=> Chọn đáp án C

Câu 12.

Nguyên nhân chủ yếu tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc có thể lấn sâu vào miền Bắc nước ta là hướng các dãy núi ở Đông Bắc có dạng hình cánh cung chụm lại ở Tam Đảo, mở ra về phía bắc và phía đông, đón gió mùa Đông Bắc => Chọn đáp án A

Câu 13.

Căn cứ và Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, khu vực chịu tác động của bão với tần suất lớn nhất ở nước ta là Ven biển các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, tần suất bão 1,3 đến 1,7 cơn bão/ tháng => Chọn đáp án C

Câu 14.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, Đà Lạt thuộc vùng khí hậu Tây Nguyên => Chọn đáp án C

Câu 15.

Căn cứ vào Atlat Địa Lí Việt Nam trang 10, sông Sông Mã không thuộc hệ thống sông Hồng => Chọn đáp án C

Câu 16.

Căn cứ vào Atlat Địa Lí Việt Nam trang 10, hệ thống sông nào có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất là sông Mã 5,31% tổng diện tích các lưu vực sông => Chọn đáp án D

Câu 17.

Căn cứ vào Atlat Địa lý Việt Nam trang 9, lượng mưa cao nhất ở Đồng Hới vào tháng 10 => Chọn đáp án B

Câu 18.

Ở Đồng bằng sông Hồng, vùng đất không được phù sa bồi đắp hàng năm là vùng đất trong đê. Do có đê ven sông ngăn lũ nên vùng trong đê không được bồi tụ phù sa, gồm các khu ruộng cao bạc màu và các ô trũng ngập nước
=> Chọn đáp án D

Câu 19.

Ở nước ta cảnh quan rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh thay thế cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc của vùng nhiệt đới là do nguyên nhân chủ yếu là giáp biển Đông nên có lượng mưa, ẩm lớn do biển Đông và
gió mùa đem lại. Tác động của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với vai trò của biển Đông -

nguồn dự trữ nhiệt và ẩm đã làm cho thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. Vì thế, thảm thực vật của nước ta bốn mùa xanh tốt, rất giàu sức sống... (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án B

Câu 20.

Giải pháp hữu hiệu để cải tạo đất trống, đồi trọc ở vùng đồi núi của nước ta là áp dụng tổng thể các biện pháp nông - lâm kết hợp (sgk Địa lí 12 trang 61)

=> Chọn đáp án D

Câu 21.

Nguyên nhân gây ngập lụt ở Trung Bộ là do mưa bão lớn, triều cường hay nước biển dâng và lũ nguồn về (sgk Địa lí 12 trang 63)

=> Chọn đáp án D

Câu 22.

Các nhánh núi lan sát ra biển vì vậy có nhiều đoạn bờ biển khúc khuỷu, nhiều mũi đất và đèo là đặc điểm của vùng ven biển miền Trung (xem Atlat trang 13-14)

=> Chọn đáp án A

Câu 23.

Khu vực lượng mưa lớn nhất nước ta là khu vực Huế- Đà Nẵng - Quảng Nam, lượng mưa trung bình >2800mm (Atlat trang 9)

=> Chọn đáp án B

Câu 24.

Quá trình đã tạo cho đất feralit có màu đỏ vàng là quá trình tích tụ mạnh các chất oxit sắt và oxit nhôm (sgk Địa lí 12 trang 46)

=> Chọn đáp án D

Câu 25.

Biểu hiện nổi bật của địa hình xâm thực ở vùng thềm phù sa cổ là hiện tượng chia cắt thành các đồi thấp xen thung lũng rộng.(sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án

D

Câu

26.

Quá trình chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình Việt Nam hiện tại là quá trình xâm thực- bồi tụ (sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án

B

Câu

27.

Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, nhiệt độ trung bình năm của phần lãnh thổ nước ta từ Huế trở ra Bắc chủ yếu là trên 20°C => Chọn đáp án C

Câu

28.

Cao nguyên không thuộc nhóm cao nguyên badan là Tà Phình. Tà Phình là cao nguyên đá vôi thuộc vùng núi Tây Bắc

=> Chọn đáp án

D

Câu

29.

Nguyên nhân dẫn đến độ cao đai nhiệt đới gió mùa ở miền Bắc thấp hơn ở miền Nam là Miền Bắc gần chí tuyến và chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc nên nền nhiệt độ của miền Bắc nhìn chung thấp hơn miền Nam. Vì thế chỉ cần lên tới độ cao 600 - 700m là nhiệt độ đã thấp, không có tháng nào trên 25°C tương đương 900-1000m ở miền Nam => Chọn đáp án C

Câu

30.

Vùng trời của một quốc gia có chủ quyền bao gồm toàn bộ không gian trên đất liền ra đến hết ranh giới ngoài của lãnh hải và không gian trên các đảo. (sgk Địa lí 12 trang 15)

=> Chọn đáp án

D

Câu

31.

Dãy núi Hoàng Liên Sơn ở nước ta có thiên nhiên phân hoá đủ ba đai cao vì chỉ có dãy Hoàng Liên Sơn mới có các bề mặt cao trên 2600m => Chọn đáp án B

Câu

32.

Ba đỉnh núi cao nhất của nước ta được sắp xếp theo thứ tự độ cao giảm dần là Phanxipăng (3143m), Pù Hông (3076m), Pù Xai Lông (2711m) => Chọn đáp án C

Câu

33.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9 và kiến thức đã học vùng có lượng mưa thấp nhất nước ta là vùng Ninh Thuận- Bình Thuận, do địa hình song song với hướng gió và ảnh hưởng của dòng biển lạnh hoạt động mạnh. => Chọn đáp án B

Câu

34.

Nhận định **không đúng** với thiên nhiên nước ta là “mỗi năm các đồng bằng nước ta lấn ra biển hàng trăm mét”. Vì các đồng bằng châu thổ nước ta hằng năm lấn ra biển từ vài chục đến gần trăm mét (sgk Địa lí 12 trang 45)

Câu

35.

Thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa nước ta không có đặc điểm “đường bờ biển Nam Trung Bộ bằng phẳng” vì đường bờ biển Nam Trung Bộ của nước ta khúc khuỷu (Atlas trang 13-14) =>

Chọn đáp án C

Câu 36.

Đặc điểm không phải của địa hình bán bình nguyên là “phần nhiều là của thềm phù sa cổ bị chia cắt do tác động của dòng chảy” vì đây là đặc điểm của đồi trung du

=> Chọn đáp án B

Câu 37.

Ở độ cao 2400 - 2600 nước ta có kiểu khí hậu cận nhiệt đới gió mùa trên núi (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án D

Chú ý: trên 2600m mới là khí hậu ôn đới gió mùa trên núi; 600-700m ở miền Bắc và 900-1000m ở miền Nam đến 2600m là kiểu khí hậu cận nhiệt đới gió mùa trên núi

Câu 38.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, các dãy núi giảm dần theo độ cao : Tây Côn Lĩnh (2419m), Kiều Liêu Ti (2402m), Pu Tha Ca (2274m), Yên Tử (1068m).

=> Chọn đáp án B

Câu 39.

Đặc điểm không đúng với khí hậu phần lãnh thổ phía Nam nước ta là Rừng cận xích đạo gió mùa vì đây là đặc điểm của sinh vật, không phải đặc điểm của khí hậu.

=> Chọn đáp án D

Câu 40.

Sông ngòi nước ta có thủy chế theo mùa là hệ quả của chế độ mưa mùa. Do nguồn cung cấp nước chính cho các lưu vực sông ở Việt Nam là nước mưa, chế độ mưa ảnh hưởng lớn và chi phối chế độ nước sông, mùa lũ thường trùng với mùa mưa, mùa cạn trùng với mùa khô

=> Chọn đáp án A

Câu 41.

Rêu và địa y phủ kín thân cây, cành cây là đặc điểm sinh vật ở độ cao 1600m- 1700m đến 2600m (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án D

Câu 42.

Ngập lụt nghiêm trọng nhất ở Đồng bằng sông Hồng là do diện mưa bão rộng, lũ tập trung trong các hệ thống sông lớn, mặt đất thấp, xung quanh lại có hệ thống đê sông, đê biển bao bọc. Mật độ xây dựng cao cũng làm cho mức độ ngập lụt nghiêm trọng hơn (sgk Địa lí 12 trang 63)

=> Chọn đáp án B

Câu 43.

Khu vực từ Đà Nẵng trở vào, về mùa đông có thời tiết đặc trưng là nóng, khô. Chính xác hơn là dải ven biển từ

Đà Nẵng trở vào phía nam có thời tiết nóng ẩm còn Tây Nguyên và Nam Bộ có thời tiết nóng khô

=> Chọn đáp án B

Câu 44.

Địa điểm có mùa đông tương đối ẩm, mùa hạ nóng, mưa vào thu - đông là Huế (Huế đón gió Đông Bắc qua biển nên mưa nhiều vào Thu Đông)

=> Chọn đáp án B

Câu 45.

Phát biểu chưa đúng khi nói về thiên tai ở nước ta là “Chỉ diễn ra ở miền Bắc” vì mọi miền trên cả nước đều chịu ảnh hưởng của các thiên tai, mỗi vùng chịu ảnh hưởng nặng nề hơn của 1 hay nhiều loại thiên tai. Ví dụ Duyên hải Nam Trung Bộ ảnh hưởng nặng nề của bão, Nam Bộ chịu ảnh hưởng nặng nề của hạn hán và xâm nhập mặn => Chọn đáp án A

Câu 46.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, khu vực của nước ta có nhiệt độ trung bình năm từ 24°C trở lên là Nam Bộ nói chung và Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

=> Chọn đáp án D

Câu 47.

Gió Tây khô nóng (gió Lào) tác động mạnh nhất đến khu vực Ven biển Bắc Trung Bộ của nước ta

=> Chọn đáp án C

Câu 48.

Ngoài khơi, các đảo của nước ta còn kéo dài và mở rộng đến khoảng kinh độ 101° Đ tới 117° 20' Đ, vĩ độ 6° 50' B (sgk Địa lí 12 trang 13)

=> Chọn đáp án A

Câu 49.

Đồng bằng sông Hồng có dân cư thành thị tập trung đông đúc, hệ thống đê điều bao bọc, mưa tập trung với diện rộng, vì vậy vấn đề thoát nước ở vùng gặp khó khăn, gây nên tình trạng ngập lụt kéo dài.

Triều cường là nguyên nhân ngập lụt ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. (sgk Địa lí 12 trang 63)

Câu 50.

Ba dải địa hình cùng chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam ở vùng núi Tây Bắc là Hoàng Liên Sơn, các cao nguyên đá vôi, các dãy núi dọc biên giới Việt - Lào (xem sgk Địa lí 12 trang 30 và Atlas trang 13) => Chọn đáp án A

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên - Mức độ thông hiểu - đề số 6 (có lời giải chi tiết)

Câu 1. Đặc điểm nào **không phải** ảnh hưởng của biển Đông đối với thiên nhiên Việt Nam?

- A. Khí hậu mang tính hải dương điều hòa
- B. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh.
- C. Địa hình ven biển rất đa dạng.
- D. Hệ sinh thái vùng ven biển đa dạng và giàu có.

Câu 2. Đâu không phải đặc điểm của địa hình bán bình nguyên và đồi trung du của nước ta:

- A. địa hình đồi trung du phần nhiều là các thềm phù sa cổ bị chia cắt do tác động của dòng chảy.
- B. dải đồi trung du thu hẹp ở rìa đồng bằng ven biển miền Trung.
- C. dải đồi trung du rộng nhất nằm ở đồng bằng sông Hồng.
- D. bán bình nguyên thể hiện rõ nhất ở Đông Nam Bộ.

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có

nhệt độ trung bình các tháng luôn trên 25°C?

- A. Biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh. B. Biểu đồ khí hậu Đà Nẵng.
C. Biểu đồ khí hậu Hà Nội. D. Biểu đồ khí hậu Sa Pa

Câu 4. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, thời kì tần suất các cơn bão di chuyển từ biển Đông vào miền khí hậu phía Bắc ít nhất là:

- A. tháng IX và tháng X. B. tháng VIII và tháng IX.
C. tháng VI và tháng VII. D. tháng XI và tháng XII.

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết hệ thống sông Vàm Cỏ thuộc lưu vực sông nào?

- A. Thái Bình. B. Thu Bồn C. Đồng Nai D. Mê Công.

Câu 6. Sự phân hóa đất đai theo độ cao địa hình ở nước ta từ thấp lên cao lần lượt là

- A. đất feralit, đất phù sa, đất feralit có mùn, đất mùn thô.
B. đất feralit có mùn, đất mùn, đất phù sa, đất feralit, đất mùn thô.
C. đất phù sa, đất feralit có mùn, đất feralit, đất mùn, đất mùn thô.
D. đất phù sa, đất feralit, đất feralit có mùn, đất mùn, đất mùn thô.

Câu 7. Biểu hiện của tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và tính chất khép kín của biển Đông là

- A. sóng mạnh nhất vào thời kì gió mùa Đông Bắc, dòng hải lưu hoạt động theo mùa
B. nhiệt độ nước biển cao, trung bình trên 23°C và tăng dần từ Nam ra Bắc
C. độ muối trung bình khoảng 30-33‰ và đồng nhất giữa các mùa
D. thủy triều biến động theo hai mùa lũ cạn và tác động sâu sắc nhất là ở đồng bằng sông Hồng.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, cho biết vườn quốc gia nào sau đây nằm trên đất liền?

- A. Phú Quốc B. Ba Bể. C. Cát Bà D. Côn Đảo.

Câu 9. Đặc điểm **không đúng** với chế độ nhiệt của nước ta là

- A. nơi nào chịu tác động của gió mùa Đông Bắc sẽ có biên độ nhiệt cao hơn
B. nền nhiệt độ tương đối đồng đều trên toàn lãnh thổ vào thời kì mùa hạ (ở cùng độ cao địa hình)
C. nhiệt độ trung bình năm trên cả nước đều lớn hơn 20°C (trừ các vùng núi cao)
D. nhiệt độ trung bình năm tăng dần khi đi từ Nam ra Bắc và biên độ nhiệt trong Nam lớn hơn ngoài Bắc

Câu 10. Ngập lụt ở Trung Bộ diễn ra chủ yếu ở các tháng

- A. tháng V -X B. tháng IX-XII. C. tháng IX -X D. tháng X -XII.

Câu 11. Quanh năm nhiệt độ thấp dưới 15 độ C, mùa đông xuống dưới 5 độ C, các loại thực vật chủ yếu là thiết sam, lãnh sam là đặc điểm tự nhiên của đai

- A. nhiệt đới gió mùa ẩm.
B. cận nhiệt đới gió mùa trên núi cao (> 1700m)
C. cận nhiệt đới gió mùa
D. đai ôn đới gió mùa trên núi.

Câu 12. Biện pháp quan trọng nhất để bảo vệ đất ở miền núi- trung du nước ta là:

- A. làm ruộng bậc thang B. phát triển thủy lợi

C. cải tạo đất

D. Bảo vệ đất gắn với bảo vệ rừng

Câu 13. Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo độ cao thể hiện rõ ở sự phân hóa của

A. nhiệt độ, sinh vật.

B. khí hậu, đất đai, sinh vật.

C. sinh vật, lượng mưa

D. đất đai.

Câu 14. Theo quy hoạch để đảm bảo vai trò của rừng đối với môi trường, độ che phủ rừng ở nước ta phải đạt là

A. 40%

B. 45-50%

C. 70-80%

D. 100%

Câu 15. Bão lũ, trượt lở đất đá, hạn hán là những thiên tai thường xảy ra ở miền

A. Miền Bắc và Đông Bắc bắc Bộ.

B. Nam Trung bộ và Nam bộ.

C. Tây bắc và Bắc Trung Bộ.

D. Nam Bộ.

Câu 16. Tính chất nhiệt đới ẩm của sông ngòi nước ta **không** có biểu hiện nào sau đây?

A. Chế độ nước sông phân hóa theo mùa

B. Giàu phù sa

C. Lưu lượng nước sông lớn khoảng 839 tỷ m³.

D. Mạng lưới sông ngòi dày đặc

Câu 17. Khó khăn lớn nhất về tự nhiên ở vùng đồng bằng của Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

A. xói mòn rửa trôi đất ở miền núi.

B. ngập lụt trên diện rộng ở đồng bằng và hạ lưu các sông lớn.

C. thiếu nước trong mùa khô.

D. lũ quét.

Câu 18. Đâu **không** phải là hạn chế của vùng đồi núi nước ta?

A. Xói mòn, rửa trôi.

B. Địa hình hiểm trở, chia cắt mạnh.

C. Ngập lụt.

D. Lở đất, lũ quét.

Câu 19. Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của biển Đông **không** thể hiện ở

A. sự phong phú đa dạng của tài nguyên sinh vật biển.

B. giàu dầu mỏ và khí đốt.

C. có các dòng biển thay đổi theo mùa

D. nhiệt độ nước biển quanh năm cao trên 20°C

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với gió mùa Đông Bắc (Gió mùa mùa đông)?

A. Luôn có tính chất lạnh khô khi hoạt động ở nước ta

B. Di chuyển theo hướng Đông bắc

C. Chủ yếu hoạt động ở phía Bắc dãy Bạch Mã.

D. Hoạt động theo từng đợt trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Câu 21. Biển Đông là nhân tố quan trọng làm cho khí hậu nước ta mang tính hải dương nên điều hòa hơn, biểu hiện là

A. tạo cho nước ta có độ ẩm lớn, lượng mưa nhiều quanh năm.

B. sự hình thành nhiều dạng địa hình ven biển độc đáo.

C. giảm tính lạnh khô trong mùa đông, nóng bức trong mùa hạ

D. sự xuất hiện của nhiều thiên tai, nhất là bão.

Câu 22. Đai chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. đai cận xích đạo gió mùa
- B. đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.
- C. đai ôn đới gió mùa trên núi.
- D. đai nhiệt đới gió mùa chân núi.

Câu 23. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết những vùng khí hậu nào dưới đây ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc?

- A. Đông Bắc Bộ, Nam Trung Bộ.
- B. Trung và Nam Bắc Bộ, Nam Trung Bộ.
- C. Đông Bắc Bộ, Trung và Nam Bắc Bộ.
- D. Tây Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ.

Câu 24. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, các trạm khí hậu có mưa vào mùa hè tiêu biểu ở nước ta là:

- A. Sapa, Hà Nội, Đà Nẵng.
- B. Đà Lạt, Cần Thơ, Nha Trang.
- C. Lạng Sơn, Đà Lạt, Cà Mau.
- D. Hà Nội, Điện Biên, Nha Trang.

Câu 25. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, núi nào sau đây cao nhất vùng núi Trường Sơn Nam?

- A. Ngọc Linh.
- B. Lang Bian.
- C. Chư Yang Sin.
- D. Kon Ka Kinh.

Câu 26. Vùng ven biển Nam Trung Bộ thuận lợi làm muối không phải vì lí do nào sau đây?

- A. Có nhiều nắng.
- B. Có mùa khô kéo dài.
- C. Có nhiều sông đổ ra biển.
- D. Có nhiệt độ cao.

Câu 27. Ranh giới tự nhiên của 4 khu vực địa hình đồi núi: Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam ở nước ta là

- A. dãy Hoàng Liên Sơn, sông Cả, dãy Bạch Mã.
- B. dãy Con Voi, sông Cả, dãy Bạch Mã
- C. sông Hồng, sông Cả, dãy Bạch Mã.
- D. dãy Hoàng Liên Sơn, sông Mã, dãy Hoàng Sơn.

Câu 28. Ý nào dưới đây **không phải** là một trong những biện pháp duy trì đa dạng sinh học ở nước ta?

- A. Ban hành Sách đỏ Việt Nam.
- B. Xây dựng, mở rộng hệ thống vườn quốc gia
- C. Nhà nước giao đất giao rừng cho các hộ dân.
- D. Quy hoạch khai thác

Câu 29. Tỉnh có lượng mưa ít nhất của nước ta là (Atlas Địa lí Việt Nam trang 9)

- A. Bà Rịa - Vũng Tàu.
- B. Ninh Thuận.
- C. Lạng Sơn.
- D. TP. Hồ Chí Minh.

Câu 30. Đồng bằng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long ở nước ta hàng năm được mở rộng ra biển là do quá trình

- A. bóc mòn.
- B. vận chuyển.
- C. xâm thực.
- D. bồi tụ.

Câu 31. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với thiên nhiên dải đồng bằng ven biển Trung Bộ?

- A. Đất đai kém màu mỡ, ít cát, nhiều phù sa sông.
- B. Hẹp bề ngang và bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ.
- C. Thiên nhiên khắc nghiệt với nhiều cồn cát

D. Đường bờ biển khúc khuỷu với thềm lục địa hẹp

Câu 32. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm của biển Đông ?

A. Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa

B. Là vùng biển lớn thứ 2 trong các biển của Thái Bình Dương

C. Nằm trong vùng khí hậu cận nhiệt đới gió mùa

D. Là vùng biển tương đối kín.

Câu 33. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta?

A. Tổng lượng bức xạ lớn.

B. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C

C. Độ ẩm không khí cao trên 80%.

D. Cân bằng bức xạ dương quanh năm.

Câu 34. Sự thất thường của nhịp điệu mùa khí hậu, của dòng chảy sông ngòi và tính bất ổn định cao của thời tiết là những trở ngại lớn trong việc sử dụng thiên nhiên của miền?

A. Tây Bắc

B. Bắc Trung Bộ.

C. Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

D. Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

Câu 35. Phát biểu nào sau đây đúng về đặc điểm thiên nhiên phần lãnh thổ phía Bắc của nước ta?

A. Nhiệt độ trung bình năm dưới 20°C , có mùa đông lạnh.

B. Biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ.

C. Khí hậu gồm hai mùa mưa, khô rõ rệt

D. Thành phần loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế.

Câu 36. Các sườn đồi ba dan lượn sóng ở Đông Nam Bộ là dạng địa hình?

A. Các bán bình nguyên.

B. Các bậc thềm phù sa cổ.

C. Các cao nguyên.

D. Đồng bằng

Câu 37. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 14, xác định cao nguyên Mơ Nông thuộc vùng núi nào sau đây?

A. Đông Bắc

B. Tây Bắc

C. Trường Sơn Bắc

D. Trường Sơn Nam.

Câu 38. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, cho biết sông nào sau đây không thuộc lưu vực hệ thống sông Thái Bình?

A. Sông Thương.

B. Sông Cầu.

C. Sông Đáy.

D. Sông Kinh Thầy.

Câu 39. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, cho biết tỉnh nào sau đây không thuộc vùng khí hậu Bắc Trung Bộ?

A. Quảng Bình.

B. Thanh Hóa

C. Quảng Trị.

D. Nghệ An

Câu 40. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 13 -14, cho biết đỉnh núi nào sau đây **không** thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?

A. núi Mẫu Sơn.

B. núi Lang Bian.

C. núi Tam Đảo.

D. núi Tây Côn Lĩnh.

Câu 41. Nguyên nhân khiến đất feralit có màu sắc đỏ vàng là do

A. có sự tích tụ oxit nhôm (Al_2O_3).

B. có sự tích tụ oxit sắt (Fe_2O_3).

C. các chất bazo dễ tan như Ca^{2+} , K^+ , Mg^{2+} bị rửa trôi mạnh.

D. có sự tích tụ đồng thời oxit sắt (Fe_2O_3) và oxit nhôm (Al_2O_3).

Câu 42. Mưa phùn ở nước ta thường diễn ra vào:

- A. nửa sau mùa đông ở đồng bằng và ven biển miền Bắc
- B. đầu mùa đông ở miền Bắc
- C. đầu mùa đông ở đồng bằng và ven biển miền Bắc
- D. nửa sau mùa đông ở miền Bắc

Câu 43. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết phát biểu nào sau đây đúng với chế độ mưa của Đà Nẵng so với Hà Nội.

- A. Tháng mưa ít nhất của Đà Nẵng là tháng XII.
- B. Tháng mưa nhiều nhất của Đà Nẵng là tháng VIII.
- C. Đà Nẵng có mùa mưa nhiều vào thu đông.
- D. Đà Nẵng có mùa mưa nhiều vào mùa hạ.

Câu 44. Dạng địa hình nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng là

- A. sơn nguyên.
- B. cao nguyên.
- C. núi thấp.
- D. trung du.

Câu 45. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, trong miền khí hậu phía Nam **không** có vùng khí hậu nào?

- A. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ.
- B. Vùng khí hậu Tây Nguyên.
- C. Vùng khí hậu Nam Trung Bộ.
- D. Vùng khí hậu Nam Bộ.

Câu 46. Đồng bằng được mở rộng ở cửa sông Đà Rằng là

- A. đồng bằng sông Quảng Nam
- B. đồng bằng Tuy Hòa
- C. đồng bằng Nghệ An.
- D. đồng bằng Thanh Hóa

Câu 47. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, tại trạm khí tượng Đà Nẵng, tháng có lượng mưa lớn nhất là

- A. tháng VIII.
- B. tháng X.
- C. tháng IX.
- D. tháng VII.

Câu 48. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông nào sau đây không thuộc hệ thống sông Cửu Long?

- A. sông Cái Bè.
- B. sông Bé.
- C. sông Tiền.
- D. sông Hậu.

Câu 49. Đặc điểm nào sau đây của Biển Đông làm tăng độ ẩm các khối khí di chuyển qua biển gây mưa nhiều cho nước ta?

- A. Biển rộng, nhiệt độ cao và thay đổi theo mùa
- B. Biển nhỏ, nhiệt độ cao và thay đổi theo mùa
- C. Biển nhỏ, nhiệt độ thấp và không ổn định.
- D. Biển rộng, nhiệt độ thấp và không ổn định.

Câu 50. Thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió (gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ) là thời kì hoạt động mạnh của gió.

- A. Tây Nam.
- B. Gió fơn.
- C. Tín Phong.
- D. Đông Bắc

Câu 51. Đặc điểm khí hậu với hai mùa mưa và khô rõ rệt nhất được thể hiện ở:

- A. trên cả khu vực từ dãy Bạch Mã trở vào Nam.
- B. chỉ có ở Nam Bộ.
- C. chỉ có ở Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.
- D. khu vực từ Quy Nhơn trở vào.

Câu 52. Đặc điểm thiên nhiên nào dưới đây không phải của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm lớn.
- B. khí hậu phân mùa sâu sắc
- C. Khí hậu cận xích đạo gió mùa
- D. Hệ sinh thái rừng ngập mặn phát triển.

Câu 53. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết tỉ lệ diện tích lưu vực giảm dần của các hệ thống sông lớn ở nước ta?

- A. sông Mê Công, sông Hồng, sông Đồng Nai, sông Thái Bình, sông Mã
- B. sông Hồng, sông Mê Công, sông Đồng Nai, sông Cả, sông Mã
- C. sông Mê Công, sông Hồng, sông Thái Bình, sông Đồng Nai, sông Cả
- D. sông Hồng, sông Mê Công, sông Thái Bình, sông Đồng Nai, sông Cả.

Câu 54. Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về lãnh hải Việt Nam?

- A. Tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở.
- B. Ranh giới của lãnh hải chính là đường biên giới quốc gia trên biển.
- C. Vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển.
- D. Có chiều rộng 12 hải lí.

Câu 55. Căn cứ vào trang 10 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết đỉnh lũ trên sông Mê Kông vào tháng nào sau đây?

- A. IX.
- B. X.
- C. XI.
- D. XII.

Câu 56. Căn cứ vào trang 9 và trang 6,7 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết những nơi nào sau đây có lượng mưa lớn ở nước ta?

- A. Móng Cái, Bạch Mã, Ngọc Linh, núi ở biên giới Việt - Lào.
- B. Móng Cái, Bạch Mã, Ngọc Linh, Cao Nguyên Mơ Nông.
- C. Móng Cái, Ngọc Linh, Hoàng Liên Sơn, núi ở biên giới Việt - Trung.
- D. Móng Cái, Ngọc Linh, Bạch Mã, đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 57. Căn cứ vào trang 11 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết loại đất nào sau đây không thuộc nhóm đất feralit ?

- A. Đất feralit trên các loại đá khác
- B. Đất cát biển.
- C. Đất feralit trên đá badan.
- D. Đất feralit trên đá vôi.

Câu 58. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết hệ thống sông nào sau đây có diện tích lưu vực lớn nhất ở phần lãnh thổ phía Nam của nước ta?

- A. sông Hồng.
- B. sông Mê Công.
- C. sông Thu Bồn.
- D. sông Đồng Nai.

Câu 59. Nhận định nào sau đây **không đúng** về các miền địa lí tự nhiên của nước ta?

- A. So với miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có mùa khô sâu sắc hơn.
- B. Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là miền đầu tiên của nước ta đón nhận khối khí lạnh từ phương bắc tràn về.
- C. Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là miền chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió phơn Tây Nam.
- D. Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là miền duy nhất nước ta có đủ ba đai cao.

Câu 60. Dựa vào Atlas Việt Nam trang 9, cho biết thời gian mùa mưa ở trạm khí hậu nào kéo dài nhất?

A. Hà Nội.

B. Cà Mau.

C. Nha Trang.

D. Thanh Hóa

**ĐÁP
ÁN**

1. B	2. C	3. A	4. C	5. C	6. D	7. A	8. B	9. D	10. C
11. D	12. D	13. B	14. B	15. C	16. A	17. C	18. C	19. B	20. A
21. C	22. D	23. C	24. C	25. A	26. C	27. C	28. C	29. B	30. D
31. A	32. C	33. C	34. D	35. D	36. A	37. D	38. C	39. B	40. B
41. D	42. A	43. C	44. D	45. A	46. B	47. B	48. B	49. A	50. C
51. D	52. A	53. B	54. A	55. B	56. B	57. B	58. B	59. C	60. B

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Đặc điểm không phải ảnh hưởng của biển Đông đối với thiên nhiên Việt Nam là Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. Vì Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh là do nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc lạnh => Chọn đáp án B

Câu 2.

Đặc điểm của địa hình bán bình nguyên và đồi trung du của nước ta không bao gồm “dải đồi trung du rộng nhất nằm ở đồng bằng sông Hồng “vì dải đồi trung du rộng nhất nằm ở rìa phía Bắc và phía Tây Đồng bằng sông Hồng chứ không phải nằm ở Đồng bằng sông Hồng => Chọn đáp án C

Câu 3.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, biểu đồ khí hậu có nhiệt độ trung bình các tháng luôn trên 25°C là Biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh => Chọn đáp án A

Câu 4.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, thời kì tần suất các cơn bão di chuyển từ biển Đông vào miền khí hậu phía Bắc ít nhất là tháng VI và tháng VII.

=> Chọn đáp án C

Câu 5.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hệ thống sông Vàm Cỏ thuộc lưu vực sông Đồng Nai => Chọn đáp án C

Câu 6.

Sự phân hóa đất đai theo độ cao địa hình ở nước ta từ thấp lên cao lần lượt là đất phù sa, đất feralit, đất feralit có mùn, đất mùn, đất mùn thô (sgk Địa lí 12 trang 51-52)

=> Chọn đáp án D

Câu 7.

Biểu hiện của tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và tính chất khép kín của biển Đông là

A. đúng vì vào thời kì gió mùa Đông Bắc, sóng to; các dòng hải lưu cũng hoạt động theo mùa

B. sai vì nhiệt độ nước biển tăng dần từ Bắc vào Nam chứ không phải từ Nam ra Bắc

C. sai vì độ muối không đồng nhất giữa các mùa mà có sự thay đổi theo mùa mưa - khô.

D. sai vì thủy triều tác động mạnh nhất ở vùng phía Nam nhất là khu vực TP Hồ Chí Minh và ĐBSCL thường xuyên chịu ngập lụt do thủy triều

=> Chọn đáp án A

Câu 8.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, vườn quốc gia nằm trên đất liền là vườn quốc gia Ba Bể (Bắc Kạn) => Chọn đáp án B

Câu 9.

Đặc điểm **không đúng** với chế độ nhiệt của nước ta là “nhiệt độ trung bình năm tăng dần khi đi từ Nam ra Bắc và biên độ nhiệt trong Nam lớn hơn ngoài Bắc” vì đã phát biểu ngược với đặc điểm chế độ nhiệt nước ta: nhiệt độ trung bình năm tăng dần khi đi từ Bắc vào Nam và biên độ nhiệt trong Nam nhỏ hơn ngoài Bắc

=> Chọn đáp án D

Câu 10.

Ngập lụt ở Trung Bộ diễn ra chủ yếu ở các tháng IX -X do mưa bão lớn, nước biển dâng và lũ nguồn về (sgk Địa lí trang 63)

=> Chọn đáp án C

Câu 11.

Quanh năm nhiệt độ thấp dưới 15°C, mùa đông xuống dưới 5°C các loại thực vật chủ yếu là thiết sam, lãnh sam là đặc điểm tự nhiên của đai ôn đới gió mùa trên núi (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án D

Câu 12.

Biện pháp quan trọng nhất để bảo vệ đất ở miền núi- trung du nước ta là Bảo vệ đất gắn với bảo vệ rừng; để hạn chế xói mòn trên đất dốc phải áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác

=> Chọn đáp án D

Chú ý: các đáp án còn lại đều đúng nhưng chưa đủ và chưa phải là quan trọng nhất

Câu 13.

Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo độ cao thể hiện rõ ở sự phân hóa của khí hậu, đất đai, sinh vật.

=> Chọn đáp án B (đầy đủ nhất)

Câu 14.

Theo quy hoạch để đảm bảo vai trò của rừng đối với môi trường, độ che phủ rừng ở nước ta phải đạt là 45-50% => Chọn đáp án B

Câu 15.

Bão lũ, trượt lở đất đá, hạn hán là những thiên tai thường xảy ra ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 54)

=> Chọn đáp án C

Câu 16.

Câu hỏi là “**Tính chất nhiệt đới ẩm**” nên sẽ không có đặc điểm phân mùa; nếu là **tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa** thì sẽ có cả đặc điểm Chế độ nước sông phân hóa theo mùa)

=> Tính chất nhiệt đới ẩm của sông ngòi nước ta **không** có biểu hiện Chế độ nước sông phân hóa theo mùa => Chọn đáp án A

Khó khăn lớn nhất về tự nhiên ở vùng đồng bằng của Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là thiếu nước nghiêm trọng trong mùa khô và xâm nhập mặn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt và sản xuất

=> Chọn đáp án C

Câu 18.

Hạn chế của vùng đồi núi nước ta không bao gồm Ngập lụt, đây là hạn chế của khu vực đồng bằng

=> Chọn đáp án C

Câu 19.

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của biển Đông **không** thể hiện ở “giàu dầu mỡ và khí đốt” vì giàu khoáng sản do nước ta nằm gần vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương - Địa Trung Hải, không phải khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa tạo nên => Chọn đáp án B

Câu 20.

Đặc điểm **không** đúng với gió mùa Đông Bắc (Gió mùa mùa đông) là Luôn có tính chất lạnh khô khi hoạt động ở nước ta. Vì gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc: nửa đầu mùa đông thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông thời tiết lạnh ẩm (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án A

Câu 21.

Biển Đông là nhân tố quan trọng làm cho khí hậu nước ta mang tính hải dương nên điều hòa hơn, biểu hiện là giảm tính lạnh khô trong mùa đông, nóng bức trong mùa hạ (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án C

Chú ý: A không đúng vì nước ta mưa theo mùa chứ không mưa nhiều quanh năm

Câu 22.

Đai chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là đai nhiệt đới gió mùa chân núi do phần lớn diện tích nước ta dưới 1000m (85% diện tích), chủ yếu là đồi núi thấp và đồng bằng => Chọn đáp án D

Câu 23.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, những vùng khí hậu chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc ở nước ta là Đông Bắc Bộ, Trung và Nam Bắc Bộ.

=> Chọn đáp án C

Câu 24.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, các trạm khí hậu có mưa vào mùa hè tiêu biểu ở nước ta là Lạng Sơn, Đà Lạt, Cà Mau (Bắc Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ mưa mùa hạ)

=> Chọn đáp án C

Câu 25.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, núi Ngọc Linh cao nhất vùng núi Trường Sơn Nam (2598m, xem Atlas trang 14) => Chọn đáp án A

Câu 26.

Vùng ven biển Nam Trung Bộ thuận lợi làm muối không phải vì Có nhiều sông đổ ra biển mà ngược lại vì có ít sông lớn đổ ra biển => Chọn đáp án C

Ranh giới tự nhiên của 4 khu vực địa hình đồi núi: Tây Bắc, Đông Bắc, Trường Sơn Bắc, Trường Sơn Nam ở nước ta lần lượt là:

Ranh giới Đông Bắc và Tây Bắc là sông Hồng Ranh giới Tây Bắc và Trường Sơn Bắc là sông Cả Ranh giới Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam là dãy Bạch Mã (Atlas trang 6-7)

=> Chọn đáp án C

Câu 28.

Biện pháp duy trì đa dạng sinh học ở nước ta không bao gồm Nhà nước giao đất giao rừng cho các hộ dân. (xem thêm các biện pháp duy trì đa dạng sinh học ở sgk Địa lí 12 trang 60:

- Xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên
- Ban hành Sách đỏ Việt Nam
- Quy định việc khai thác)

=> Chọn đáp án C

Câu 29.

Tỉnh có lượng mưa ít nhất của nước ta là theo Atlas Địa lí Việt Nam trang 9 là Ninh Thuận (có khu vực của Ninh Thuận lượng mưa trung bình năm dưới 800mm)

=> Chọn đáp án B

Câu 30.

Đồng bằng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long ở nước ta hàng năm được mở rộng ra biển là do quá trình bồi tụ (sgk Địa lí 12 trang 45)

=> Chọn đáp án D

Câu 31.

Phát biểu **không** đúng với thiên nhiên dải đồng bằng ven biển Trung Bộ là “Đất đai kém màu mỡ, ít cát, nhiều phù sa sông” vì đất đồng bằng ven biển Trung Bộ chủ yếu là đất cát pha, ít phù sa sông (sgk Địa lí 12 trang 33) => Chọn đáp án A

Câu 32.

Phát biểu **không** đúng với đặc điểm của biển Đông “Nằm trong vùng khí hậu cận nhiệt gió mùa” vì biển Đông nằm trong vùng khí hậu **nhiệt đới gió mùa**, không phải là **cận nhiệt gió mùa** => Chọn đáp án C

Câu 33.

Phát biểu **không** đúng với tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta là “Độ ẩm không khí cao trên 80%.” vì độ ẩm không khí cao là đặc điểm tính chất ẩm chứ không phải tính chất nhiệt đới

=> Chọn đáp án C

Câu 34.

Sự thất thường của nhịp điệu mùa khí hậu, của dòng chảy sông ngòi và tính bất ổn định cao của thời tiết là những trở ngại lớn trong việc sử dụng thiên nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ. (sgk Địa lí 12 trang 54) => Chọn đáp án D

Câu 35.

Phát biểu đúng về đặc điểm thiên nhiên phần lãnh thổ phía Bắc của nước ta là Thành phần loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế (sgk Địa lí 12 trang 48)

=> Chọn đáp án D

Câu 36.

Các sườn đồi ba dan lượn sóng ở Đông Nam Bộ là dạng địa hình bán bình nguyên (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án A

Câu 37.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, cao nguyên Mơ Nông thuộc vùng núi Trường Sơn Nam

=> Chọn đáp án D

Câu 38.

Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, cho biết sông **không** thuộc lưu vực hệ thống sông Thái Bình là sông Đáy, sông Đáy thuộc lưu vực sông Hồng => Chọn đáp án C

Câu 39.

Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, tỉnh **không** thuộc vùng khí hậu Bắc Trung Bộ là Thanh Hóa, Thanh Hóa thuộc vùng khí hậu Trung và Nam Bắc Bộ => Chọn đáp án B

Câu 40.

Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 13 -14, đỉnh núi **không** thuộc miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là núi Lang Bian (thuộc Tây Nguyên)

=> Chọn đáp án B

Câu 41.

Nguyên nhân khiến đất feralit có màu sắc đỏ vàng là do có sự tích tụ đồng thời oxit sắt (Fe_2O_3) và oxit nhôm (Al_2O_3) (sgk Địa lý 12 trang 46)

=> Chọn đáp án D

Câu 42.

Mưa phùn ở nước ta thường diễn ra vào nửa sau mùa đông ở đồng bằng và ven biển miền Bắc (Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ)

=> Chọn đáp án A

Câu 43.

Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, so với Hà Nội, chế độ mưa của Đà Nẵng có điểm khác là mùa mưa lệch về thu đông (còn Hà Nội mưa mùa hạ)

=> Chọn đáp án C

Câu 44.

Dạng địa hình nằm chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng là trung du (và bán bình nguyên). Địa hình đồi trung du ở nước ta phần nhiều là các bậc thềm phù sa cổ bị chia cắt do tác động của dòng chảy. Dải đồi trung du rộng nhất nằm ở rìa phía bắc và phía tây đồng bằng sông Hồng, thu hẹp ở rìa đồng bằng ven biển miền Trung (sgk Địa lý 12 trang 32)

=> Chọn đáp án D

Câu

45.

Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ thuộc miền khí hậu phía Bắc => trong miền khí hậu phía Nam **không** có vùng khí hậu Bắc Trung Bộ => Chọn đáp án A
 Chú ý: kí hiệu ranh giới các miền khí hậu vắt ngang khu vực gần vĩ tuyến 16^0B (dãy Bạch Mã)

Câu 46.

Đồng bằng được mở rộng ở cửa sông Đà Rằng là đồng bằng Tuy Hòa (xem Atlas trang 14)

=> Chọn đáp án

B

Câu**47.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, tại trạm khí tượng Đà Nẵng, tháng có lượng mưa lớn nhất là tháng X, lượng mưa khoảng 600mm => Chọn đáp án B

Câu**48.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông không thuộc hệ thống sông Cửu Long là sông Bé. Sông Bé thuộc hệ thống sông Đồng Nai => Chọn đáp án B

Câu**49.**

Biển Đông là một biển rộng, nhiệt độ cao và thay đổi theo mùa làm tăng độ ẩm các khối khí di chuyển qua biển gây mưa nhiều cho nước ta (sgk Địa lí 12 trang 36)

=> Chọn đáp án

A

Câu**50.**

Thời kì chuyển tiếp giữa hai mùa gió (gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ) là thời kì hoạt động mạnh của gió Tín Phong. Gió Tín Phong hoạt động xen kẽ gió mùa và chỉ mạnh lên rõ rệt vào các thời kì chuyển tiếp giữa 2 mùa gió.

=> Chọn đáp án

C

Câu**51.**

Đặc điểm khí hậu với hai mùa mưa và khô rõ rệt, đặc biệt rõ từ 14 °B trở vào Nam (sgk Địa lí 12 trang 48), tương đương khu vực Quy Nhơn trở vào Nam có 2 mùa mưa khô rõ rệt nhất => Chọn đáp án D

Câu**52.**

Đặc điểm thiên nhiên không phải của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là “Nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm lớn” vì miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nóng quanh năm, biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ => Chọn đáp án A

Câu**53.**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, tỉ lệ diện tích lưu vực giảm dần của các hệ thống sông lớn ở nước ta là sông Hồng (21,91%), sông Mê Công (21,4%), sông Đồng Nai (11,27%), sông Cả (5,34%), sông Mã (5,31%)

=> Chọn đáp án

B

Câu**54.**

Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về lãnh hải Việt Nam là Tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở. Vì lãnh hải tiếp giáp vùng nội thủy, nằm ngoài vùng nội thủy; đặc điểm đã cho

là đặc điểm của vùng nội thủy

=> Chọn đáp án A

Câu 55.

Căn cứ vào trang 10 của Atlas Địa lí Việt Nam, đỉnh lũ trên sông Mê Kông vào tháng 10 (29000 m³/s)

=> Chọn đáp án B

Câu 56.

Căn cứ vào trang 9 và trang 6,7 của Atlas Địa lí Việt Nam, những nơi có lượng mưa lớn ở nước ta (màu xanh đậm nhất) là Móng Cái, Bạch Mã, Ngọc Linh, Cao Nguyên Mơ Nông - Lâm Viên (màu xanh đậm nhất)

=> Chọn đáp án B

Câu 57.

Căn cứ vào trang 11 của Atlas Địa lí Việt Nam, loại đất không thuộc nhóm đất feralit là đất cát biển

=> Chọn đáp án B

Câu 58.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết hệ thống sông có diện tích lưu vực lớn nhất ở phần lãnh thổ phía Nam của nước ta là sông Mê Công (21,4% tổng diện tích các lưu vực sông)

=> Chọn đáp án B

Câu 59.

Nhận định **không đúng** về các miền địa lí tự nhiên của nước ta là Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là miền chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió phơn Tây Nam. Vì Bắc Trung Bộ thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là miền chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió phơn Tây Nam (Atlas trang 9)

=> Chọn đáp án C

Câu 60.

Dựa vào Atlas Việt Nam trang 9, thời gian mùa mưa ở trạm khí hậu Cà Mau kéo dài nhất, từ tháng 4-tháng 11 => Chọn đáp án B

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên – Mức độ vận dụng – đề số 1 (có lời giải chi tiết)

Câu 1. Ở vùng ven biển, dạng địa hình nào sau đây thuận lợi nhất cho xây dựng cảng biển?

- | | |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| A. Các bờ biển mài mòn | B. Vịnh của sông |
| C. Các đảo ven bờ | D. Các vũng, vịnh nước sâu |

Câu 2. Những khối núi cao trên 2000m đã

- A.** tạo nguồn thủy năng lớn cho nước ta
- B.** góp phần đa dạng cảnh quan thiên nhiên Việt Nam
- C.** tạo ra các vùng khí hậu tốt, thích hợp cho việc nghỉ dưỡng
- D.** gây nhiều trở ngại cho giao lưu giữa đồng bằng – miền núi

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết nhóm đất nào ở nước ta chiếm diện tích lớn nhất?

- A.** nhóm đất feralit trên đá badan **B.** nhóm đất feralit trên các loại đá khác
C. nhóm đất feralit trên đá vôi **D.** nhóm đất phù sa sông

Câu 4. Điểm giống nhau cơ bản của địa hình vùng núi Tây Bắc và Đông Bắc là:

- A.** nghiêng theo hướng tây bắc-đông nam **B.** có nhiều sơn nguyên, cao nguyên
C. có nhiều khối núi cao, đồ sộ **D.** đồi núi thấp chiếm ưu thế

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây không đúng với vùng trời nước ta?

- A.** Trên đất liền được xác định bằng các đường biên giới
B. Trên biển là ranh giới bên ngoài lãnh hải và không gian của các đảo
C. Là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta
D. Được xác định bằng hệ tọa độ địa lí trên đất liền

Câu 6. Khu vực có thêm lục địa bị thu hẹp trên biển Đông thuộc vùng:

- A.** Nam Trung Bộ **B.** Bắc Trung Bộ **C.** vịnh Thái Lan **D.** vịnh Bắc Bộ

Câu 7. Điểm giống nhau ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long là

- A.** đều là những đồng bằng châu thổ do phù sa của các con sông lớn bồi đắp.
B. có mạng lưới kênh rạch chằng chịt
C. bị nhiễm mặn nặng nề.
D. có hệ thống đê điều chạy dài.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có lượng mưa lớn tập trung từ tháng IX đến tháng XII?

- A.** Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn. **B.** Biểu đồ khí hậu Đà Lạt.
C. Biểu đồ khí hậu Nha Trang. **D.** Biểu đồ khí hậu Cà Mau.

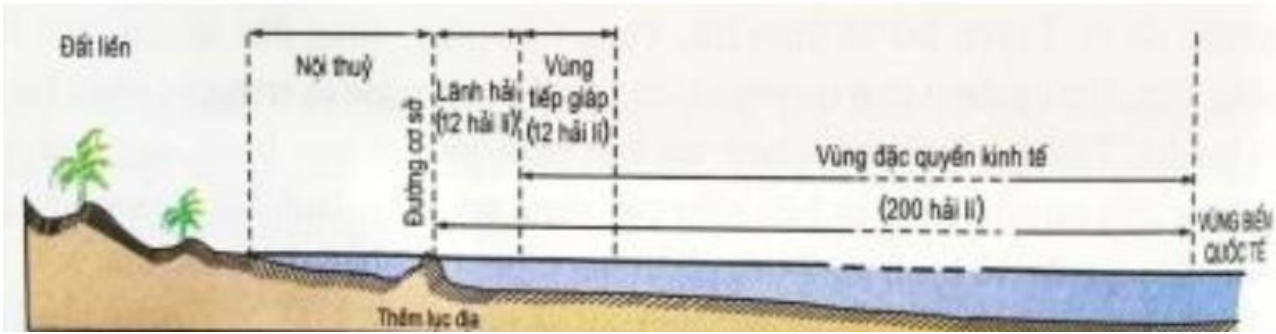
Câu 9. Tự nhiên nước ta phân hóa đa dạng thành các vùng khác nhau giữa miền Bắc và miền Nam, giữa miền núi và đồng bằng, ven biển, hải đảo là do

- A.** vị trí địa lí và hình thể nước ta.
B. vị trí nằm trong vùng nhiệt đới ở nửa cầu Bắc
C. lãnh thổ kéo dài theo chiều kinh tuyến.
D. tiếp giáp với vùng biển rộng lớn và địa hình phân bậc rõ nét.

Câu 10. Đặc điểm địa hình nhiều đồi núi thấp đã làm cho

- A.** thiên nhiên có sự phân hóa sâu sắc
B. địa hình nước ta có sự phân bậc rõ ràng
C. tính chất nhiệt đới ẩm của thiên nhiên được bảo toàn.
D. địa hình nước ta ít hiểm trở.

Câu 11. Quan sát sơ đồ sau:



Ghi chú: 1 hải lý = 1852m

Hình 1. Sơ đồ mặt cắt khái quát các vùng biển Việt Nam

Đầu tháng 5 năm 2014, Trung Quốc hạ đặt giàn khoan HD 981 tại vị trí cách đảo Lý Sơn (nằm trên đường cơ sở của nước ta) 119 hải lý.

Vậy giàn khoan HD 981 của Trung Quốc được hạ đặt trái phép nằm trong bộ phận nào của vùng biển nước ta?

- A. Vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa
- B. Lãnh hải
- C. Nội thủy
- D. Vùng tiếp giáp lãnh hải

Câu 12. Địa hình đồi núi có ý nghĩa gì với phát triển công nghiệp

- A. miền núi nước ta có khí hậu mát mẻ thuận lợi để phát triển du lịch
- B. sông ngòi nước ta có tiềm năng thủy điện lớn với công suất trên 30 triệu Kw
- C. nước ta giàu có về tài nguyên rừng với hơn $\frac{3}{4}$ diện tích lãnh thổ
- D. các đồng bằng thường xuyên nhận được lượng phù sa bồi đắp lớn

Câu 13. Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam trang 9, hãy cho biết khu vực nào ở nước ta chịu tác động của bão với tần suất lớn nhất

- A. Ven biển các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình.
- B. Ven biển Nam Trung Bộ
- C. Ven biển Hải Phòng, Quảng Ninh
- D. Ven biển Thanh Hóa, Nghệ An.

Câu 14. Vào mùa đông, miền Bắc nước ta vẫn còn có những ngày trời nắng, thời tiết ổn định nhiệt độ cao do hoạt động của loại gió nào sau đây?

- A. Gió mùa Đông Bắc
- B. Gió mùa Tây Nam
- C. Tín phong bán cầu Bắc
- D. Tín phong bán cầu Nam

Câu 15. Trong chế độ mưa nước ta, tháng mưa lớn nhất ở Nam Bộ đến muộn hơn so với Bắc Bộ là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến Nam Bộ sớm hơn.
- B. Gió mùa Tây Nam hoạt động ở Nam Bộ kết thúc muộn hơn.
- C. Dải hội tụ nhiệt đới hoạt động ở Nam Bộ muộn hơn.
- D. Vị trí Nam Bộ gần xích đạo hơn.

Câu 16. Lượng nước thiếu hụt trong mùa khô ở miền Bắc không lớn như ở miền Nam là do miền Bắc có

- A. lượng mưa lớn hơn
- B. mùa mưa kéo dài hơn.
- C. mưa phùn.
- D. nhiều dãy núi cao đón gió

Câu 17. Đặc điểm địa hình có ý nghĩa lớn trong việc bảo toàn tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của

thiên nhiên nước ta là:

- A. đồng bằng chỉ chiếm $\frac{1}{4}$ diện tích và phân bố chủ yếu ở ven biển.
- B. đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp.
- C. đồi núi chiếm phần lớn diện tích, trong đó có nhiều vùng núi độ cao đạt trên 2000m.
- D. các dãy núi chạy theo hướng chính là tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

Câu 18. Điểm khác chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng so với Đồng bằng sông Cửu Long là ở Đồng bằng sông Hồng có

- A. diện tích rộng hơn Đồng bằng sông Cửu Long
- B. bề mặt đồng bằng bị chia cắt thành nhiều ô.
- C. hệ thống kênh rạch chằng chịt
- D. địa hình thấp và bằng phẳng hơn.

Câu 19. Ở đồng bằng Bắc Bộ, gió phơn xuất hiện khi

- A. khối khí từ lục địa Trung Hoa đi thẳng vào nước ta sau khi vượt qua núi biên giới
- B. khối khí nhiệt đới từ Ấn Độ Dương mạnh lên vượt qua các dãy núi Tây Bắc
- C. áp thấp Bắc Bộ khơi sâu tạo sức hút mạnh gió mùa tây nam.
- D. khối khí nhiệt đới từ Ấn Độ Dương vượt qua dãy Trường Sơn vào nước ta.

Câu 20. Vì sao cùng một vĩ độ nhưng nhiệt độ trung bình năm của Nha Trang lại cao hơn Đà Lạt

- A. Do Nha Trang nằm gần biển
- B. Do Nha Trang có độ cao địa hình thấp hơn Đà Lạt
- C. Do Nha Trang chịu ảnh hưởng mạnh của gió font Tây Nam
- D. Do Nha Trang chịu ảnh hưởng của gió Tín phong bắc bán cầu

Câu 21. Hệ sinh thái rừng ngập mặn phát triển ở Nam Bộ là do

- A. khí hậu phân mùa mưa- khô rõ rệt.
- B. có sự di chuyển của các dòng hải lưu.
- C. có vùng biển nông, thềm lục địa mở rộng.
- D. khí hậu cận xích đạo, đất mặn nhiều.

Câu 22. Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho nguồn nước của nước ta bị ô nhiễm nghiêm trọng?

- A. Giao thông vận tải đường thủy phát triển, lượng xăng dầu, chất thải trên sông nhiều.
- B. Hầu hết nước thải của công nghiệp và đô thị đổ thẳng ra sông mà chưa qua xử lí.
- C. Việc khai thác dầu khí ở ngoài thềm lục địa và các sự cố tràn dầu trên biển.
- D. Sử dụng quá nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu trong sản xuất nông nghiệp.

Câu 23. Câu hát “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây - Bên nắng đốt, bên mưa quây”. Hiện tượng khí hậu trên do tác động của

- A. gió mùa Đông Nam bắt nguồn từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương.
- B. gió tây nam bắt nguồn từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương.
- C. gió mùa Tây Nam bắt nguồn từ áp cao Chí tuyến Nam.
- D. gió mùa Đông Nam bắt nguồn từ áp cao Chí tuyến Nam.

Câu 24. Căn cứ vào trang 10 và trang 13, 14 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết hệ thống sông nào sau đây có hướng vòng cung?

- A. Sông Thái Bình
- B. Sông Mã
- C. Sông Thu Bồn
- D. Sông Đồng Nai.

Câu 25. Tính chất nhiệt đới ẩm của thiên nhiên Việt Nam được bảo toàn do

- A. địa hình chủ yếu là đồi núi thấp.
- B. địa hình nhiều đồi núi.
- C. hệ thống đồi núi có sự phân bậc rõ ràng.
- D. hướng núi Tây Bắc - Đông Nam là chủ yếu

Câu 26. Sự khác biệt về thiên nhiên giữa hai vùng rừng núi Đông Bắc và Tây Bắc của nước ta là do

- A. hướng các dãy núi và vị trí địa lí.
- B. hướng các dãy núi
- C. gió mùa và hướng các dãy núi.
- D. gió mùa và vị trí địa lí

Câu 27. Lãnh thổ Việt Nam là nơi

- A. gió mùa mùa hạ hoạt động quanh năm.
- B. giao tranh của các khối khí hoạt động theo mùa
- C. gió mùa mùa đông hoạt động quanh năm.
- D. các khối khí hoạt động tuần hoàn, nhịp nhàng

Câu 28. Nhận định nào sau đây **không đúng** khi nói về ảnh hưởng của gió mùa mùa đông đến chế độ nhiệt nước ta.

- A. Gió mùa mùa đông làm cho nên nhiệt độ nước ta bị hạ thấp
- B. Gió mùa mùa đông làm cho biên độ nhiệt nước ta lớn và có xu hướng giảm dần từ Nam ra Bắc
- C. Gió mùa mùa đông làm cho nên nhiệt độ nước giảm dần từ nam ra Bắc
- D. Gió mùa mùa đông làm cho chế độ nhiệt nước ta có sự phân hóa phức tạp theo không gian

Câu 29. Ảnh hưởng của địa hình vùng núi Tây Bắc tới đặc điểm sông ngòi của khu vực này là

- A. Chế độ nước phân hóa theo mùa
- B. Quy định hướng sông là Tây Bắc - Đông Nam.
- C. Hệ thống sông ngòi dày đặc
- D. Quy định hướng sông là Tây - Đông

Câu 30. Nhân tố làm phá vỡ nền tảng nhiệt đới của khí hậu nước ta và làm giảm sút nhiệt độ mạnh mẽ nhất là trong mùa đông là do

- A. địa hình nhiều đồi núi
- B. ảnh hưởng của biển
- C. gió mùa mùa đông
- D. địa hình nhiều đồi núi và gió mùa đông bắc

Câu 31. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có nhiệt độ trung bình các tháng luôn trên 25°C ?

- A. Hà Nội.
- B. Đà Nẵng.
- C. Sa Pa.
- D. TP. Hồ Chí Minh.

Câu 32. Ở đồng bằng sông Hồng, nơi vẫn được bồi tụ phù sa hàng năm là

- A. khu vực ngoài đê.
- B. ô trũng ngập nước
- C. khu vực trong đê.
- D. rìa phía tây và tây bắc

Câu 33. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nền nhiệt độ trung bình tháng I ở miền khí hậu phía Bắc nước ta phổ biến là

- A. trên 25°C
- B. trên 24°C
- C. dưới 18°C
- D. từ 20°C - 24°C

Câu 34. Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta hẹp ngang và bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Có nhiều nhánh núi của dãy Trường Sơn đâm ngang ra biển.
- B. Được bồi lấp trên những vịnh biển nông, thềm lục địa rộng.
- C. Tác động của các nhân tố ngoại lực như gió, mưa, nước chảy....
- D. Các sông nhỏ, ngắn, dốc; tiếp giáp vùng biển nông.

Câu 35. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết các hệ thống sông nào sau đây có lưu vực nằm hoàn toàn trong lãnh thổ nước ta?

- A. Sông Mê Công, sông Mã, sông Đà Rằng.
- B. Sông Hồng, sông Kỳ Cùng - Bằng Giang, sông Trà Khúc
- C. Sông Cả, sông Thái Bình, sông Đồng Nai.
- D. Sông Thái Bình, sông Đà Rằng, sông Thu Bồn.

Câu 36. Cho đoạn thơ:

“Bữa ấy *mưa xuân* phơi phới bay

Hoa xoan lớp lớp rụng vơi đầy”

(Trích: *Mưa xuân* - Nguyễn Bính)

Em hãy cho biết hiện tượng *mưa xuân* trong đoạn thơ trên ở nước ta là hiện tượng nào sau đây?

- A. Mưa ngâu.
- B. Mưa phùn.
- C. Mưa đá.
- D. Mưa rào

Câu 37. Cho đoạn thơ:

“Anh ở trong này chưa thấy mùa đông

Muốn gửi ra em một chút nắng vàng”

(Trích: *Gửi nắng cho em* - Bùi Văn Dung)

Đoạn thơ trên thể hiện sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo

- A. mùa.
- B. độ cao.
- C. Bắc - Nam.
- D. Đông - Tây.

Câu 38. So sánh giữa các địa điểm có cùng độ cao, mùa đông của vùng Tây Bắc nước ta có điểm khác biệt với vùng Đông Bắc là

- A. đến muộn và kết thúc muộn hơn.
- B. đến sớm và kết thúc muộn hơn.
- C. đến muộn và kết thúc sớm hơn.
- D. đến sớm và kết thúc sớm hơn.

Câu 39. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng với tài nguyên đất của nước ta?

- A. Đất feralit trên đá vôi tập trung chủ yếu ở miền Nam.
- B. Đất feralit trên đá badan có diện tích nhỏ hơn đất feralit trên đá vôi.
- C. Đất feralit trên đá badan tập trung chủ yếu ở miền Bắc
- D. Diện tích nhóm đất feralit lớn hơn nhiều diện tích nhóm đất phù sa.

Câu 40. Điểm khác biệt của vùng núi Trường Sơn Bắc so với vùng núi Trường Sơn Nam ở nước ta là

- A. độ cao trung bình địa hình thấp hơn.
- B. có nhiều cao nguyên xếp tầng hơn.
- C. sự tương phản đông - tây rõ rệt hơn.
- D. có nhiều khối núi cao đồ sộ hơn.

**ĐÁP
ÁN**

1. D	2. B	3. B	4. A	5. D	6. A	7. A	8. C	9. A	10. C
11. A	12. B	13. A	14. C	15. C	16. C	17. B	18. B	19. B	20. B
21. D	22. B	23. B	24. A	25. A	26. C	27. B	28. B	29. B	30. D
31. D	32. A	33. C	34. A	35. D	36. B	37. C	38. C	39. D	40. A

Câu 1.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Ở vùng ven biển, dạng địa hình vũng vịnh nước sâu thuận lợi xây dựng các cảng biển nước sâu vì đây là nơi tàu thuyền ra vào thuận lợi, dễ neo đậu, dễ tạo luồng lạch, đảm bảo an toàn khi di chuyển

=> Chọn đáp án D

Câu 2.

Những khối núi cao trên 2000m đã góp phần đa dạng cảnh quan thiên nhiên Việt Nam (làm đa dạng địa hình núi nước ta, đa dạng thiên nhiên thông qua sự phân hóa đai cao)

=> Chọn đáp án B

Câu 3.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất nước ta là nhóm đất feralit trên các loại đá khác => Chọn đáp án B

Câu 4.

Điểm giống nhau cơ bản của địa hình vùng núi Tây Bắc và Đông Bắc là nghiêng theo hướng tây bắc-đông nam, tức là cùng có hướng nghiêng cao ở Tây Bắc thấp dần xuống Đông Nam (Atlas trang

13) => Chọn đáp án A

Câu 5.

Đặc điểm không đúng với vùng trời nước ta là vùng trời Được xác định bằng hệ tọa độ địa lí trên đất liền. Vì Vùng trời Việt Nam là khoảng không gian bao trùm lên trên lãnh thổ nước ta, trên đất

liền được xác định bằng các đường biên giới, trên biển là ranh giới bên ngoài lãnh hải và không gian của các đảo (sgk Địa lí 12 trang 15) => Đặc điểm D không đúng => Chọn đáp án D

Câu 6.

Khu vực có thềm lục địa bị thu hẹp trên biển Đông thuộc vùng biển Nam Trung Bộ nước ta: quan sát Atlas trang 6-7 để thấy khu vực ven bờ Nam Trung Bộ nước ta, các đường đẳng sâu xếp xít nhau, đáy biển dốc, khoảng cách từ bờ biển đến khu vực đường đẳng sâu 200m, 500m (thậm chí là 1000m, 1500m) rất hẹp => thềm lục địa hẹp

=> Chọn đáp án A

Câu 7.

Điểm giống nhau ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long là đều là những đồng bằng châu thổ do phù sa của các con sông lớn bồi đắp (ĐBSH là đồng bằng châu thổ do phù sa hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình bồi đắp; ĐBSCL là đồng bằng châu thổ do hệ thống sông Mê Công bồi đắp)

=> Chọn đáp án A

Câu 8.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, biểu biểu đồ khí hậu nào dưới đây có lượng mưa lớn tập trung từ tháng IX đến tháng XII là Biểu đồ khí hậu Nha Trang (Đông Trường Sơn có mưa vào Thu Đông)

=> Chọn đáp án C

Câu 9.

Vị trí Địa lí và hình thể (kéo dài-hẹp ngang-phân hóa đa dạng) của nước ta đã tạo nên sự phân hóa đa dạng của tự nhiên giữa miền Bắc và miền Nam, giữa miền núi và đồng bằng, ven biển, hải đảo, hình thành các vùng tự nhiên khác nhau (sgk Địa lí 12 trang 16)

=> Chọn đáp án A

Câu 10.

Đặc điểm địa hình nhiều đồi núi thấp đã làm cho tính chất nhiệt đới ẩm của thiên nhiên được bảo toàn do ít bị phân hóa theo độ cao => Chọn đáp án C

Câu 11.

Dựa vào sơ đồ đã cho, nhận xét thấy giàn khoan HD 981 của Trung Quốc được hạ đặt trái phép nằm trong bộ phận Vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của vùng biển nước ta do vùng đặc quyền kinh tế có giới hạn tới 200 hải lí từ đường cơ sở, thềm lục địa mở rộng ra ngoài lãnh hải cho tới bờ ngoài của rìa lục địa, có độ sâu khoảng 200m hoặc hơn nữa

=> Chọn đáp án A

Câu 12.

Địa hình đồi núi đã làm cho sông ngòi nước ta có tiềm năng thủy điện lớn với công suất trên 30 triệu Kw, do địa hình chủ yếu là đồi núi, sông ngòi lắm thác ghềnh, độ dốc lớn => thế năng lớn=>trữ năng thủy điện lớn

Chú ý từ khóa: ý nghĩa/với phát triển công nghiệp

Câu 13.

Dựa vào Atlát Địa lý Việt Nam trang 9, ở nước ta chịu tác động của bão với tần suất lớn nhất là khu vực Ven biển các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, tần suất bão lên tới 1,3 đến 1,7 cơn bão/ tháng => Chọn đáp án A

Câu 14.

Vào mùa đông, miền Bắc vẫn có những ngày trời nắng, thời tiết ổn định, nhiệt độ cao là do hoạt động của gió Tín phong Bán cầu Bắc => Chọn đáp án C

Câu 15.

Tháng mưa lớn nhất ở Nam Bộ đến muộn hơn Bắc Bộ là do hoạt động chậm dần của dải hội tụ nhiệt đới hay dải hội tụ nhiệt đới ở Nam Bộ muộn hơn => Chọn đáp án C

Câu 16.

Vào giai đoạn mùa ít mưa hơn của cả nước (tháng 11 đến tháng 4 năm sau), miền Bắc do gió mùa Đông Bắc đi qua biển gây mưa phùn, làm cho mùa khô bớt sâu sắc; trong khi miền Nam chịu tác động sâu sắc của gió Tín phong Bắc bán cầu khô, nóng nên lượng nước thiếu hụt trong mùa khô ở miền Bắc không lớn như ở miền Nam. => Chọn đáp án C

Câu 17.

Đặc điểm địa hình có ý nghĩa lớn trong việc bảo toàn tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của thiên nhiên nước ta là đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp (địa hình đồng bằng và

đồi núi thấp <1000m chiếm 85%) nên sự phân hóa đai cao rất hạn chế => Chọn đáp án B

Câu 18.

Điểm khác chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng so với Đồng bằng sông Cửu Long là ở Đồng bằng sông Hồng có bề mặt đồng bằng bị chia cắt thành nhiều ô (sgk Địa lí 12 trang 33)

=> Chọn đáp án B

Câu 19.

Ở đồng bằng Bắc Bộ, gió phơn xuất hiện khi khối khí nhiệt đới từ Ấn Độ Dương mạnh lên vượt qua các dãy núi Tây Bắc tràn xuống đồng bằng Bắc Bộ

Chú ý: Áp thấp Bắc Bộ khơi sâu hút gió mùa Tây Nam, làm gió đổi hướng Đông Nam gây mưa lớn, tạo lên mùa mưa cho Bắc Bộ chứ không phải gây hiện tượng phơn khô nóng, học sinh chú ý tránh nhầm lẫn

Cùng 1 vĩ độ, Đà Lạt có độ cao > 1000m trong khi Nha Trang là thành phố ven biển với độ cao trung bình <50m nên theo quy luật đai cao, nhiệt độ của Đà Lạt thấp hơn so với Nha Trang (quy luật đai cao: cùng 1 vĩ độ, càng lên cao nhiệt độ càng giảm...)

=> Chọn đáp án B

Câu 21.

Hệ sinh thái rừng ngập mặn phát triển ở Nam Bộ là do ở đây có khí hậu cận xích đạo lại có diện tích đất mặn lớn phù hợp với đặc điểm sinh thái của rừng ngập mặn.

=> Chọn đáp án D

Câu 22.

Nguyên nhân chủ yếu làm cho nguồn nước của nước ta bị ô nhiễm nghiêm trọng là hầu hết nước thải của công nghiệp và đô thị đổ thẳng ra sông mà chưa qua xử lí, gây ra những sự cố ô nhiễm môi trường nghiêm trọng như vụ ô nhiễm trên sông Thị Vải - Đồng Nai, sông Tô Lịch - Hà Nội...

=> Chọn đáp án B

Câu 23.

Câu hát “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây - Bên nắng đốt, bên mưa quây”. Hiện tượng khí hậu trên chỉ hiện tượng vào đầu mùa hạ, Tây Trường Sơn đang mưa lớn do tác động của gió tây nam bắt nguồn từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương, Đông Trường Sơn chịu ảnh hưởng của hiện tượng phơn khô nóng => Chọn đáp án B

Câu 24.

Căn cứ vào trang 10 và trang 13, 14 của Atlas Địa lí Việt Nam, hệ thống sông có hướng vòng cung là hệ thống sông Thái Bình với các phụ lưu lớn chảy theo hướng vòng cung như sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam, chảy theo hướng vòng cung của các dãy núi cánh cung vùng Đông Bắc

=> Chọn đáp án A

Câu 25.

Tính chất nhiệt đới ẩm của thiên nhiên Việt Nam được bảo toàn do địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, đồng bằng và đồi núi thấp => Chọn đáp án A

Câu 26.

Sự khác biệt về thiên nhiên giữa hai vùng rừng núi Đông Bắc và Tây Bắc của nước ta là do gió mùa và hướng các dãy núi (sgk Địa lí 12 trang 49). Ví dụ: Do Đông Bắc có các cánh cung mở ra về phía Bắc và phía Đông nên hút gió mùa Đông Bắc khiến cho vùng Đông Bắc có mùa đông đến sớm, kết thúc muộn và lạnh nhất; Tây Bắc có dãy Hoàng Liên Sơn chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc tới vùng, khiến cho Tây Bắc có mùa đông đến muộn kết thúc sớm.

=> Chọn đáp án C

Câu 27. Lãnh thổ Việt Nam là nơi giao tranh của các khối khí hoạt động theo mùa (khi gió mùa mùa hạ dần mạnh lên lấn át các khối không khí lạnh, làm suy yếu các khối không khí lạnh; khi gió mùa Đông Bắc suy yếu, gió Tín Phong Đông Bắc lại mạnh lên tạo những ngày nắng ấm trong mùa đông cho miền Bắc.. vv...)

=> Chọn đáp án B

Câu 28.

Nhận định không đúng khi nói về ảnh hưởng của gió mùa mùa đông đến chế độ nhiệt nước ta là Gió mùa mùa đông làm cho biên độ nhiệt nước ta lớn và có xu hướng giảm dần từ Nam ra Bắc. Vì gió mùa mùa đông làm nhiệt độ miền Bắc hạ thấp, biên độ nhiệt độ của miền Bắc lớn, trong khi miền Nam ít và hầu như không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc vào mùa đông nên vẫn nóng quanh năm, biên độ nhiệt thấp => Biên độ nhiệt giảm dần từ Bắc vào Nam chứ không phải giảm dần từ Nam ra Bắc

=> Chọn đáp án B

Câu 29.

Ảnh hưởng của địa hình vùng núi Tây Bắc tới đặc điểm sông ngòi của khu vực này là Quy định hướng sông là Tây Bắc - Đông Nam vì hướng núi, hướng nghiêng địa hình dốc theo hướng Tây Bắc - Đông Nam nên sông cũng có hướng Tây Bắc - Đông Nam => Chọn đáp án B

Câu 30.

Nhân tố làm phá vỡ nền tảng nhiệt đới của khí hậu nước ta và làm giảm sút nhiệt độ mạnh mẽ nhất là trong mùa đông là địa hình nhiều đồi núi và gió mùa đông bắc. Địa hình nhiều đồi núi gây phân hóa thiên nhiên theo đai cao, càng lên cao, nhiệt độ càng giảm, ở nước ta có đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi và cả đai ôn đới gió mùa trên núi với nhiệt độ quanh năm $< 15^{\circ}\text{C}$. Đặc biệt vào mùa đông, gió mùa Đông Bắc làm nhiệt độ miền Bắc hạ thấp, có 2-3 tháng nhiệt độ $< 18^{\circ}\text{C}$, không còn đáp ứng tiêu chuẩn nhiệt đới => phá vỡ nền tảng nhiệt đới vào mùa đông => Chọn đáp án D

Câu 31.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, biểu đồ khí hậu có nhiệt độ trung bình các tháng luôn trên 25°C là TP. Hồ Chí Minh, do gần xích đạo, nhiệt cao quanh năm.

Ở đồng bằng sông Hồng, nơi vẫn được bồi tụ phù sa hàng năm là khu vực ngoài đê (sgk Địa lí 11 trang 33) => Chọn đáp án A

Câu 33.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nền nhiệt độ trung bình tháng I ở miền khí hậu phía Bắc nước ta phổ biến là mức dưới 18°C

=> Chọn đáp án C

Câu 34.

Đồng bằng ven biển miền Trung nước ta hẹp ngang và bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ do nguyên nhân chủ yếu là có nhiều nhánh núi đâm ngang ra sát biển => Chọn đáp án A

Câu 35.

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, các hệ thống sông có lưu vực nằm hoàn toàn trong lãnh thổ nước ta là Sông Thái Bình, sông Đà Rằng, sông Thu Bồn, các hệ thống này có chi lưu và phụ lưu nằm hoàn toàn trong lãnh thổ nước ta (xuất phát và chảy hoàn toàn trên lãnh thổ nước ta)

=> Chọn đáp án D

Câu 36.

Hiện tượng mưa xuân trong đoạn thơ đã cho là hiện tượng mưa phùn nửa cuối mùa đông ở miền Bắc nước ta => Chọn đáp án B

Câu 37.

Đoạn thơ đã cho thể hiện sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Bắc - Nam và cả theo mùa. Do phân Bắc - Nam nên Miền Bắc có mùa đông lạnh, ít ngày có nắng, trong khi miền Nam nóng, có nắng quanh năm => Nhân vật “Anh” ở miền Nam muốn gửi nắng ra Bắc vào mùa đông của miền Bắc => Chọn đáp án C

Câu 38.

So sánh giữa các địa điểm có cùng độ cao, mùa đông của vùng Tây Bắc nước ta có điểm khác biệt với vùng Đông Bắc là đến muộn và kết thúc sớm hơn, mùa đông bớt lạnh hơn do có bức chắn Hoàng Liên Sơn cao đồ sộ, hướng núi vuông góc với hướng gió Đông Bắc, ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc => Chọn đáp án C

Câu 39.

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, nhận xét thấy diện tích nhóm đất feralit lớn hơn nhiều diện tích nhóm đất phù sa => Chọn đáp án D

Câu 40.

Điểm khác biệt của vùng núi Trường Sơn Bắc so với vùng núi Trường Sơn Nam ở nước ta là độ cao trung bình địa hình thấp hơn: quan sát Atlas trang 13-14 dễ nhận thấy Trường Sơn Nam có nhiều khối núi, cao nguyên cao đồ sộ hơn, nhiều đỉnh cao >2000m còn vùng núi Trường Sơn Bắc chủ yếu là đồi núi thấp => Chọn đáp án A

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lí tự nhiên - Mức độ vận dụng - đề số 2 (có lời giải chi tiết)

Câu 1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết so sánh nào sau đây đúng với đặc điểm khí hậu của Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh?

- A.** Tháng mưa ít nhất của TP. Hồ Chí Minh là tháng 3, Đà Nẵng mưa ít nhất là tháng 6.
- B.** Biên độ nhiệt độ trung bình năm của TP. Hồ Chí Minh cao hơn so với Đà Nẵng.
- C.** TP. Hồ Chí Minh mưa nhiều vào các tháng mùa hạ, Đà Nẵng mưa nhiều vào mùa thu đông.
- D.** Nhiệt độ trung bình năm của TP. Hồ Chí Minh thấp hơn so với Đà Nẵng.

Câu 2. Vùng núi Tây Bắc có nền nhiệt độ thấp do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

A. Gió mùa Đông Nam.

B. Gió mùa Đông Bắc

C. Độ cao của địa hình.

D. Địa hình chắn gió.

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng với chế độ mưa của nước ta?

A. Huế-Đà Nẵng có lượng mưa cao nhất trong khu vực đồng bằng.

B. Số tháng và thời gian mùa mưa của miền Bắc trùng với miền Nam

C. Lượng mưa trung bình năm nước ta khá cao, trung bình 1500-2000mm

D. Chế độ mưa có sự phân mùa thành mùa mưa-khô rõ rệt trên cả nước

Câu 4. Mùa mưa ở miền Nam dài hơn miền Bắc là do

A. Miền Nam có vị trí địa lí gần khu vực xích đạo hơn

B. Khoảng cách hải lân Mặt Trời lên thiên đỉnh ngắn hơn

C. Hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam ở phía Nam

D. Sự lùi dần từ bắc vào Nam của dải hội tụ nhiệt đới

Câu 5. Quá trình phong hóa hóa học tham gia vào việc làm biến đổi bề mặt địa hình hiện tại của nước ta được biểu hiện ở

A. hiện tượng bào mòn, rửa trôi đất.

B. thành tạo địa hình caxtơ.

C. đất trượt, đá lở ở sườn dốc.

D. hiện tượng xâm thực

Câu 6. Để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở các đồng bằng của nước ta cần

A. áp dụng biện pháp nông lâm kết hợp.

B. ngăn chặn nạn du canh, du cư.

C. thực hiện kĩ thuật canh tác trên đất dốc.

D. chống suy thoái và ô nhiễm đất.

Câu 7. Chỉ tiêu chủ yếu dùng để phân chia khí hậu nước ta thành miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là

A. nền nhiệt độ.

B. ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc

C. cả A và B đều đúng.

D. cả A và B đều sai.

Câu 8. Ở nước ta, đai cao cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở miền Bắc hạ thấp hơn so với miền Nam vì

A. có nền nhiệt độ thấp hơn.

B. có nền nhiệt độ cao hơn.

C. có nền địa hình thấp hơn.

D. có nền địa hình cao hơn.

Câu 9. Kiểu thời tiết điển hình của Nam Bộ vào thời kì mùa đông (tháng 11 đến tháng 4 năm sau) là

A. nắng nóng, trời nhiều mây.

B. nắng, thời tiết ổn định, tạnh ráo.

C. nắng, ít mây và mưa nhiều.

D. nóng ẩm, mưa phùn.

Câu 10. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết đặc điểm nào sau đây **không** đúng với hoạt động của bão ở nước ta?

A. Tần suất hoạt động nhiều nhất vào tháng 9.

B. Nơi chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là ven biển miền Trung.

C. Tần suất bão tháng 6 là từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng.

D. Mùa bão chậm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 11. Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc- Nam ở nước ta là do

- A. Khoảng cách giữa 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh càng về phía bắc càng lớn.
- B. Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam.
- C. Gió mùa Tây Nam gây ảnh hưởng khác nhau ở miền bắc và miền nam.
- D. Bức chắn địa hình của dãy Bạch Mã kết hợp với gió đông bắc hoạt động mạnh từ 160B trở vào.

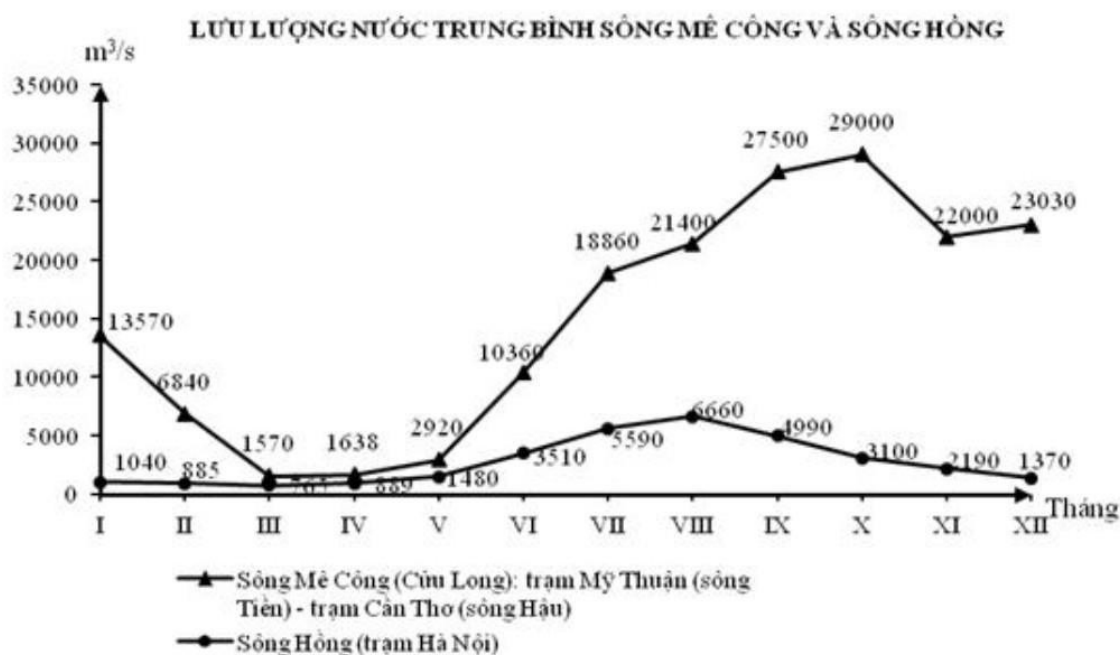
Câu 12. Sự suy giảm tính nhiệt đới của sinh vật thể hiện

- A. có các cây họ Đậu, Vang, Dầu, Dâu tằm.
- B. rừng thưa khô rụng lá xuất hiện.
- C. có các cây dẻ, re, sa mu, pơ mu.
- D. ở đầm lầy có trăn, rắn, cá sấu.

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, khu vực có đặc điểm mạng lưới sông ngòi ngắn, nhỏ, chảy theo hướng tây - đông ở nước ta là?

- A. đồng bằng sông Cửu Long
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. duyên hải miền Trung
- D. vùng núi Đông Bắc

Câu 14. Cho biểu đồ



- A. Sông Mê Công có lưu lượng nước trung bình các tháng đều nhỏ hơn và tháng đỉnh lũ muộn hơn sông Hồng.
- B. Sông Mê Công có lưu lượng nước trung bình các tháng đều nhỏ hơn và tháng đỉnh lũ sớm hơn sông Hồng.
- C. Sông Mê Công có lưu lượng nước trung bình các tháng đều lớn hơn và tháng đỉnh lũ sớm hơn sông Hồng.
- D. Sông Mê Công có lưu lượng nước trung bình các tháng đều lớn hơn và tháng đỉnh lũ muộn hơn sông Hồng.

Câu 15. Yếu tố chính làm hình thành các trung tâm mưa nhiều, mưa ít ở nước ta là

- A. vĩ độ.
- B. ảnh hưởng của biển.
- C. địa hình.
- D. mạng lưới sông ngòi.

Câu 16. Loại đất chiếm tỉ lệ lớn nhất trong các loại đất phải cải tạo ở nước ta hiện nay là.

- A. đất phèn.
- B. đất mặn.
- C. đất xám bạc màu.
- D. đất than bùn

Câu 17. Ở trên vùng núi của nước ta, từ độ cao nào sau đây quá trình hình thành đất feralit bị ngừng trệ ?

- A. Trên 2000m B. Trên 2600m C. Trên 1000m D. Trên 1600 - 1700m

Câu 18. Ở miền khí hậu phía Bắc, trong mùa đông độ lạnh giảm dần về phía tây vì

- A. Nhiệt độ thay đổi theo độ cao của địa hình.
B. Dãy Hoàng Liên Sơn ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc
C. Nhiệt độ tăng dần theo vĩ độ.
D. Đó là những vùng không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc

Câu 19. Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Đông Nam Bộ nước ta?

- A. Gió mùa Đông Bắc B. Gió phơn Tây Nam.
C. Tín phong Bắc bán cầu. D. Gió mùa Tây Nam.

Câu 20. Những nhân tố chủ yếu nào tạo nên sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta?

- A. Địa hình, gió mùa, dòng biển
B. Vị trí địa lí, địa hình, dòng biển.
C. Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ, địa hình, gió mùa.
D. Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ, địa hình, bề mặt đệm.

Câu 21. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam thuộc hệ thống sông nào sau đây?

- A. Sông Đà. B. Sông Thái Bình. C. Sông Hồng. D. Sông Cả.

Câu 22. Biểu hiện nào sau đây **không** chứng minh địa hình của nước ta là địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa?

- A. Địa hình có tính chất già.
B. Cường độ phong hóa, xâm thực, bào mòn, rửa trôi trên đất đá, sườn dốc rất lớn.
C. Quá trình bồi tụ ở hạ lưu sông diễn ra nhanh.
D. Tốc độ hòa tan và phá hủy đá vôi diễn ra nhanh, hình thành địa hình Caxơ với các hang động ngầm, suối cạn, thung lũng khô.

Câu 23. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam, cho biết vườn quốc gia nào sau đây nằm trên đất liền?

- A. Phú Quốc B. Ba Bể. C. Cát Bà D. Côn Đảo.

Câu 24. Lượng mưa trung bình năm có thể đạt 3500- 4000mm/năm là ở

- A. vùng ven biển.
B. những sườn núi đón gió biển và các khối núi cao.
C. Nam Bộ và Tây Nguyên.
D. ở vùng vịnh Bắc Bộ.

Câu 25. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, tổng lượng mưa từ tháng V-X ở đồng bằng sông Hồng, khoảng

- A. 800 -1200 mm. B. 1600 - 2000 mm.
C. Trên 2000 mm. D. 1200 -1600 mm.

Câu 26. Phần lớn diện tích lưu vực sông Mê Kông của nước ta thuộc khu vực nào? (Atlas Địa lí Việt Nam trang 10)

- A. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.
- B. Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long
- C. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Duyên hải Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ.

Câu 27. Nơi có thềm lục địa hẹp nhất nước ta là vùng biển

- A. Vịnh Thái Lan.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Nam Trung Bộ.
- D. Vịnh Bắc Bộ.

Câu 28. Dốc sườn đông, thoải sườn tây là đặc điểm của khu vực địa hình

- A. Đông Bắc.
- B. Trường Sơn Bắc.
- C. Tây Bắc.
- D. Trường Sơn Nam.

Câu 29. Đường cơ sở nước ta được xác định là đường

- A. tính từ mực nước thủy triều cao nhất đến các đảo ven bờ.
- B. cách đều bờ biển 12 hải lý.
- C. nối các mũi đất xa nhất với các đảo ven bờ.
- D. nối các đảo ven bờ.

Câu 30. Nhân tố chính làm hình thành các trung tâm mưa nhiều, mưa ít ở nước ta là

- A. tiếp giáp vùng biển rộng lớn.
- B. hoạt động của gió mùa
- C. địa hình kết hợp với gió mùa
- D. vĩ độ địa lí.

Câu 31. Vị trí địa lí không làm cho tài nguyên sinh vật nước ta

- A. phân hóa sâu sắc theo độ cao
- B. vô cùng phong phú
- C. đa dạng về thành phần loài
- D. mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

Câu 32. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, hãy cho biết rừng ôn đới núi cao có ở vườn quốc gia nào sau đây?

- A. Phong Nha - Kẻ Bàng.
- B. Ba Bể.
- C. Chư Yang Sin.
- D. Hoàng Liên.

Câu 33. Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. có lượng mưa lớn trên địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh.
- B. lượng mưa lớn, tập trung theo mùa.
- C. phần lớn lượng nước từ bên ngoài lãnh thổ chảy vào.
- D. có lượng mưa lớn trên địa hình bị mất lớp phủ thực vật.

Câu 34. Gió mùa mùa đông làm cho chế độ nhiệt ở nước ta

- A. có nhiệt độ trung bình năm giảm dần từ bắc vào nam.
- B. có nhiệt độ trung bình tháng 1 của tất cả các vùng khí hậu thấp hơn nhiệt độ trung bình tháng 7.
- C. có biên độ nhiệt thấp hơn so với các vùng nằm trong khu vực nhiệt đới.
- D. có sự phân hóa phức tạp theo không gian.

Câu 35. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, cho biết đất feralit trên đá vôi chủ yếu phân bố trên dạng địa hình nào của Tây Bắc?

- A. Đồi trung du.
- B. Cánh đồng giữa núi.
- C. Núi thấp.
- D. cao nguyên.

1. C	2. C	3. B	4. C	5. B	6. D	7. C	8. A	9. B	10. C
11. B	12. C	13. C	14. D	15. C	16. A	17. D	18. B	19. C	20. C
21. B	22. A	23. B	24. B	25. D	26. B	27. C	28. D	29. C	30. C
31. A	32. D	33. A	34. D	35. D					

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, so sánh đúng là TP. Hồ Chí Minh mưa nhiều vào các tháng mùa hạ, Đà Nẵng mưa nhiều vào mùa thu đông.

=> Chọn đáp án C

Câu 2. Vùng núi Tây Bắc có nền nhiệt độ thấp do nguyên nhân chủ yếu là độ cao địa hình do Tây Bắc là vùng núi cao nhất cả nước, thiên nhiên xuất hiện cả đai ôn đới gió mùa trên núi => Chọn đáp án C

Câu 3. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, nhận xét **không** đúng với chế độ mưa của nước ta là Số tháng và thời gian mùa mưa của miền Bắc trùng với miền Nam vì quan sát các biểu đồ khí hậu dễ nhận thấy miền Bắc có 6 tháng mùa mưa: tháng 5-10; Miền Nam mùa mưa kéo dài hơn từ tháng 5-11 => Chọn đáp án B

Câu 4. Mùa mưa ở miền Nam dài hơn miền Bắc là do Hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam ở phía Nam, gió mùa Tây Nam cả đầu và cuối mùa hạ đều gây mưa lớn cho Nam Bộ => Chọn đáp án C

Câu 5. Quá trình phong hóa hóa học tham gia vào việc làm biến đổi bề mặt địa hình hiện tại của nước ta được biểu hiện ở thành tạo địa hình caxtơ (sgk Địa lí trang 45), nước tham gia hòa tan đá vôi, thành tạo nên các dạng địa hình độc đáo như hang động, suối cạn, thung khô, núi đá vôi với nhiều hình thù ...

=> Chọn đáp án B

Câu 6. Để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở các đồng bằng của nước ta cần canh tác hợp lí, chống suy thoái và ô nhiễm đất: chống bạc màu, gầy, nhiễm phèn, nhiễm mặn, bón phân cải tạo đất thích hợp, chống ô nhiễm đất do chất độc hóa học, thuốc trừ sâu, nước thải công nghiệp chứa chất độc hại,. (sgk Địa lí 12 trang 61)

=> Chọn đáp án D

Câu 7. Chỉ tiêu chủ yếu dùng để phân chia khí hậu nước ta thành miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là nền nhiệt độ và ảnh hưởng của Gió mùa Đông Bắc. Miền Bắc có nền nhiệt độ trung bình năm thấp hơn phía Nam, lại có mùa đông lạnh do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc còn miền Nam nóng quanh năm, không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc

=> Chọn đáp án C

Câu 8. Ở nước ta, đai cao cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở miền Bắc hạ thấp hơn so với miền Nam

vì miền Bắc có nền nhiệt độ thấp hơn (do ảnh hưởng của gió mùa mùa đông) nên chỉ cần tới 600-700m khí hậu đã mát mẻ, đạt tiêu chuẩn đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi

=> Chọn đáp án A

Câu 9. Kiểu thời tiết điển hình của Nam Bộ vào thời kì mùa đông (tháng 11 đến tháng 4 năm sau) là nắng, thời tiết ổn định, tạnh ráo

=> Chọn đáp án B

Câu 10. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, đặc điểm **không** đúng với hoạt động của bão ở nước ta là Tần suất bão tháng 6 là từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng vì Tần suất bão tháng 6 (vào khu vực ven biển Quảng Ninh) là từ 0,3 đến 1 cơn bão / tháng.

=> Chọn đáp án C

Câu 11. Nguyên nhân tạo nên sự phân hóa khí hậu theo hướng Bắc- Nam ở nước ta là do Sự gia tăng bức xạ Mặt Trời và giảm sút ảnh hưởng của khối không khí lạnh về phía nam. Càng vào Nam nhiệt độ trung bình năm càng tăng do góc nhập xạ tăng dần, lượng bức xạ Mặt Trời cũng tăng dần; đồng thời, khối khí lạnh phương Bắc càng về phía nam càng giảm sút ảnh hưởng và hầu như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã làm cho miền Bắc có mùa đông lạnh trong khi miền Nam nóng quanh năm

=> Chọn đáp án B

Câu 12. Sự suy giảm tính nhiệt đới của sinh vật thể hiện ở việc xuất hiện các cây cận nhiệt đới như dẻ, re, các loài cây ôn đới như pơ mu, sa mu (sgk Địa lí 12 trang 48)

=> Chọn đáp án C

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, khu vực có đặc điểm mạng lưới sông ngòi ngắn, nhỏ, chảy theo hướng tây - đông ở nước ta duyên hải miền Trung => Chọn đáp án C

Câu 14. Dựa vào biểu đồ đã cho, nhận xét đúng với biểu đồ là Sông Mê Công có lưu lượng nước trung bình các tháng đều lớn hơn sông Hồng và tháng đỉnh lũ của sông Mê Công (tháng 10) muộn hơn sông Hồng (tháng 8)

=> Chọn đáp án D

Câu 15. Yếu tố chính làm hình thành các trung tâm mưa nhiều, mưa ít ở nước ta là do ảnh hưởng của gió kết hợp với địa hình. Những nơi địa hình đón gió ẩm thường trở thành trung tâm mưa lớn. Ví dụ như Huế, Đà Nẵng là trung tâm mưa lớn do đón gió Đông Bắc qua biển => Chọn đáp án C

Câu 16. Loại đất chiếm tỉ lệ lớn nhất trong các loại đất phải cải tạo ở nước ta hiện nay là đất phèn (xem Atlas trang 11)

=> Chọn đáp án A

Câu 17. Ở vùng núi của nước ta, từ độ cao trên 1600-1700m, quá trình hình thành đất feralit bị ngừng trệ, hình thành đất mùn (sgk Địa lí 12 trang 52)

=> Chọn đáp án D

Câu 18. Ở miền khí hậu phía Bắc, trong mùa đông độ lạnh giảm dần về phía tây vì dãy Hoàng Liên Sơn cao đồ sộ ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc tới vùng phía tây => Chọn đáp án B

Câu 19. Nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Đông Nam Bộ nước ta là gió Tín phong Bắc Bán Cầu khô nóng (sgk Địa lí 12 trang 41)

=> Chọn đáp án C

Câu 20. Những nhân tố chủ yếu tạo nên sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta là Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ, địa hình, gió mùa. Chính những nhân tố này tạo nên sự phân hóa khí hậu theo chiều Bắc - Nam (Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ); phân hóa theo độ cao (địa hình); phân hóa theo mùa (gió mùa)

=> Chọn đáp án C

Câu 21. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, cho biết sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam thuộc hệ thống sông Sông Thái Bình.

=> Chọn đáp án B

Câu 22. Biểu hiện **không** chứng minh địa hình của nước ta là địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa là Địa hình có tính chất già. Vì các biểu hiện của địa hình vùng nhiệt đới ẩm là xâm thực mạnh ở đồi núi và bồi tụ nhanh ở đồng bằng (được trình bày cụ thể trong các ý B, C, D) (sgk Địa lí 12 trang 45). Địa hình già hay được trẻ lại do các vận động tạo núi, các điều kiện cổ địa lí...trong lịch sử hình thành lãnh thổ

=> Chọn đáp án A

Câu 23. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam, vườn quốc gia nằm trên đất liền là vườn quốc gia Ba Bể (Bắc Kạn)

=> Chọn đáp án B

Câu 24. Lượng mưa trung bình năm có thể đạt 3500- 4000mm/năm là ở những sườn núi đón gió biển và các khối núi cao (sgk Địa lí 12 trang 40) ví dụ như Huế, khối núi Kon Tum

=> Chọn đáp án B

Câu 25. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, tổng lượng mưa từ tháng V-X ở đồng bằng sông Hồng, khoảng 1200 -1600 mm.

=> Chọn đáp án D

Chú ý: quan sát bản đồ tổng lượng mưa tháng V-X để rút ra nhận xét

Câu 26. Phần lớn diện tích lưu vực sông Mê Kông của nước ta thuộc khu vực Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long (Atlas trang 10)

=> Chọn đáp án B

Câu 27. Nơi có thềm lục địa hẹp nhất nước ta là vùng biển Nam Trung Bộ (quan sát Atlas trang 67, dễ nhận thấy vùng biển Nam Trung Bộ có các đường đẳng sâu xếp xít nhau, thềm lục địa hẹp, dốc, đổ mau xuống độ sâu 2000m)

=> Chọn đáp án C

Câu 28. Dốc sườn đông, thoải sườn tây là đặc điểm của khu vực địa hình Trường Sơn Nam: sườn Đông dốc đứng chênh vênh bên dải đồng bằng hẹp ven biển. Tương phản với địa hình núi ở phía Đông là bề mặt cao nguyên badan, có các bậc độ cao 500-800-1000m và các bán bình nguyên (thoải) (sgk Địa lí 12 trang 32)

=> Chọn đáp án D

Câu 29. Đường cơ sở nước ta được xác định là đường nối các mũi đất xa nhất với các đảo ven bờ. Đường cơ sở của nước ta nối liền các điểm từ Hòn Nhạn, quần đảo Thổ Chu, tỉnh Kiên Giang đến

đảo Cồn Cỏ, tỉnh Quảng Trị => Chọn đáp án C

Câu 30. Nhân tố chính làm hình thành các trung tâm mưa nhiều, mưa ít ở nước ta là do địa hình kết hợp với gió mùa. Những sườn đón gió âm qua biển đều là những trung tâm mưa nhiều: Huế nằm ở sườn đón gió Đông Bắc qua biển của dãy Bạch Mã nên lượng mưa trung bình năm lớn; Móng Cái nằm ở sườn đón gió Đông Nam qua biển của dãy Đông Triều nên cũng có mưa lớn.

Những nơi địa hình song song với hướng gió như cực Nam Trung Bộ song song với cả gió Tây Nam và gió Đông Bắc nên mưa ít; hoặc những thung lũng khuất gió như thung lũng sông Mã cũng mưa ít => Chọn đáp án C

Câu 31. Vị trí địa lý không làm cho tài nguyên sinh vật nước ta phân hóa sâu sắc theo độ cao. Vì tài nguyên sinh vật nước ta phân hóa theo độ cao do địa hình nhiều đồi núi, địa hình phân hóa độ cao => khí hậu, đất phân hóa độ cao => tài nguyên sinh vật phân hóa độ cao => Chọn đáp án A

Câu 32. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 12, rừng ôn đới núi cao có ở vườn quốc gia Hoàng Liên, nơi có đai ôn đới núi cao hay ôn đới gió mùa trên núi => Chọn đáp án D

Câu 33. Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do có lượng mưa lớn trên địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh, tạo thành nhiều khe rãnh, dòng chảy => Chọn đáp án A

Câu 34. Gió mùa mùa đông làm cho chế độ nhiệt ở nước ta có sự phân hóa phức tạp theo không gian, cụ thể là nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ bắc vào nam; Miền khí hậu phía Bắc có mùa đông lạnh do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, miền khí hậu phía nam có mùa khô sâu sắc do gió Tín phong Đông Bắc hoạt động mạnh => Chọn đáp án D

Câu 35. Dựa vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 11, đất feralit trên đá vôi chủ yếu phân bố trên dạng địa hình cao nguyên của Tây Bắc (cao nguyên Sơn La, Mộc Châu...) => Chọn đáp án D

Câu hỏi trắc nghiệm Địa lý tự nhiên - Mức độ vận dụng cao (có lời giải chi tiết)

Câu 1. Với hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang của nước ta đã

- A. tạo điều kiện cho tính biển xâm nhập sâu vào đất liền
- B. tạo ra sự phân hóa rõ rệt về thiên nhiên từ Đông sang Tây
- C. làm cho thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo độ cao địa hình
- D. làm cho thiên nhiên từ Bắc vào Nam của nước ta khá đồng nhất

Câu 2. Địa hình nước ta có nhiều đồi núi và chủ yếu là đồi núi thấp vì:

- A. ảnh hưởng của vận động tạo núi Anpơ trong đại Cổ sinh đã làm cho lãnh thổ nước ta nâng lên.
- B. lãnh thổ được hình thành sớm và được nâng lên trong các pha uốn nếp trong vận động tạo núi thuộc đại Trung sinh.
- C. hoạt động tạo núi xảy ra vào cuối đại Trung sinh, trải qua quá trình bào mòn lâu dài và được nâng lên trong giai đoạn Tân kiến tạo.
- D. lãnh thổ chịu sự tác động mạnh mẽ của quá trình ngoại lực trong giai đoạn Tân kiến tạo.

Câu 3. Đầu tháng 10/2017, các thiên tai sạt lở đất, lũ quét đã gây thiệt hại lớn nhất cho những địa phương nào ở nước ta

- A. Quảng Bình, Quảng Trị
- B. Lạng Sơn, Cao Bằng.

C. Hòa Bình, Yên Bái.

D. Hà Giang, Tuyên Quang.

Câu 4. Dải hội tụ nhiệt đới chạy theo hướng kinh tuyến vào đầu mùa hạ ở nước ta được hình thành do sự hội tụ giữa hai luồng gió nào sau đây?

A. Gió Tín phong bán cầu Nam và gió mùa Đông Nam.

B. Gió tây nam TBg và Tín phong bán cầu Bắc

C. Gió tây nam TBg và Tín phong bán cầu Nam.

D. Gió Tín phong bán cầu Bắc và Tín phong bán cầu Nam

Câu 5. Cho câu thơ:

“Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây
Bên nắng đốt, bên mưa quây”

(Trích: *Sợi nhớ sợi thương* - Phan Huỳnh Điểu)

Hãy cho biết lần lượt tên các loại gió ảnh hưởng tới thời tiết sườn Đông và sườn Tây dãy Trường Sơn trong câu thơ trên?

A. Tín phong bán cầu Bắc và gió mùa Đông Nam.

B. Gió mùa Tây Nam và gió phơn Tây Nam.

C. Gió mùa Đông Nam và Tín phong bán cầu Bắc.

D. Gió phơn Tây Nam và gió mùa Tây Nam.

Câu 6. Vùng núi đá vôi của nước ta có hạn chế lớn nhất về mặt tự nhiên là

A. dễ xảy ra hiện tượng lũ ống và lũ quét.

B. nguy cơ phát sinh động đất ở các đứt gãy.

C. thường xuyên bị cháy rừng về mùa khô.

D. dễ xảy ra tình trạng thiếu nước về mùa khô.

Câu 7. Vào nửa sau mùa hạ ở nước ta, gió mùa Tây Nam gặp dãy Trường Sơn không gây hiện tượng phơn khô nóng cho Trung Bộ do gió này có

A. quãng đường đi dài.

B. tầng ẩm rất dày.

C. sự đổi hướng liên tục.

D. tốc độ rất lớn.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết cặp trạm khí hậu nào sau đây thể hiện sự phân hóa khí hậu theo độ cao địa hình ở nước ta?

A. Đồng Hới và Đà Nẵng.

B. Nha Trang và TP. Hồ Chí Minh.

C. Cà Mau và TP. Hồ Chí Minh.

D. Hà Nội và Sa Pa.

Câu 9. Hướng núi tây bắc và vòng cung địa hình nước ta quy định bởi

A. Hình dạng lãnh thổ đất nước

B. Cường độ vận động nâng lên

C. Đặc điểm vị trí địa lý nước ta

D. Hướng của các mảng nền cổ

Câu 10. Nguyên nhân gây khô hạn kéo dài ở Lục Ngạn (Bắc Giang) là do

A. Chịu tác động của gió mùa đông bắc đi qua lục địa Trung Quốc

B. Tác động của gió tín phong bán cầu Bắc

C. Đây là khu vực thung lũng khuất gió.

D. Chịu tác động của gió phơn tây nam.

Câu 11. Trên đất liền nước ta, nơi có thời gian hai lần mặt trời lên thiên đỉnh cách xa nhau nhất

trong năm là

- A. điểm cực Bắc.
- B. điểm cực Nam.
- C. điểm cực Đông.
- D. điểm cực Tây.

Câu 12. Yếu tố ảnh hưởng trực tiếp làm cho phần lớn sông ngòi ở nước ta nhỏ, ngắn và độ dốc lớn là

- A. địa hình và sự phân bố thổ nhưỡng.
- B. khí hậu và sự phân bố địa hình.
- C. hình dáng lãnh thổ và khí hậu.
- D. hình dáng lãnh thổ và sự phân bố địa hình.

Câu 13. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết lát cắt A-B từ sơn nguyên Đồng Văn đến cửa sông Thái Bình **không có** đặc điểm nào sau đây?

- A. Có 6 thang bậc địa hình, thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.
- B. Có các thung lũng sông đan xen khu vực đồi núi thấp và trung bình, sơn nguyên Đồng Văn ở độ cao trên 1500m.
- C. Thấp dần từ tây bắc xuống đông nam, địa hình có tính phân bậc
- D. Chủ yếu là khu vực núi cao hiểm trở cao nhất là núi Phia Booc, chiều dài thực tế của lát cắt là 600km

Câu 14. Hiện nay (tháng 1 năm 2018) tại Mẫu Sơn (Lạng Sơn) có những ngày có hiện tượng tuyết và đóng băng. Vì sao xứ sở nhiệt đới lại có hiện tượng này?

- A. Mẫu Sơn nằm ở vĩ độ cao và ở vị trí trực tiếp đón gió mùa Đông Bắc cùng xu hướng biến đổi khí hậu.
- B. Mẫu Sơn nằm cao so với mực nước biển và ở vĩ độ cao cùng xu hướng biến đổi khí hậu.
- C. Mẫu Sơn nằm cao so với mực nước biển và ở vị trí trực tiếp đón gió mùa Đông Bắc cùng xu hướng biến đổi khí hậu.
- D. Do biến đổi khí hậu và sự hoạt động mạnh của gió mùa Đông Bắc

Câu 15. Dựa vào Atlas Địa Lí Việt Nam trang 15, 16 và kiến thức đã học cho biết nhận định nào sau đây chính xác nhất?

- A. Có nhiều thành phần dân tộc, trong đó người thiểu số chỉ sống ở các khu vực miền núi.
- B. Cơ cấu dân số đang trong thời kì “cơ cấu dân số vàng” với tỉ lệ giới tính nam nhiều hơn nữ.
- C. Dân cư phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở đồng bằng, trong đó đồng bằng sông Hồng có mật độ cao nhất và nhiều đô thị lớn nhất.
- D. Tỉ lệ thành thị có sự biến động theo thời gian và nước ta hiện có trên 800 đô thị.

Câu 16. Đặc điểm cơ bản nhất của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

- A. có cấu trúc địa chất phức tạp và tương phản giữa hai sườn Đông- Tây của Trường Sơn.
- B. có mối quan hệ mật thiết với Hoa Nam về cấu trúc địa chất- kiến tạo và sự ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc
- C. có mối quan hệ mật thiết với Vân Nam về cấu trúc địa chất- kiến tạo và sự suy yếu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc
- D. có mối quan hệ mật thiết với Hoa Nam về cấu trúc địa chất- kiến tạo và sự suy yếu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc

Câu 17. Đâu không phải đặc điểm của dòng biển mùa đông trong biển Đông?

- A. Hoạt động chủ yếu vào mùa đông. B. Hướng đông bắc - tây nam.
C. có tính chất lạnh. D. Xuất phát ở khu vực xích đạo.

Câu 18. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết lát cắt từ C đến D đi qua các dạng địa hình nào sau đây?

- A. Núi cao, bán bình nguyên, đồng bằng.
B. Núi cao, cao nguyên, đồi núi thấp và đồng bằng.
C. Núi trung bình, bán bình nguyên, đồng bằng.
D. Núi trung bình, cao nguyên, đồi núi thấp và đồng bằng.

Câu 19. So với một số nước trong khu vực và trên thế giới, tài nguyên khoáng sản nước ta

- A. Phong phú về thể loại, nhưng hạn chế về trữ lượng, khó khăn quản lí
B. Phong phú về thể loại, đa dạng loại hình, rất khó khăn trong khai thác
C. Phong phú về thể loại, phức tạp về cấu trúc và khả năng sử dụng hạn chế về tiềm năng.
D. Phong phú về thể loại, có nhiều mỏ có trữ lượng và chất lượng tốt.

Câu 20. Đâu **không phải** là dạng địa hình do biển tạo nên?

- A. Tam giác châu. B. Các khe rãnh xói mòn
C. Vịnh cửa sông. D. Bãi cát phẳng

Câu 21. Sự hiện diện của dãy Trường Sơn Bắc đã làm cho thiên nhiên vùng Bắc Trung Bộ

- A. có đồng bằng bị thu hẹp và đất đai màu mỡ.
B. có mùa mưa chậm dần sang thu đông và gió tây khô nóng.
C. không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc
D. chịu ảnh hưởng của bão nhiều hơn các vùng khác

Câu 22. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 - 14 và kiến thức đã học hãy cho biết tháng 4 năm 2009, Hiệp hội hang động Hoàng gia Anh đã phát hiện và công nhận hang động đá vôi (Caxto) nào của Việt Nam là hang động lớn nhất thế giới tại thời điểm đó?

- A. Hang Sơn Đoòng. B. Hang Cốc Cờ. C. Hang Phong Nha D. Hang Kẻ Bàng

Câu 23. Địa hình nước ta có nhiều đồi núi và chủ yếu là đồi núi thấp vì:

- A. hoạt động tạo núi xảy ra vào cuối đại Trung sinh, trải qua quá trình bào mòn lâu dài và được nâng lên trong giai đoạn Tân kiến tạo.
B. lãnh thổ được hình thành sớm và được nâng lên trong các pha uốn nếp trong vận động tạo núi thuộc đại Trung sinh.
C. lãnh thổ chịu sự tác động mạnh mẽ của quá trình ngoại lực trong giai đoạn Tân kiến tạo.
D. ảnh hưởng của vận động tạo núi Anpơ trong đại Cổ sinh đã làm cho lãnh thổ nước ta nâng lên.

ĐÁP ÁN

1. A	2. C	3. C	4. B	5. D	6. D	7. B	8. D	9. D	10. C
11. B	12. D	13. D	14. A	15. C	16. C	17. D	18. B	19. D	20. B
21. B	22. A	23. C							

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1. Hình dạng kéo dài và hẹp ngang của nước ta đã tạo điều kiện cho tính biển xâm nhập sâu vào đất liền, khiến cho vùng phía Tây của nước ta vẫn có tính ẩm, vẫn có mưa do các khối khí từ biển vào, không bị khô hạn như các khu vực ở Bắc Phi, Tây Nam Á => Chọn đáp án A

Câu 2. Địa hình nước ta có nhiều đồi núi và chủ yếu là đồi núi thấp do hoạt động tạo núi xảy ra vào cuối đại Trung sinh, trải qua quá trình bào mòn lâu dài và được nâng lên trong giai đoạn Tân kiến tạo (chính các vận động tạo núi trong lịch sử hình thành lãnh thổ (sgk Địa lí 12 trang 24) đã khiến nước ta có nhiều đồi núi, đồng thời địa hình nước ta phải trải qua quá trình bào mòn lâu dài (do nhiệt độ cao, mưa nhiều...) nên đồi núi chủ yếu là đồi núi thấp) => Chọn đáp án C

Câu 3. Đầu tháng 10/2017, các thiên tai sạt lở đất, lũ quét đã gây thiệt hại lớn cho những địa phương ở miền núi Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, đặc biệt là Yên Bái, Hòa Bình, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An => Chọn đáp án C

Câu 4. Dải hội tụ nhiệt đới đầu mùa hạ được hình thành do gió tây nam TBg (xuất phát từ vịnh Bengan) kết hợp với gió Tín phong Bắc bán cầu.

=> Chọn đáp án B

Câu 5. Dựa vào câu thơ đã cho, có thể xác định được thời kì được nhắc đến là mùa hạ khi Tây Trường Sơn chịu ảnh hưởng của gió mùa mùa hạ có hướng Tây Nam gây mưa lớn (mưa quây); Đông Trường Sơn hay duyên hải miền Trung chịu ảnh hưởng của hiện tượng phơn khô nóng (nắng đốt) => các loại gió ảnh hưởng tới thời tiết sườn Đông và sườn Tây dãy Trường Sơn trong câu thơ trên lần lượt là Gió phơn Tây Nam và gió mùa Tây Nam.

=> Chọn đáp án D

Câu 6. Vùng núi đá vôi của nước ta có hạn chế lớn nhất về mặt tự nhiên là dễ xảy ra tình trạng thiếu nước về mùa khô do ở vùng núi đá vôi, nước tham gia vào phản ứng hòa tan đá vôi, dòng chảy trên mặt bị hạn chế

=> Chọn đáp án D

Câu 7. Vào nửa sau mùa hạ ở nước ta, gió mùa Tây Nam gặp dãy Trường Sơn không gây hiện tượng phơn khô nóng cho Trung Bộ do gió này có tầng ẩm rất dày. Hoạt động của gió mùa Tây Nam cùng với dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân gây mưa chủ yếu cho hai miền Nam, Bắc và mưa tháng IX cho Trung Bộ (sgk Địa lí 12 trang 42) => Chọn đáp án B

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cặp trạm khí hậu thể hiện sự phân hóa khí hậu theo độ cao địa hình ở nước ta là: Hà Nội và Sa Pa vì 2 trạm khí hậu này nằm trong cùng miền khí hậu, vĩ độ không chênh lệch nhiều nhưng độ cao chênh lệch lớn; Hà Nội nằm trên đồng bằng sông Hồng với độ cao trung bình <50m còn Sa Pa nằm ở độ cao >1500m => Chọn đáp án D

Câu 9. Hướng núi tây bắc và vòng cung địa hình nước ta quy định bởi Hướng của các mảng nền cổ. Ví dụ, hướng núi vòng cung của vùng núi Đông Bắc do chịu ảnh hưởng của mảng nền cổ Hoa Nam, Trung Quốc; hướng núi Tây Bắc - Đông Nam của Tây Bắc do chịu ảnh hưởng của mảng nền cổ Vân Nam Trung Quốc

=> Chọn đáp án D

Câu 10. Nguyên nhân gây khô hạn kéo dài ở Lục Ngạn (Bắc Giang) là do đây là thung lũng khuất

gió nằm kẹp giữa dãy Đông Triều và dãy Cai Kinh (xem Atlat trang 9 và trang 13) => Chọn đáp án C

Câu 11. Trên đất liền nước ta, nơi có thời gian hai lần mặt trời lên thiên đỉnh cách xa nhau nhất là điểm cực Nam.

Vận dụng kiến thức Địa lí 10, do hoạt động biểu kiến của Mặt Trời nên mọi địa điểm trong cả nước có 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh trong 1 năm. Càng về gần Xích Đạo, 2 lần Mặt trời lên thiên đỉnh trong năm càng cách xa nhau

=> Chọn đáp án B

Câu 12. Yếu tố ảnh hưởng trực tiếp làm cho phần lớn sông ngòi ở nước ta nhỏ, ngắn và độ dốc lớn là hình dáng lãnh thổ và sự phân bố địa hình. Hình dáng lãnh thổ hẹp ngang, địa hình lại chia cắt lớn nên sông ngòi chủ yếu là sông nhỏ, ngắn và độ dốc lớn

=> Chọn đáp án D

Câu 13. Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 14, lát cắt A-B từ sơn nguyên Đồng Văn đến cửa sông Thái Bình không có đặc điểm Chủ yếu là khu vực núi cao hiểm trở cao nhất là núi Phia Booc, chiều dài thực tế của lát cắt là 600km. Vì Đồi núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ chủ yếu là núi thấp và núi trung bình chứ không phải núi cao hiểm trở, chiều dài thực tế của lát cắt cũng khoảng 312km chứ không phải 600km (1cm , trên bản đồ ứng với 30km thực tế - xem thước tỉ lệ dưới cuối bản đồ)

=> Chọn đáp án D

Câu 14. Hiện nay (tháng 1 năm 2018) tại Mẫu Sơn (Lạng Sơn) có những ngày có hiện tượng tuyết và đóng băng. ở vùng nhiệt đới lại có hiện tượng này do Mẫu Sơn nằm ở vĩ độ cao và ở vị trí trực tiếp đón gió mùa Đông Bắc khiến Mẫu Sơn là 1 trong những nơi có mùa đông lạnh nhất nước ta, cùng với đó là xu hướng biến đổi khí hậu khiến cho thời tiết cực đoan hơn, mùa đông lạnh hơn

=>Chọn đáp án A

Câu 15. Dựa vào Atlat Địa Lí Việt Nam trang 15, 16 và kiến thức đã học, nhận định chính xác nhất là Dân cư phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở đồng bằng, trong đó đồng bằng sông Hồng có mật độ cao nhất và nhiều đô thị nhất, chính xác hơn là nhiều đô thị lớn nhất (xem Atlat trang 15 để nhận thấy mật độ đô thị DDBSSH khá dày, nhiều đô thị lớn so với cả nước) => Chọn đáp án C

Câu 16. Đặc điểm cơ bản nhất của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là có mối quan hệ mật thiết với Vân Nam về cấu trúc địa chất- kiến tạo và sự suy yếu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc(sgk nâng cao) => Chọn đáp án C

Câu 17. Đặc điểm của dòng biển mùa đông trong biển Đông không phải là Xuất phát ở khu vực xích đạo. Các dòng biển vào mùa Đông trong biển Đông thường xuất phát từ chí tuyến hoặc từ vùng biển phía Bắc; các dòng biển mùa hè thường xuất phát từ khu vực Xích Đạo

=> Chọn đáp án D

Câu 18. Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết lát cắt từ C đến D đi qua các dạng địa hình Núi cao (khu vực núi Hoàng Liên Sơn), cao nguyên (Mộc Châu), đồi núi thấp (phía nam sông Mã) và đồng bằng (đồng bằng sông Mã) (quan sát Lát cắt C - D ở góc dưới bên trái bản đồ trang 13) => Chọn đáp án B

Câu 19. So với một số nước trong khu vực và trên thế giới, tài nguyên khoáng sản nước ta Phong phú về thể loại, có nhiều mỏ có trữ lượng và chất lượng tốt.

=> Chọn đáp án D

Câu 20. Các khe rãnh xói mòn không phải là dạng địa hình do biển tạo ra mà là địa hình do nước chảy trên bề mặt đất tạo ra => Chọn đáp án B

Câu 21. Sự hiện diện của dãy Trường Sơn Bắc đã làm cho thiên nhiên vùng Bắc Trung Bộ có mùa mưa chậm dần sang thu đông và gió tây khô nóng.

Do Sự hiện diện của dãy Trường Sơn Bắc gió Tây Nam gặp bức chắn địa hình gây ra hiện tượng phơn khô nóng cho đồng bằng ven biển Đông Trường Sơn Bắc. Ngược lại, vào Thu Đông, gió Đông Bắc qua biển gặp bức chắn địa hình dãy Trường Sơn Bắc nên mưa lớn

=> Chọn đáp án B

Câu 22. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 13 - 14 và kiến thức đã học, tháng 4 năm 2009, Hiệp hội hang động Hoàng gia Anh đã phát hiện và công nhận hang động đá vôi (Caxto) Sơn Đoòng của Việt Nam là hang động lớn nhất thế giới tại thời điểm đó => Chọn đáp án A

Câu 23. Địa hình nước ta có nhiều đồi núi và chủ yếu là đồi núi thấp vì lãnh thổ chịu sự tác động mạnh mẽ của quá trình ngoại lực trong giai đoạn Tân kiến tạo. Loại trừ các đáp án còn lại vì các đáp án còn lại đều có phần địa hình được nâng lên (làm cho địa hình cao hơn và trẻ hóa) => Chọn

đáp

án C